

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán: Thuê dịch vụ phần mềm HIS, LIS, RIS-PACS, EMR.
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đa khoa Bru Điện.
- Tên gói thầu: Thuê dịch vụ phần mềm HIS, LIS, RIS-PACS, EMR.
- Thời gian thuê: 12 tháng.

2. Mục tiêu công việc:

Thuê dịch vụ phần mềm HIS, LIS, RIS-PACS, EMR phục vụ hoạt động của bệnh viện.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu chức năng phần mềm HIS

STT	Tên chức năng	Yêu cầu kỹ thuật
I	Quản trị hệ thống (Quản lý người dùng, quản lý cấu hình)	
1	Đăng nhập	Chức năng cho phép người dùng sử dụng được cấp tài khoản trên hệ thống đăng nhập vào hệ thống để thực hiện các nghiệp vụ theo phạm vi được phân công theo phân quyền tài khoản. Chức năng bao gồm các tính năng: <ul style="list-style-type: none">- Nhập thông tin tài khoản- Nhập thông tin kiểm tra hoặc OTP- Lưu mật khẩu khi đăng nhập- Đăng nhập vào hệ thống
2	Trang chủ	Chức năng cho phép người dùng truy cập vào trang chủ của bệnh viện để kiểm tra các thông báo được bộ phận chức năng nhập thông tin thông báo trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng: <ul style="list-style-type: none">- Hiện thị thông tin trang chủ của hệ thống- Kiểm tra các thông tin thông báo trên trang chủ
3	Đăng xuất	Chức năng cho phép người sử dụng thoát khỏi hệ thống khi đã đăng nhập trước ấy. Chức năng bao gồm các tính năng: <ul style="list-style-type: none">- Đăng xuất khỏi hệ thống quản lý bệnh viện

		- Đăng xuất khỏi hệ thống ký điện tử đã đăng nhập trước đó
4	Thiết lập khoa/ phòng	<p>Chức năng cho phép người sử dụng thiết lập vào các khoa/ phòng để thực hiện các nghiệp vụ theo phạm vi khoa phòng đã định nghĩa trên hệ thống như: khám bệnh, điều trị ngoại trú, điều trị nội trú, thu viện phí, thực hiện cls, kê thuốc..... Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết lập khoa/ phòng - Hiện thị thông tin khoa/ phòng theo phân quyền người dùng - Chọn và thiết lập khoa phòng được chọn để thay đổi thông tin phòng thiết lập trên hệ thống
5	Đổi mật khẩu	<p>Chức năng cho phép người sử dụng thay đổi mật khẩu đăng nhập mặc định, thay đổi định kỳ hoặc thay đổi khi đăng nhập bị lộ để đảm bảo an toàn bảo mật trên hệ thống đăng nhập vào hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập mật khẩu cũ, mật khẩu hiện tại - Nhập thông tin mật khẩu mới - Nhập xác nhận lại mật khẩu mới với mật khẩu cần thay đổi - Xác nhận cập nhật thành công hoặc lỗi khi thay đổi thông tin theo chính sách mật khẩu được đưa ra
6	Quản lý khoa	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân công quản lý, thêm mới, thay đổi thông tin danh mục khoa/ trung tâm tại bệnh viện có thể bổ sung hoặc chỉnh sửa danh mục khoa tại bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin Danh mục khoa đã khai báo. - Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. - Thêm mới khoa chưa tồn tại trên hệ thống - Sửa khoa đang tồn tại trên hệ thống - Xóa khoa đang tồn tại trên hệ thống - Lưu khoa khi thêm mới hoặc khi sửa phòng - Hủy màn hình thêm mới, sửa khoa - Kiểm tra các thông tin bổ sung - Xuất danh sách khoa ra file excel

7	Quản lý phòng	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân công quản lý, thay đổi hoặc thêm thông tin danh mục phòng theo khoa/ trung tâm tại bệnh viện.. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin Danh mục phòng đã khai báo. - Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. - Thêm mới phòng chưa có trên hệ thống - Sửa phòng đã có trên hệ thống - Xóa phòng đang tồn tại trên hệ thống - Lưu phòng khi thêm mới hoặc khi sửa phòng - Hủy màn hình thao tác chức năng phòng - Kiểm tra các thông tin bổ sung - Xuất danh sách phòng ra excel - Phân phòng thực hiện cho phòng ban được chọn để phân quyền trong các danh mục dịch vụ
8	Quản lý nhân viên	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân công quản lý danh mục nhân viên của bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin Danh mục nhân viên đã khai báo. - Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. - Thêm mới nhân viên - Sửa nhân viên - Xóa nhân viên - Lưu nhân viên được thêm mới hoặc khi sửa nhân viên cũ - Hủy chức năng sửa hoặc thêm mới khi thay đổi - Upload/ xóa chữ ký - Kiểm tra các thông tin bổ sung - Check trạng thái hoạt động - Xuất danh sách nhân viên
9	Quản lý người dùng	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân công quản lý danh mục người dùng thêm mới hoặc thay đổi thông tin đăng nhập cho các nhân viên vào hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin Danh mục người dùng đã khai báo. - Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. - Thêm mới người dùng chưa có trên hệ thống - Sửa thông tin đăng nhập của người dùng trên hệ

		<p>thống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xóa thông tin đăng nhập của người dùng trên hệ thống - Lưu thông tin người dùng khi thêm mới hoặc sửa thông tin người dùng - Hủy thông tin sửa hoặc thêm mới khi sửa đổi - Kiểm tra các thông tin bổ sung - Xuất danh sách người dùng bằng excel - Đổi mật khẩu đăng nhập của người dùng vào hệ thống - Cài lại mật khẩu về mật khẩu mặc định vào hệ thống - Check trạng thái hoạt động - Phân quyền dữ liệu - Phân quyền menu - Phân quyền báo cáo - Phân quyền button chức năng
10	Danh mục cấu hình	<p>Chức năng cho phép quản trị viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin cấu hình luồng quy trình trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin danh mục cấu hình hệ thống đã khai báo (áp dụng cho Bệnh Viện). - Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. - Thêm mới thông tin cấu hình đã được khai báo trên site - Sửa giá trị tham số cấu hình có trong mô tả của cấu hình - Lưu giá trị khi thêm mới hoặc sửa đổi giá trị cấu hình - Hủy chức năng thêm mới hoặc sửa đổi - Danh mục cấu hình CSYT được quyền chỉnh sửa
11	Thêm mới cấu hình nhân viên.	<p>Chức năng cho phép quản trị viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin cấu hình áp dụng đối với từng nhân viên truy cập vào hệ thống.</p> <p>Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin danh mục cấu hình nhân viên (áp dụng cho tài khoản nhân viên). - Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. - Thêm mới cấu hình nhân viên chưa có trên hệ thống

		<ul style="list-style-type: none"> - Sửa cấu hình nhân viên đã tồn tại trên hệ thống - Xóa cấu hình nhân viên đã tồn tại trên hệ thống - Lưu thông tin cấu hình khi sửa đổi hoặc thêm mới - Hủy chức năng khi thêm mới hoặc sửa đổi - Khôi phục lại trạng thái hoạt động của cấu hình khi bị xóa
12	Danh mục cấu hình nhân viên.	<p>Chức năng cho phép nhân viên đăng nhập vào hệ thống cấu hình một số thông tin có trong danh mục cấu hình để thiết lập mặc định các giá trị trên các màn hình nghiệp vụ khi có nhu cầu. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin danh mục cấu hình nhân viên (áp dụng cho tài khoản). - Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. - Thêm mới cấu hình nhân viên đã được khai báo ở mục Thêm mới cấu hình nhân viên - Sửa danh mục cấu hình nhân đã tồn tại trên hệ thống - Lưu thông tin thêm mới hoặc thông tin cấu hình đang sửa - Hủy chức năng khi thêm mới hoặc sửa đổi
13	Hệ thống menu	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin chức năng trên menu phân quyền cho nhóm người dùng truy cập vào hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách menu chính hệ thống - Hiện thị danh sách chức năng theo menu chính - Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. - Thêm chức năng chưa tồn tại trên hệ thống vào hệ thống menu - Sửa chức năng đã tồn tại trên hệ thống menu - Xóa chức năng đã tồn tại trên hệ thống menu - Lưu chức năng khi thêm mới hoặc sửa - Hủy màn hình nhập thông tin trên chức năng thêm mới hoặc sửa đổi
14	Phân quyền chức năng menu	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin truy cập các màn hình nghiệp vụ cho nhóm người dùng</p>

		<p>được khai báo trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin Danh sách nhóm người dùng. - Hiện thị danh sách menu đã cấp, chưa cấp theo người dùng - Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. - Chọn hoặc bỏ chọn chức năng đã cấp chuyển sang chưa cấp - Chọn hoặc bỏ chọn chức năng chưa cấp chuyển sang đã cấp - Cập nhật (gen file menu)
15	Quyền dữ liệu phòng, kho	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền cấu hình các thông tin khoa/ phòng/ kho, loại điều trị, đối tượng bệnh nhân cho nhóm quyền dữ liệu. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin nhóm quyền dữ liệu được khai báo - Tìm kiếm thông tin nhóm quyền dữ liệu, khoa/ phòng/ loại điều trị, đối tượng bệnh nhân trên hệ thống - Chọn tích các đối tượng khoa/ phòng/ kho/ loại viện phí/ loại điều trị/ đối tượng bệnh nhân cập nhật cho nhóm quyền đã tạo
16	Phân quyền dữ liệu người dùng	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi nhóm quyền dữ liệu của người dùng được phép truy cập vào hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm người dùng theo nhóm người dùng - Tìm kiếm danh sách người dùng theo khoa phòng nhân viên - Tìm kiếm nhanh trên lưới hiển thị - Chọn danh sách người dùng để phân quyền - Chọn danh sách nhóm quyền dữ liệu để phân hoặc bỏ phân quyền cho nhóm người dùng thao tác nghiệp vụ trên hệ thống
II	Quản lý danh mục dùng chung	
1	Danh mục quản lý địa danh	Chức năng cho phép quản lý, thay đổi thông tin địa danh mùa bệnh nhân trong quá trình khám

		<p>chữa bệnh tại bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách địa danh khi khởi tạo - Tìm kiếm tên địa danh trong danh mục
2	Danh mục bệnh viện	<p>Chức năng cho phép quản trị viên quản lý, thay đổi thông tin về danh mục các cơ sở y tế của BHYT. Danh sách bệnh viện sẽ áp dụng trong tiếp nhận bệnh nhân có giấy chuyển tuyến, mã kcbbd hoặc sử dụng trong giấy chuyển tuyến đi cơ sở khác của bệnh viện, Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các bệnh viện. - Tìm kiếm thông tin bệnh viện. - Thêm mới một bệnh viện chưa có trên hệ thống. - Sửa một bệnh viện đã tồn tại trên hệ thống. - Xóa một bệnh viện đã tồn tại trên hệ thống. - Lưu thông tin thêm mới hoặc chỉnh sửa thông tin bệnh viện đã có sẵn. - Hủy thông tin thêm mới hoặc sửa hoặc thông tin bệnh viện.
3	Danh mục loại bệnh ICD	<p>Chức năng cho phép quản trị viên quản lý, thay đổi danh mục loại bệnh ICD theo quy định của BHYT. Chức năng bao gồm các tính năng"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các mã bệnh ICD - Tìm kiếm thông tin bệnh trong danh mục - Thêm mới một mã bệnh ICD chưa có trên hệ thống - Sửa mã bệnh ICD đã tồn tại trên hệ thống - Xóa mã bệnh ICD đã tồn tại trên hệ thống - Lưu thông tin thêm mới hoặc chỉnh sửa mã bệnh ICD trên hệ thống - Hủy thông tin thêm hoặc sửa danh mục mã bệnh ICD
4	Danh mục đối tượng BHYT	<p>Chức năng cho phép quản trị viên quản lý, thay đổi danh mục các đầu thẻ trong danh mục thẻ BHYT cấp phát thẻ cho người dân, thông tin gồm về tỷ lệ thanh toán, tỷ lệ hưởng tiền vận chuyên của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các đối tượng BHYT - Tìm kiếm thông tin BHYT trong danh mục - Thêm mới một đối tượng chưa có trên hệ thống

		<ul style="list-style-type: none"> - Sửa thông tin đối tượng bảo hiểm đã tồn tại trên hệ thống - Xóa thông tin đối tượng đã tồn tại trên hệ thống - Lưu thông tin thêm mới hoặc chỉnh sửa đối tượng BHYT trên hệ thống - Hủy thông tin nhập khi thêm mới hoặc chỉnh sửa danh mục đối tượng BHYT
5	Danh mục thông báo	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên của bệnh viện được phân công quản lý, thay đổi các thông báo mới đến các tài khoản người dùng trên hệ thống. Thông báo khi tạo ra sẽ được đưa lên trang chủ của bệnh viện. Danh mục thông báo bao gồm tính năng tạo bản ghi và file đính kèm và tạo thông báo text trên giao diện trang chủ. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> '- Hiện thị danh mục các thông báo đã chọn - Tìm kiếm thông tin thông báo - Thêm thông tin thông báo - Xóa thông tin thông báo đã có trên hệ thống - Tải tệp tin để đính kèm trong thông tin thông báo - Thêm mới một thông báo trên giao diện theo thứ tự hiển thị và theo ngày trên giao diện - Cập nhật thông tin thông báo đã có trên hệ thống - Xóa thông tin thông báo đã hết hạn
6	Danh mục dân tộc	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân công quản lý, thay đổi danh mục dân tộc theo quy định của nhà nước. Danh mục dân tộc trên hệ thống là danh mục theo quy định chung nên khi thay đổi cần phải thực tế theo quy định của nhà nước. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dân tộc đã khai báo - Tìm kiếm thông tin dân tộc trong danh mục - Thêm mới một dân tộc chưa có trên hệ thống - Sửa một dân tộc khi có thay đổi chung - Xóa một dân tộc khi bị thay đổi - Lưu thông tin thêm mới một dân tộc hoặc sửa danh mục dân tộc - Hủy thông tin giao diện khai báo
7	Danh mục mã nhóm dịch vụ	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục</p>

		<p>mã nhóm dịch vụ trong bệnh viên. Mã nhóm dịch vụ tương ứng với các màn hình danh mục tương ứng trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các mã nhóm dịch vụ - Tìm kiếm thông tin mã nhóm dịch vụ - Thêm mới một mã nhóm dịch vụ chưa có trên hệ thống - Sửa một danh mục dịch vụ đã có trên hệ thống - Xóa một danh mục nhóm dịch vụ đã có trên hệ thống - Lưu thông tin khi thêm mới hoặc sửa dịch vụ - Hủy thông tin giao diện khai báo thêm mới danh mục nhóm dịch vụ
8	Danh mục khám bệnh	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục công khám theo danh mục được ban hành tại viện. Danh mục quản lý các thông tin như mã dùng chung, giá theo thông tư, nhóm BHXH, chuyên khoa, gói khám bệnh... Chức năng bao gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách dịch vụ khám bệnh - Tìm kiếm thông tin dịch vụ khám bệnh - Thêm mới một công khám chưa có trên hệ thống - Sửa thông tin các công khám đã tồn tại trên hệ thống - Sửa giá mới là khai báo thêm giá được áp dụng theo thời gian theo các thông tư ban hành - Sao chép là lấy các thông tin theo danh mục được chọn để tạo mới cho một danh mục khác trên hệ thống - Xóa thông tin công khám trên hệ thống - Lưu các thông tin khi thêm mới, sao chép, sửa giá mới hoặc sửa thông tin công khám đã có trên hệ thống - Hủy giao diện khai báo, chỉnh sửa thông tin công khám - Phân phòng thực hiện cho công khám được chọn để thực hiện các bản ghi khám bệnh cho bệnh nhân - Khoa thực hiện là áp dụng phân phòng thực hiện cho tất cả các phòng thuộc khoa trong danh mục - Chỉ định dịch vụ đi kèm công khám là tính năng

		<p>cho phép chỉ định các dịch vụ khi tiếp nhận công khám được chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu các thông tin khi thêm mới, sửa, sửa giá mới, sao chép dịch vụ của công khám - Xuất danh sách dịch vụ dưới dạng excel để kiểm tra hoặc lưu trữ thông tin
9	Danh mục Xét nghiệm	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục xét nghiệm theo danh mục được ban hành tại viện. Danh mục quản lý các thông tin như mã dùng chung, giá theo thông tư, nhóm BHXH, chuyên khoa... Chức năng bao gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách dịch vụ xét nghiệm - Tìm kiếm thông tin dịch vụ khám bệnh - Thêm mới một danh mục xét nghiệm mới chưa có trên hệ thống - Sửa thông tin danh mục xét nghiệm đã có trên hệ thống - Sửa giá mới là khai báo thêm giá được áp dụng theo thời gian theo các thông tư ban hành - Sao chép là lấy các thông tin theo danh mục được chọn để tạo mới cho một danh mục khác trên hệ thống - Xóa thông tin xét nghiệm đã có trên hệ thống - Lưu các thông tin khi thêm mới, sao chép, sửa giá mới hoặc sửa thông tin xét nghiệm đã có trên hệ thống - Hủy giao diện khai báo, chỉnh sửa thông tin xét nghiệm - Phân Phòng thực hiện cho các xét nghiệm để thực hiện các dịch vụ theo nghiệp vụ khám chữa bệnh cho bệnh nhân - Phân khoa thực hiện cho các phòng thuộc vào khoa để thực hiện các dịch vụ theo nghiệp vụ khám chữa bệnh cho bệnh nhân - Cập nhật chỉ số con vào các chỉ định xét nghiệm để lấy chỉ số trả kết quả
10	Danh mục thực hiện xét nghiệm	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, kỹ thuật viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin các chỉ số con của xét nghiệm. Chức năng quản lý các thông tin chỉ số con, giá trị cận</p>

		<p>trên, cận dưới, đơn vị, mã dùng chung theo quy định của BHYT, thứ tự thực hiện và hiển thị trên giao diện và phiếu in. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các chỉ số xét nghiệm - Tìm kiếm thông tin chỉ số xét nghiệm - Thêm mới một chỉ số con chưa có trên hệ thống - Sửa một chỉ số con đã tồn tại trên hệ thống - Xóa một chỉ số con đã tồn tại trên hệ thống - Lưu thông tin thêm mới hoặc thay đổi chỉ số con - Hủy thông tin khai báo trên giao diện
11	Danh mục chẩn đoán hình ảnh	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục chẩn đoán hình ảnh theo danh mục được ban hành tại viện. Danh mục quản lý các thông tin như mã dùng chung, giá theo thông tư, nhóm BHXH, chuyên khoa... Chức năng bao gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách dịch vụ chẩn đoán hình ảnh - Tìm kiếm thông tin dịch vụ chẩn đoán hình ảnh - Thêm mới một danh mục chẩn đoán hình ảnh chưa có trên hệ thống - Sửa thông tin danh mục chẩn đoán hình ảnh đã có trên hệ thống - Sửa giá mới là khai báo thêm giá được áp dụng theo thời gian theo các thông tư ban hành - Sao chép là lấy các thông tin theo danh mục được chọn để tạo mới cho một danh mục khác trên hệ thống - Xóa thông tin chẩn đoán hình ảnh đã có trên hệ thống - Lưu các thông tin khi thêm mới, sao chép, sửa giá mới hoặc sửa thông tin chẩn đoán hình ảnh đã có trên hệ thống - Hủy giao diện khai báo thông tin chẩn đoán hình ảnh - Phân phòng thực hiện các dịch vụ chẩn đoán hình ảnh để thực hiện các dịch vụ theo nghiệp vụ khám chữa bệnh cho bệnh nhân - Phân khoa thực hiện cho các phòng thuộc vào khoa để thực hiện theo nghiệp vụ khám chữa bệnh

12	Danh mục mẫu kết quả thực hiện	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, kỹ thuật viên, bác sĩ người được phân quyền quản lý, thay đổi danh mục mẫu kết quả thực hiện danh mục chẩn đoán hình ảnh Các mẫu được tạo ra có thể thực hiện phân quyền chung theo nhóm hoặc theo dịch vụ. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các mẫu kết quả chẩn đoán hình ảnh - Tìm kiếm thông tin mẫu kết quả chẩn đoán hình ảnh - Thêm mới một mẫu kết quả chưa có trên hệ thống - Sửa mẫu kết quả đã tồn tại trên hệ thống - Xóa mẫu kết quả đã tồn tại trên hệ thống - Lưu thông tin thêm mới hoặc chỉnh sửa mẫu kết quả thực hiện - Hủy thông tin được khai báo trên giao diện danh mục
13	Danh mục phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục phẫu thuật thủ thuật theo danh mục được ban hành tại viện. Danh mục quản lý các thông tin như mã dùng chung, giá theo thông tư, nhóm BHXH, chuyên khoa... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách dịch vụ phẫu thuật thủ thuật - Tìm kiếm thông tin dịch vụ phẫu thuật thủ thuật - Thêm mới danh mục phẫu thuật thủ thuật chưa có trên hệ thống - Sửa danh mục phẫu thuật thủ thuật đã có trên hệ thống - Sửa giá mới là khai báo thêm giá được áp dụng theo thời gian theo các thông tư ban hành - Sao chép là lấy các thông tin theo danh mục được chọn để tạo mới cho một danh mục khác trên hệ thống - Xóa thông tin phẫu thuật thủ thuật đã có trên hệ thống - Lưu các thông tin khi thêm mới, sao chép, sửa giá mới hoặc sửa thông tin phẫu thuật thủ thuật đã có trên hệ thống - Hủy giao diện khai báo thông tin phẫu thuật thủ thuật

		<ul style="list-style-type: none"> - Phân phòng thực hiện cho các dịch vụ phẫu thuật thủ thuật để thực hiện các dịch vụ theo nghiệp vụ khám chữa bệnh cho bệnh nhân - Phân khoa thực hiện cho các phòng thuộc vào khoa để thực hiện theo nghiệp vụ khám chữa bệnh
14	Danh mục Suất ăn	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục suất ăn theo danh mục được ban hành tại viện.</p> <p>Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách dịch vụ suất ăn - Tìm kiếm thông tin dịch vụ suất ăn - Thêm mới danh mục suất ăn chưa có trên hệ thống - Sửa danh mục suất ăn đã tồn tại trên hệ thống - Sửa giá mới là khai báo thêm giá được áp dụng theo thời gian theo viện ban hành - Sao chép là lấy các thông tin theo danh mục được chọn để tạo mới cho một danh mục khác trên hệ thống - Xóa thông tin suất ăn đã tồn tại trên hệ thống - Lưu các thông tin thêm mới, sao chép, sửa giá mới hoặc sửa thông tin danh mục suất ăn - Hủy giao diện khai báo thông tin suất ăn
15	Danh mục vận chuyển	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục vận chuyển mà bệnh viện chuyển đến khi chuyển viện. Danh mục quản lý các thông tin như mã dùng chung, giá theo thông tư, nhóm BHXH, chuyên khoa, khoảng cách di chuyển để cập nhật lại giá tiền thanh toán khi cập nhật giá xăng...</p> <p>Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách dịch vụ vận chuyển - Tìm kiếm thông tin dịch vụ vận chuyển - Thêm danh mục vận chuyển chưa có trên hệ thống - Sửa danh mục vận chuyển đã có trên hệ thống - Sao chép là lấy các thông tin theo danh mục được chọn để tạo mới cho một danh mục khác trên hệ thống - Xóa danh mục vận chuyển đã có trên hệ thống - Lưu thông tin danh mục khi sửa đổi hoặc thêm

		<p>mới</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hủy giao diện khai báo thông tin vận chuyển
16	Danh mục giá xăng	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên kế toán được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin giá xăng theo chu kỳ của bộ tài chính. Khi thay đổi giá xăng hệ thống sẽ tự động tính và cập nhật lại giá xăng trong danh mục vận chuyển để tính tiền cho bệnh nhân theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin các dịch vụ vận chuyển được cập nhật - Tìm kiếm thông tin dịch vụ vận chuyển - Tìm kiếm lịch sử thay đổi giá vận chuyển - Sửa thông tin giá xăng - Lưu thông tin giá xăng và cập nhật giá trong danh mục vận chuyển - Hủy thông tin giao diện nhập
17	Danh mục ngày giường	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên tài chính, phòng kế hoạch được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục ngày giường điều trị mà bệnh viện được phê duyệt. Danh mục quản lý các thông tin như mã dùng chung, giá theo thông tư, nhóm BHXH, chuyên khoa,.... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách dịch vụ ngày giường - Tìm kiếm thông tin dịch vụ ngày giường - Thêm mới danh mục ngày giường điều trị chưa có trên hệ thống - Sửa danh mục ngày giường điều trị đã có trên hệ thống - Sửa giá mới là khai báo thêm giá được áp dụng theo thời gian theo các thông tư ban hành - Sao chép là lấy các thông tin theo danh mục được chọn để tạo mới cho một danh mục khác trên hệ thống - Xóa danh mục ngày giường đã có trên hệ thống - Lưu các thông tin khi thêm mới, sao chép, sửa giá mới hoặc sửa thông tin ngày giường đã có trên hệ thống - Hủy giao diện khai báo thông tin ngày giường

18	Danh mục phụ thu	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên kế toán được phân quyền quản lý thay đổi thông tin danh mục phụ thu theo quy định của viện. Chức năng áp dụng khai báo cho chỉ định thu thêm tại các ca phẫu thuật thủ thuật cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách dịch vụ phụ thu - Tìm kiếm thông tin dịch vụ phụ thu - Thêm mới danh mục phụ thu chưa có trên hệ thống - Sửa danh mục phụ thu đã tồn tại trên hệ thống - Sửa giá mới là khai báo thêm giá được áp dụng theo thời gian của bệnh viên - Sao chép là lấy các thông tin theo danh mục được chọn để tạo mới cho một danh mục khác trên hệ thống - Xóa danh mục phụ thu đã tồn tại trên hệ thống - Lưu các thông tin khi thêm mới, sao chép, sửa giá mới, sửa danh mục phụ thu - Hủy giao diện khai báo thông tin danh mục phụ thu
19	Danh mục thu khác	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên kế toán được phân quyền quản lý thay đổi thông tin danh mục thu khác theo quy định của viện. Chức năng áp dụng khai báo cho chỉ định thu ngoài danh mục khám chữa bệnh theo quy định tại. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách dịch vụ thu khác - Tìm kiếm thông tin dịch vụ thu khác - Thêm mới danh mục thu khác chưa có trên hệ thống - Sửa danh mục thu khác đã tồn tại trên hệ thống - Sửa giá mới là khai báo thêm giá được áp dụng theo thời gian của bệnh viên - Sao chép là lấy các thông tin theo danh mục được chọn để tạo mới cho một danh mục khác trên hệ thống - Xóa danh mục thu khác đã tồn tại trên hệ thống - Lưu các thông tin khi thêm mới, sao chép, sửa giá mới, sửa danh mục thu khác

		- Hủy giao diện khai báo thông tin danh mục thu khác
20	Cấu hình dịch vụ cận lâm sàng	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi cấu hình thứ tự ưu tiên phòng thực hiện của dịch vụ, đối với phòng thực hiện thì thứ tự ưu tiên sẽ là: phòng thiết lập, phòng của khoa, đến số thứ tự thiết lập. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị các dịch vụ cận lâm sàng - Xem thông tin dịch vụ - Set giá trị hiện thị phòng thực hiện - Lưu thông tin thứ tự phòng thực hiện - Xóa thông tin thứ tự phòng thực hiện
21	Danh mục khoa bác sĩ	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục khoa phòng và bác sĩ để bác sĩ thực hiện khám và điều trị ở nhiều phòng trong bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin khoa của bệnh viện - Tìm kiếm thông tin khoa cần phân quyền bác sĩ - Hiện thị thông tin khoa quản lý nhân viên - Tìm kiếm khoa bác sĩ - Chọn thông tin bác sĩ - Cập nhật thông tin bác sĩ vào khoa đã chọn
22	Danh mục loại nhóm dịch vụ	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên tại bệnh viện có thể khai báo và định nghĩa các danh mục báo cáo riêng cho cơ sở y tế mà dữ liệu không thể xử lý bằng mã nhóm trong danh mục cái dịch vụ, thuốc, vật tư. Lưu ý, các mã nhóm báo cáo sẽ luôn mặc định theo 1 mã báo cáo nhất định theo đơn vị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh mục loại nhóm dịch vụ - Tìm kiếm loại nhóm dịch vụ - Thêm loại nhóm dịch vụ báo cáo mới - Sửa nhóm dịch vụ báo cáo có sẵn trên hệ thống - Xóa nhóm dịch vụ báo cáo đã có sẵn trên hệ thống - Lưu thông tin thêm mới hoặc chỉnh sửa nhóm báo cáo - Hủy giao diện khai báo thông tin danh mục loại

		<p>nhóm dịch vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra trùng dịch vụ có thể cho 1 dịch vụ nằm ở nhiều nhóm hay không trên báo cáo
23	Danh mục nhóm dịch vụ	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên tại bệnh viện khai báo ra các mã nhóm báo cáo cần thực hiện trên báo cáo thống kê của đơn vị. Các nhóm dịch vụ sẽ tương ứng với các trường cần thống kê trên báo cáo. Nhóm dịch vụ báo cáo sẽ được maps vào loại nhóm dịch vụ báo cáo để phân loại và lọc dữ liệu. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh mục nhóm dịch vụ - Tìm kiếm danh mục nhóm dịch vụ - Thêm mới nhóm dịch vụ báo cáo chưa tồn tại trên hệ thống - Sửa nhóm dịch vụ báo cáo đã tồn tại trên hệ thống - Xóa nhóm dịch vụ báo cáo đã tồn tại trên hệ thống - Lưu thông tin thêm mới hoặc sửa nhóm dịch vụ báo cáo - Hủy giao diện khai báo thông tin nhóm dịch vụ báo cáo
24	Danh mục Loại Bệnh án	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên bệnh viện thực hiện quản lý, thay đổi thông tin các loại bệnh án mà bệnh viện thực hiện điều trị theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các loại bệnh án trong danh mục - Tìm kiếm thông tin theo loại bệnh án - Thêm mới một loại bệnh án chưa có trên hệ thống nhưng đã ban hành trong các quyết định ban hành của BHYT - Sửa một loại bệnh án đã tồn tại trên hệ thống - Xóa một loại bệnh án đã tồn tại trên hệ thống - Lưu thông tin thêm mới hoặc sửa đổi loại bệnh án - Hủy giao diện khai báo thông tin loại bệnh án - Khóa các loại bệnh án không sử dụng

25	Danh mục mã máy	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, kỹ thuật viên, bác sĩ, nhân viên bệnh viện được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin mã máy các máy thực hiện các dịch vụ chẩn đoán hình ảnh xét nghiệm trên hệ thống để gửi hồ sơ lên công BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách mã máy đã khai báo - Tìm kiếm thông tin mã máy - Thêm mới mã máy chưa có trên hệ thống - Sửa mã máy đã tồn tại trên hệ thống - Xóa mã máy đã tồn tại trên hệ thống - Lưu mã máy được thêm mới hoặc chỉnh sửa - Hủy giao diện khai báo thông tin mã máy - Mở các mã máy đã khóa - Khóa các mã máy mà máy hỏng hoặc không sử dụng để tránh sai dữ liệu - Dm dịch vụ mã máy
26	Danh mục dịch vụ mã máy	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, kỹ thuật viên, bác sĩ, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin các dịch vụ theo máy thực hiện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách mã máy được khai báo - Tìm kiếm thông tin mã máy - Hiện thị thông tin dịch vụ - Tìm kiếm thông tin dịch vụ - Chọn dịch vụ được thực hiện bởi danh mục máy đã chọn - Cập nhật thông tin thay đổi dịch vụ theo mã máy - Set mã máy mặc định sẽ tự load tên máy khi thực hiện ở các màn hình chức năng - Cập nhật mã máy mặc định cho nhiều dịch vụ đã chọn
27	Danh mục kho	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin về danh mục kho, cấu hình liên kết các kho trong bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách nhóm điều trị - Tìm kiếm thông tin từ giao diện quản lý - Tìm kiếm chi tiết các thông qua các trường trên giao diện của chức năng danh mục

		<ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới một kho chưa có trên hệ thống - Sửa thông tin cấu hình kho đã tồn tại trên hệ thống - Xuất excel danh sách các kho để kiểm tra - Chọn kho bù để thực hiện nghiệp vụ điều chuyển, luân chuyển thuốc vật tư - Phân khoa theo kho để nhìn thấy hoặc không nhìn thấy kho để lấy thuốc cho bệnh nhân - Phân đối tượng được lĩnh thuốc trong kho theo quy định - Phân loại điều trị để xác định phạm vi và nghiệp vụ cung ứng thuốc cho khoa phòng - Phân nhóm cho kho để thực hiện phân rõ phạm vi và nghiệp vụ trong quản lý - Chọn nhóm thuốc mặc định maps thuốc vào kho - Lưu thông tin chỉnh sửa hoặc thêm mới kho - Lưu và đóng màn hình thông tin khai báo, cấu hình kho - Xóa kho khỏi hệ thống - Đóng màn hình cấu hình kho trong danh mục
28	Danh mục loại thuốc vật tư	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa được phân quyền quản lý, thay đổi danh mục loại thuốc, vật tư của bệnh viện. Chức năng cho phép cấu hình loại xuất theo phiếu, theo hạn.. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các loại thuốc vật tư - Tìm kiếm chi tiết các thông qua các trường trên giao diện của chức năng danh mục - Sửa thông tin loại thuốc, vật tư - Lưu thông tin loại thuốc vật tư khi sửa đổi - Hủy giao diện nhập thông tin loại thuốc vật tư
29	Danh mục nhà cung cấp	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin nhà cung cấp thuốc trong bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các nhà cung cấp thuốc - Tìm kiếm chi tiết các thông qua các trường trên giao diện của chức năng danh mục - Thêm mới danh mục nhà cung cấp - Sửa danh mục nhà cung cấp đã có trên hệ thống

		<ul style="list-style-type: none"> - Xóa danh mục nhà cung cấp đã có trên hệ thống - Lưu thông tin sửa đổi hoặc thêm mới danh mục nhà cung cấp - Hủy giao diện nhập thông tin danh mục nhà cung cấp - Khóa nhà cung cấp khi không còn sử dụng
30	Danh mục hoạt chất	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin hoạt chất, mã hoạt chất theo quy định của BHYT. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách thông tin hoạt chất - Tìm kiếm chi tiết các thông qua các trường trên giao diện của chức năng danh mục - Thêm mới mã hoạt chất mới theo quy định chưa có trên hệ thống - Sửa thông tin mã hoạt chất đã tồn tại trên hệ thống - Xóa thông tin mã hoạt chất đã tồn tại trên hệ thống - Lưu thông tin chỉnh sửa hoặc thêm mới mã hoạt chất - Hủy giao diện nhập thông tin danh mục hoạt chất - Khai báo danh mục tương tác hoạt chất để thực hiện cảnh báo tương tác thuốc khi kê - Khai báo hoạt chất tương đương để thực hiện quản lý danh mục cơ sở tử trực tại các khoa phòng
31	Danh mục biệt dược	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi danh mục biệt dược theo quy định. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách thông tin biệt dược - Tìm kiếm chi tiết các thông qua các trường trên giao diện của chức năng danh mục - Thêm mới danh mục biệt dược theo quy định chưa có trên hệ thống - Sửa danh mục biệt dược đã có trên hệ thống - Xóa danh mục biệt dược đã có trên hệ thống - Lưu thông tin thay đổi hoặc thêm mới danh mục biệt dược - Hủy giao diện nhập danh mục biệt dược

32	Danh mục đường dùng	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi danh mục đường dùng theo quy định của BHYT. Chức năng còn quản lý mã đường dùng trong xml 4210 thanh toán công BHXH. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách thông tin đường dùng - Tìm kiếm chi tiết các thông qua các trường trên giao diện của chức năng danh mục - Thêm mới danh mục đường dùng theo quy định chưa có trên hệ thống - Sửa danh mục đường dùng đã có trên hệ thống - Xóa danh mục đường dùng đã có trên hệ thống - Lưu thông tin thay đổi hoặc thêm mới danh mục đường dùng - Hủy giao diện nhập danh mục đường dùng
33	Danh mục nước sản xuất	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi danh mục nước sản xuất, cung ứng thuốc cho đơn vị. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách nước sản xuất - Tìm kiếm chi tiết các thông qua các trường trên giao diện của chức năng danh mục - Thêm mới danh mục nước sản xuất theo quy định chưa có trên hệ thống - Sửa danh mục nước sản xuất đã có trên hệ thống - Xóa danh mục nước sản xuất đã có trên hệ thống - Lưu thông tin sửa đổi hoặc thêm mới danh mục nước sản xuất - Hủy giao diện nhập nước sản xuất
34	Danh mục hãng sản xuất	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi danh mục hãng sản xuất. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách hãng sản xuất - Tìm kiếm chi tiết các thông qua các trường trên giao diện của chức năng danh mục - Thêm danh mục hãng sản xuất mới - Sửa danh mục hãng sản xuất đã tồn tại trên hệ thống

		<ul style="list-style-type: none"> - Xóa danh mục hãng sản xuất đã tồn tại trên hệ thống - Lưu thông tin sửa đổi hoặc thêm mới hãng sản xuất trên hệ thống - Hủy giao diện nhập hãng sản xuất
35	Danh mục thuốc - vật tư	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên, thủ kho quản lý danh mục thuốc, vật tư, hóa chất đang sử dụng vào công tác khám chữa bệnh tại bệnh viện theo quyết định của BHYT, sở y tế và BHXH áp dụng cho đơn vị được khai báo. Danh mục còn quản lý thông tin mã dùng chung, tên dùng chung, nhóm, thông tin thanh toán ... để thực hiện các nghiệp vụ thanh toán cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin Danh mục thuốc đã khai báo. - Thêm mới danh mục thuốc vật tư chưa có trên hệ thống - Sửa danh mục thuốc vật tư đã có trên hệ thống - Kiểm tra trùng mã thuốc khi khai báo - Sao chép thuốc là sao chép thông tin thuốc đó để thêm mới 1 danh mục mới trên hệ thống - Import danh mục thuốc, vật tư - Xuất file Thuốc dạng excel để kiểm tra danh mục - Xuất file thuốc kèm thông tin thầu để kiểm tra thông tin - Tìm kiếm thông tin theo điều kiện lọc tại giao diện khai báo danh mục - Hiện thị danh sách theo nhóm thuốc cha, nhóm thuốc con - Chọn nhóm thuốc để khai báo thông tin thuốc được chọn - Chọn ICD để khai báo các thông tin cảnh báo thuốc theo ICD và tuổi khi kê cho bệnh nhân - Xem lịch sử thay đổi để kiểm tra thông tin và thời gian thay đổi trong danh mục - Lưu danh mục khi thêm mới, sao chép hoặc sửa - Lưu và đóng thông tin thêm mới, sao chép hoặc sửa đồng thời thoát popup khai báo thuốc - Xóa thuốc đã có trên hệ thống - Nhập thông tin thầu để xuất thanh toán xml theo 4210 - Chọn kho để thực hiện gán các đầu thuốc vào

		<p>kho cho các kho quản lý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân khoa chi định được danh mục thuốc đã khai báo để tránh nhầm lẫn trong điều trị - Khai báo danh mục tương tác thuốc để cảnh báo khi chỉ định cho bệnh nhân - Khai báo danh mục thuốc tương đương để quản lý cơ sở tử trực tại các khoa phòng khi thay đổi danh mục hoặc thuốc hết - Nhập thông tin thêm về quản lý yhct trong thanh toán cho bệnh nhân - Thêm thông tin lần thanh toán cho các vật tư đếm lần thanh toán như sten - Kiểm tra hiệu lực quyết định thầu theo thời gian và theo hợp đồng
36	Quản lý kho - thuốc, vật tư	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin quản lý kho - thuốc trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin nhóm thuốc vật tư - Chọn kho để thực hiện cấu hình thuốc quản lý - Tìm kiếm chi tiết các thông qua các trường trên giao diện của chức năng danh mục - Cấu hình thuốc vào kho để thực hiện các nghiệp vụ nhập xuất thuốc - Gỡ cấu hình thuốc, vật tư khi kho không quản lý danh mục thuốc, vật tư đã chọn - Định mức thuốc vật trong tủ trực - Lưu thông tin cấu hình
37	Hội đồng kiểm nhập	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi hội đồng kiểm nhập, hội đồng kiểm kê trong nhập kho nhà cung cấp. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các hội đồng kiểm nhập - Tìm kiếm chi tiết các thông qua các trường trên giao diện của chức năng danh mục - Thêm hội đồng kiểm nhập, kiểm kê thuốc, vật tư, hóa chất mới - Sửa hội đồng kiểm nhập, kiểm kê - Xóa hội đồng kiểm nhập, kiểm kê - Thêm chức danh trong hội đồng

		<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chức danh trong hội đồng - Xóa chức danh hội đồng - In hội đồng kiểm nhập
38	Danh mục đối tượng khám bệnh chữa bệnh	<p>Chức năng cho phép quản trị hệ thống thêm thông tin đối tượng khám chữa bệnh tại bệnh viện. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới - Chỉnh sửa - Xóa
39	Danh mục loại hình khám chữa bệnh	<p>Chức năng cho phép quản trị hệ thống thêm thông tin loại hình khám chữa bệnh tại bệnh viện. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới - Chỉnh sửa - Xóa
40	Danh mục chế độ chăm sóc	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng trưởng các khoa thêm sửa thông tin chế độ chăm sóc sử dụng tại Khoa điều trị, danh mục chế độ chăm sóc được sử dụng khi tạo phiếu chăm sóc. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới - Chỉnh sửa - Xóa
III	Tiếp nhận đăng ký khám bệnh, chữa bệnh	
1	Gọi bệnh nhân vào quầy tiếp nhận	<p>Chức năng cho phép gọi thông tin bệnh nhân theo danh sách được cấp theo hệ thống xếp hàng tự động vào đăng ký khám chữa bệnh trên hệ thống. Chi tiết các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị số thứ tự tiếp nhận đang gọi đến. - Gọi số tiếp theo - Gọi từ số đến số - Gọi lại số các số đã được gọi nhưng bệnh nhân chưa vào tiếp nhận
2	Tiếp nhận đăng ký khám bệnh cho bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện tiếp nhận cho bệnh nhân theo danh sách được gọi từ hàng đợi tiếp nhận để đăng ký vào khám và điều trị cho bệnh nhân. Tại chức</p>

		<p>năng có quản lý thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân, lịch sử hồ sơ tại cổng, kiểm tra thông tuyến khám chữa bệnh và một số nghiệp vụ còn chưa hoàn tất hoặc yêu cầu cảnh báo từ các lần khám chữa bệnh trước đó như: còn thuốc, chưa thanh toán, trốn viện... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin hành chính của bệnh nhân - Tìm kiếm bệnh nhân bằng cách nhập mã bệnh nhân, mã bệnh án hoặc bằng thẻ thông minh - Tìm kiếm bệnh nhân theo mã từ đầu đọc thẻ, số điện thoại - Cho phép tiếp nhận bệnh nhân bằng cách quét QR CODE thẻ BHYT/ VNEID/ VSSID - Nhập thông tin phòng khám đăng kí khám - Kiểm tra loại hình tiếp nhận - Chọn loại đối tượng tiếp nhận và nhập đầy đủ thông tin cần thiết cho đối tượng tiếp nhận - Nhập thông tin BHYT và kiểm tra thông tuyến từ cổng - Nhập thông tin chuyển tuyến từ tuyến dưới để hoàn tất các thủ tục thanh toán bhyt - Hiện thị lịch sử khám bệnh để kiểm tra khi tiếp nhận - Thực hiện chọn loại khám theo yêu cầu của bệnh nhân, và điều hướng phòng khám giảm tải bệnh nhân - Lưu thông tin tiếp nhận của bệnh nhân - In phiếu đăng ký khám và số thứ tự hàng đợi trong phòng khám cho bệnh nhân - Nhập bệnh nhân mới - Chụp ảnh chân dung để lưu hình ảnh làm bằng chứng trên hệ thống - Thông tin chuyển tuyến để hoàn tất công tác chuyên môn trên báo cáo chuyển đến - Kiểm tra thông tin bệnh nhân từ danh sách hẹn khám - Xem lịch sử KCB
3	Quản lý thông tin chuyển tuyến	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện nhập thông tin chuyển tuyến từ tuyến dưới cho bệnh nhân khám và điều trị tại bệnh viện mình nhằm đảm bảo hồ sơ thanh toán</p>

		<p>theo BHYT đúng theo quy định ban hành. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin chuyển tuyến đã nhập - Nhập thông tin chuyển tuyến - Chọn hoặc bỏ chọn các thông tin chuyển tuyến theo quy định - Lưu thông tin chuyển tuyến - Đóng giao diện nhập thông tin chuyển tuyến.
4	Nhập thông tin sinh tồn	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế nhập các dấu hiệu sinh tồn ban đầu của bệnh nhân đo được trước khi đăng ký khám để bác sĩ biết và đánh giá tình trạng bệnh dễ dàng hơn. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấu hình hiển thị giao diện không hiển thị giao diện - Hiện thị thông tin sinh tồn đã nhập - Nhập thông tin dấu hiệu sinh tồn - Tự động tính chỉ số BMI - Nhập thông tin tư vấn sản phụ khoa - Hiện thị danh sách lịch sử sản khoa. - Chọn và hiển thị thông tin lịch sử lên giao diện để kế thừa - Lưu thông tin dấu hiệu sinh tồn - Xóa thông tin dấu hiệu sinh tồn
5	In ấn	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế in hoặc in lại các giấy tờ theo quy định của bệnh viện tại chức năng tiếp nhận. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - In Phiếu khám bệnh - In barcode để dán lên sổ khám chữa bệnh hoặc in thẻ thông minh - Phiếu trả thẻ để xác nhận đã trả thẻ BHYT cho bệnh nhân - Phiếu chỉ định cận lâm sàng để bệnh nhân đi thực hiện cận lâm sàng trong trường hợp khám sức khỏe - In thẻ khám bệnh thông minh - In giấy chứng nhận sức khỏe
6	Chỉ định dịch vụ cận lâm sàng	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện chỉ định các gói dịch vụ như khám</p>

		<p>sức khỏe lái xe, đi làm ... theo yêu cầu của bệnh nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu để thực hiện nhanh cho các lần sau - Chọn phiếu mẫu để thực hiện chỉ định nhanh cho bệnh nhân - Hiện thị thông tin thanh toán - Lưu và in phiếu khi chỉ định - Lưu thông tin chỉ định - Đóng giao diện tạo phiếu chỉ định cận lâm sàng
7	Chỉ định thu khác	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện chỉ định các dịch vụ ngoài danh mục khám chữa bệnh cần thu thêm cho bệnh nhân như: sổ khám bệnh, vòng đeo tay... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ thu khác để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu để thực hiện nhanh cho các lần sau - Chọn phiếu mẫu để thực hiện chỉ định nhanh cho bệnh nhân - Hiện thị thông tin thanh toán - Lưu và in phiếu chỉ định - Lưu thông tin chỉ định - Đóng giao diện tạo phiếu chỉ định thu khác
8	Danh sách xét nghiệm	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu đã chỉ định và thông tin kết quả trả về từ hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu xét nghiệm - Hiện thị thông tin chi tiết của các của phiếu xét nghiệm tương ứng với phiếu chỉ định được chọn

		<p>được chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu xét nghiệm - Xem kết quả xét nghiệm
-	Danh sách chẩn đoán hình ảnh	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu đã chỉ định và thông tin kết quả trả về từ hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu chẩn đoán hình ảnh - Hiển thị thông tin chi tiết của các dịch vụ phiếu chẩn đoán hình ảnh tương ứng với phiếu được chọn được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu chẩn đoán hình ảnh
10	Danh sách phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu đã chỉ định và thông tin kết quả trả về từ hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu phẫu thuật thủ thuật - Hiển thị thông tin chi tiết các dịch vụ của phiếu phẫu thuật thủ thuật tương ứng với phiếu chỉ định được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ

		<ul style="list-style-type: none"> - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu phẫu thuật thủ thuật
11	Danh sách phiếu thu khác	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu, các dịch vụ thu khác đã chỉ định cho bệnh nhân trên hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ thu khác nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo thu khác - Hiện thị thông tin chi tiết các dịch vụ của phiếu thu khác tương ứng với phiếu được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu thu khác
12	Danh sách hẹn khám	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin hoặc danh sách hẹn khám của các bệnh nhân đã phát sinh lịch hẹn ở các lần đăng ký khám chữa bệnh trước đó. Chức năng bao gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân có hẹn khám - Tìm kiếm theo điều kiện trên giao diện - Chọn bệnh nhân để tiếp đón tiếp - Đóng giao diện hiển thị danh sách lịch hẹn
13	Quản lý chụp ảnh bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể chụp ảnh, scan các ảnh giấy tờ của bệnh nhân để lưu trên hệ thống và có thể sử dụng để đối chiếu các lần khám sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách ảnh đã chụp - Chụp ảnh bệnh nhân - Chụp quyết định hưu - Lưu vào hệ thống - Đóng màn hình chụp ảnh

14	Cập nhật công khám / phòng khám	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể thay đổi công khám, phòng khám theo yêu cầu của bệnh nhân hoặc điều chỉnh thông tin phòng khám để giảm tải cho các phòng khám. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách công khám theo bệnh nhân - Đổi phòng khám, công khám - Cập nhật lại công khám phòng khám - In phiếu lại phiếu hàng chờ khám bệnh - Đóng giao diện cập nhật công khám/ phòng khám
15	Xóa bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận xóa thông tin bệnh nhân đăng ký khám tại hệ thống khi có yêu cầu từ người bệnh khi chưa thực hiện khám tại các phòng khám. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xóa bệnh nhân - Bật thông báo các điều kiện ràng buộc - Xác nhận thao tác
16	Sinh số thứ tự ưu tiên	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên tiếp đón sinh lại số khám tại hàng đợi khám bệnh cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phòng khám - Sinh số mới - In phiếu - Đóng giao diện Sinh số thứ tự ưu tiên
17	In lại phiếu	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận in lại phiếu đăng ký khám theo yêu cầu của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phòng khám - Sinh số mới - In lại phiếu đăng ký khám - Đóng giao diện in lại phiếu
18	Kiểm tra lịch sử KCB từ cổng BHYT	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH. Chức năng bao</p>

		<p>gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin lịch sử điều trị đã được các cơ sở y tế gửi lên cổng - Tìm kiếm thông tin - Tìm kiếm thông tin chi tiết của bệnh nhân theo các trường thông tin trên giao diện tra cứu cổng BHXH - In thông tin thông tuyến - Đóng giao diện tra cứu thông tuyến
19	Kiểm tra thẻ BH từ cổng BH trong giao diện tiếp nhận	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận lấy thông tin thẻ, thông tin hành chính của bệnh nhân từ cổng giám định BHXH dựa trên 3 tiêu chí: họ và tên, ngày tháng năm sinh và số thẻ hoặc mã số BHXH của người bệnh. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cảnh báo các thông tin thay đổi hoặc thông tin thẻ bằng popup cho người dùng kiểm tra - Đưa các thông tin vào các nhãn tương ứng trên giao diện tiếp đón - Kiểm tra lại thông tin khi lưu vào hệ thống khám chữa bệnh
20	Chọn đối tượng bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận xác định vào tiếp nhận đối tượng bệnh nhân theo phân vùng và thực hiện các phạm vi thanh toán viện phí ở các nghiệp vụ theo quy trình tiếp theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn đối tượng bệnh nhân và tiếp nhận vào hệ thống
21	Lịch sử khám chữa bệnh trong tỉnh	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế trong tỉnh cùng sử dụng hệ thống khi được cấu hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế - Kiểm tra và tìm kiếm thông tin - Đóng giao diện tra cứu thông tin khám chữa bệnh trong tỉnh
IV	Quản lý khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú	

IV.1	Khám bệnh ngoại trú	
1	Danh sách bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép bác sĩ ở các phòng khám kiểm tra và thăm khám cho bệnh nhân theo số tự tự được sinh sau khi tiếp nhận vào phòng khám. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân đang khám - Chọn xem thông tin bệnh nhân đang khám theo điều kiện lọc - Chọn xem thông tin bệnh nhân kết thúc khám tại khoa theo điều kiện lọc - Tìm kiếm bệnh nhân theo điều kiện - Cập nhật phòng - bác sĩ - Xem thông tin bệnh nhân - Bắt đầu khám bệnh cho bệnh nhân
2	Bệnh án	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin chi tiết được hiển thị trên màn hình để bác sĩ kiểm tra nhanh. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin bệnh án chi tiết - Lựa chọn bệnh án khám bệnh ngoại trú - Mở bệnh án - Đồng bộ dữ liệu từ form thông tin bệnh nhân; khám hỏi bệnh, tổng kết hồ sơ bệnh án. - Đóng bệnh án - Đưa ra khỏi bệnh án - Chọn bệnh án - Nhập thông tin bệnh án
3	Danh sách xét nghiệm	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu xét nghiệm - Hiện thị thông tin chi tiết của xét nghiệm tương ứng với phiếu chỉ định xét nghiệm được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu sang thực hiện - Hủy phiếu để thực hiện đổi dịch vụ hoặc xóa - Xóa phiếu để xóa các dịch vụ khỏi thông tin của bệnh nhân

		<ul style="list-style-type: none"> - Sửa phòng thực hiện các dịch vụ xét nghiệm - Cập nhật phiếu xét nghiệm - Tạo bản sao phiếu xét nghiệm tương ứng để chỉ định nhanh cho bệnh nhân - Cập nhật phiếu điều trị cho các bệnh án - In phiếu xét nghiệm - Xem phiếu - In nhiều phiếu xét nghiệm - In kết quả chỉ định - Xóa các dịch vụ không có kết quả - Xem kết quả xét nghiệm - In barcode
4	Danh sách phiếu chẩn đoán hình ảnh	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu chẩn đoán hình ảnh đã chỉ định - Hiện thị thông tin chi tiết các dịch vụ của phiếu chẩn đoán hình ảnh tương ứng với phiếu được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu sang bên thực hiện - Hủy phiếu để chỉnh sửa hoặc xóa phiếu - Xóa phiếu khỏi hệ thống - Sửa phòng thực hiện - Cập nhật phiếu chẩn đoán hình ảnh - Tạo bản sao các phiếu đã chọn tương ứng để kê nhanh cho bệnh nhân - Cập nhật phiếu điều trị - In phiếu chỉ định - Xem phiếu - In nhiều phiếu - In kết quả chỉ định - Xóa các dịch vụ không có kết quả
5	Danh sách phiếu phẫu thuật thủ thuật	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu</p>

		<p>tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chi tiết các dịch vụ của phiếu phẫu thuật thủ thuật tương ứng với phiếu được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu sang bên thực hiện - Hủy phiếu để chỉnh sửa hoặc xóa phiếu - Xóa phiếu khỏi hệ thống - Cập nhật phiếu phẫu thuật thủ thuật - Cập nhật phiếu điều trị - Tạo bản sao các phiếu chỉ định tương ứng để kê nhanh cho bệnh nhân - Sửa phòng thực hiện - Cập nhật khoa phòng - In phiếu chỉ định - In phiếu vật lý trị liệu - Xem phiếu chỉ định - In nhiều phiếu chỉ định
6	Danh sách phiếu Thuốc	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu thuốc được chỉ định trên hệ thống từ bác sĩ hoặc các bác sĩ khác ở khoa khám bệnh. ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xóa, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo thuốc - Hiện thị thông tin chi tiết của thuốc tương ứng với phiếu chỉ định thuốc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu thuốc - Hủy phiếu thuốc - Xóa phiếu thuốc - Cập nhật phiếu thuốc - Tạo bản sao phiếu thuốc tương ứng để kê y lệnh nhanh cho bệnh nhân - Chỉ định là phiếu đi kèm - Sửa phòng chỉ định - Cập nhật phiếu điều trị

		<ul style="list-style-type: none"> - Xem và in phiếu đơn thuốc - In phiếu thuốc
7	Danh sách vật tư	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được chỉ định trên hệ thống từ bác sĩ hoặc các bác sĩ khác ở khoa khám bệnh. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vật tư - Hiện thị thông tin chi tiết của vật tư tương ứng với phiếu chỉ định vật tư được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu vật tư - Trả phiếu vật tư - Hủy phiếu vật tư - Xóa phiếu vật tư - Cập nhật phiếu vật tư - Tạo bản sao phiếu vật tư tương ứng để tạo phiếu vật tư cho bệnh nhân - Chỉ định là phiếu đi kèm - Sửa phòng chỉ định - Cập nhật phiếu điều trị - Xem và in phiếu đơn vật tư - In phiếu vật tư
8	Danh sách phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển người bệnh được chỉ định. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vận chuyển - Hiện thị thông tin chi tiết của vận chuyển tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu vận chuyển

9	Thông tin viện phí	<p>Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin thanh toán, thông tin loại hình thanh toán, số tiền của bệnh nhân khi thực hiện khám chữa bệnh tại thời điểm kiểm tra. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết các dịch vụ thanh toán - Tìm kiếm theo điều kiện - Hiện thị thông tin viện phí: Tổng số tiền, chi phí BN trả, chi phí BHYT trả, chênh lệch, miễn giảm... - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh - Chuyển loại thanh toán - Map dịch vụ vào thẻ BHYT - Gán nguồn chương trình - Tách dịch vụ - Nhập miễn giảm dịch vụ - Đổi tỷ lệ - Lịch sử chuyển đối tượng
10	Bắt đầu khám	<p>Chức năng cho phép bác sĩ bấm chuyển trạng thái từ chờ khám sang đang khám để nhập thông tin khám bệnh cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bắt đầu khám bệnh cho bệnh nhân - Bật các cảnh báo ràng buộc khi thực hiện thao tác
11	Khám bệnh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin khám bệnh cho bệnh nhân, xem thông tin kết quả cận lâm sàng và thực hiện các xử trí theo nghiệp vụ khám chữa bệnh. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin hành chính của bệnh nhân - Hiện thị thông tin khám bệnh - Nhập thông tin khám bệnh - Xem kết quả cận lâm sàng - Chọn kết quả cận lâm sàng - Lưu mẫu khám bệnh - Lưu thông tin khám - Lưu và đóng giao diện khám bệnh - Chỉ định dịch vụ - Cấp thuốc cho bệnh nhân - Kê đơn mua ngoài - Xử trí khám bệnh cho bệnh nhân

		<ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin các chuyên khoa - Đóng giao diện màn hình khám bệnh - Chọn mẫu khám bệnh để nhập nhanh cho bệnh nhân - Chọn khám sinh sản để nhập thông tin khám sinh sản
12	Hỗ trợ kết nối thiết bị IOMT	<p>Chức năng cho phép người dùng sử dụng được cấp tài khoản trên hệ thống đăng nhập vào hệ thống để thực hiện các nghiệp vụ theo phạm vi được phân công theo phân quyền tài khoản. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn kết nối các thiết bị đo IOMT (SPO2; huyết áp). - Kết nối và gửi kết quả đo về HIS.
13	Hỏi bệnh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin hỏi bệnh của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin hành chính của bệnh nhân - Hiện thị thông tin hỏi bệnh - Nhập thông tin hỏi bệnh - Lưu mẫu hỏi bệnh - Chọn mẫu hỏi bệnh - Lưu thông tin hỏi bệnh
14	Chỉ định dịch vụ cận lâm sàng	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện chỉ định clt cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu để kê nhanh cho các bệnh nhân tiếp theo - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin chỉ định cận lâm sàng - Đóng giao diện tạo phiếu chỉ định cận lâm sàng
15	Tạo phiếu thuốc từ kho	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện kê thuốc điều trị cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân,

		<p>thuốc từ kho, danh sách các điều khiển nhập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc xuống lưới kê - Lưu đơn thuốc vào hệ thống - Chọn mẫu đơn thuốc để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu thuốc từ kho - Lưu mẫu phiếu để kê nhanh cho các lần tiếp theo - Xóa bệnh kèm theo - Sửa bệnh kèm theo - Xóa bản ghi trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
16	Tạo phiếu thuốc từ tử trực	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng xuất thuốc tử trực khi khám cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các thông tin bệnh nhân, tử trực, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc xuống lưới - Lưu đơn thuốc của bệnh nhân - Chọn đơn thuốc mẫu để kê thuốc kê đơn cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Kiểm tra thuốc còn sử dụng cho bệnh nhân - Kiểm tra thông tin dị ứng thuốc - Đóng giao diện xuất phiếu thuốc tử trực - Lưu mẫu kê thuốc nhanh - Xóa bệnh kèm theo trên đơn thuốc - Sửa bệnh kèm theo trên đơn thuốc - Xóa bản ghi trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
17	Tạo phiếu vật tư từ kho	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê đơn vật tư cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các thông tin bệnh nhân, vật tư từ kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin

		<p>hiển thị trên lưới</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm vật tư xuống lưới nhập - Lưu phiếu yêu cầu vật tư - Chọn mẫu phiếu vật tư để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư từ kho - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo của đơn vật tư - Sửa bệnh kèm theo - Xóa bản ghi trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
18	Tạo phiếu vật tư từ tủ trực	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng xuất vật tư trong tủ trực cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các thông tin bệnh nhân, vật tư từ tủ trực, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới - Thêm vật tư xuống lưới nhập - Lưu phiếu xuất vật tư - Chọn mẫu phiếu vật tư để xuất nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư từ tủ trực - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo của đơn vật tư - Sửa bệnh kèm theo - Xóa bản ghi trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
19	Tạo đơn thuốc mua ngoài	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kê đơn thuốc ngoài danh mục thuốc được cấp phát tại bệnh viện và in đơn cho bệnh nhân tự mua để kết hợp điều trị.</p> <p>Chức năng bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thuốc mua ngoài, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu đơn thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng màn hình - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân
20	Tạo đơn thuốc nhà thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kê đơn tại nhà thuốc bệnh viện cho bệnh nhân trong trường hợp tư vấn cho bệnh nhân hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân để kết hợp điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thuốc nhà thuốc, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vật tư - Lưu đơn nhà thuốc cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo đơn thuốc nhà thuốc - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân
21	Tạo đơn không thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ tạo đơn thuốc không đơn cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Lưu đơn thuốc không đơn - Hẹn tái khám - Đóng giao diện tạo đơn thuốc không đơn
22	Tạo đơn thuốc đông y	<p>Chức năng cho phép bác sĩ y học cổ truyền kê đơn thuốc đông y cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thuốc đông y, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc đông y - Lưu đơn thuốc đông y - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân

		<ul style="list-style-type: none"> - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo đơn thuốc đông y - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo của đơn vật tư - Sửa bệnh kèm theo - Xóa bản ghi trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
23	Xử trí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ xử trí khám bệnh cho bệnh nhân khi thực hiện khám xong. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị thông tin hành chính, thông tin khám bệnh - Xóa bệnh phụ của bệnh nhân - Sửa bệnh phụ - Xử trí khám bệnh - Lưu thông tin xử trí - In các mẫu phiếu theo xử trí - Lưu đóng và đóng giao diện xử trí - Cấp thuốc cho bệnh nhân - Đóng giao diện xử trí cho bệnh nhân
24	Xử trí chuyển viện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin chuyển viện và in giấy chuyển viện cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn xử trí chuyển viện - Nhập thông tin trong giấy chuyển viện - Lưu thông tin chuyển viện - In phiếu chuyển viện
25	Xử trí nhập viện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập bệnh nhân từ khám bệnh vào điều trị nội trú để theo dõi và điều trị bệnh cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn xử trí nhập viện - Chọn khoa nhập viện - Lưu thông tin xử trí nhập viện - In phiếu khám bệnh vào viện và các phiếu liên quan khi nhập viện
26	Xử trí điều trị ngoại trú	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập bệnh nhân từ khám bệnh vào điều trị ngoại trú theo dõi hàng</p>

		<p>ngày cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn xử trí điều trị ngoại trú - Chọn khoa điều trị ngoại trú - Lưu thông tin xử trí - In phiếu khám bệnh vào viện
27	Xử trí tử vong	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin liên quan tới mẫu phiếu tử vong của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn xử trí tử vong - Nhập thông tin tử vong - Lưu thông tin xử trí tử vong - In biên bản kiểm đếm tử vong
28	Xử trí hẹn khám	<p>Chức năng cho phép bác sĩ xử trí hẹn khám và in giấy hẹn khám cho bệnh nhân khám lại, giấy hẹn khám thay thế cho giấy chuyển viện theo quy định của BHYT. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn xử trí hẹn khám - Nhập thông tin hẹn khám - Lưu thông tin hẹn khám - In phiếu hẹn khám
29	Chuyển phòng khám	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện chuyển khám chuyên khoa cho bệnh nhân khám thêm. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách công khám, phòng khám - Chọn công khám, phòng khám mới - Chọn không tính công khám - Lưu thông tin chuyển phòng khám - In phiếu khám tại phòng khám khi chuyển - Đóng giao diện chuyển phòng khám
30	Tai nạn thương tích	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin tai nạn thương tích cho bệnh nhân đối với bệnh nhân bị tai nạn thương tích. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tai nạn thương tích đã nhập - Nhập thông tin tai nạn thương tích - Lưu thông tin tai nạn thương tích của bệnh nhân - Lưu và in thông tin tai nạn thương tích của bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu tai nạn thương tích

31	Phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện chỉ định phiếu vận chuyển cho bệnh nhân chuyển viện bằng xe của viện hoặc xe xã hội hóa. Chức năng bao gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, dịch vụ vận chuyển, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm dịch vụ vận chuyển - Lưu phiếu vận chuyển đã tạo - Lưu mẫu để kê nhanh cho các lần chỉ định sau - Chọn mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và in phiếu chỉ định vận chuyển cho bệnh nhân - Lưu phiếu vận chuyển - Đóng giao diện tạo phiếu vận chuyển
32	Đổi phòng khám	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đổi phòng khám của bệnh nhân theo yêu cầu hoặc phân tải bệnh nhân trên hệ thống. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách công khám, phòng khám - Chọn công khám, phòng khám cần đổi - Lưu thông tin đổi phòng khám - In phiếu khám khi đổi phòng khám - Đóng giao diện đổi phòng khám
33	Nghỉ BHXH	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tại phòng khám nhập thông tin nghỉ hưởng BHXH cho bệnh nhân theo yêu cầu. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin nghỉ hưởng BHXH đã nhập - Nhập thông tin nghỉ hưởng - Lưu thông tin giấy nghỉ hưởng BHXH - In phiếu nghỉ hưởng BHXH - Đóng giao diện tạo phiếu nghỉ hưởng BHXH cho bệnh nhân
34	In ấn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - In Giấy ra viện của bệnh nhân - In giấy chuyển viện của bệnh nhân

		<ul style="list-style-type: none"> - In giấy hẹn khám của bệnh nhân - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh cho bệnh nhân - In bảng kê vật tư hao phí của bệnh nhân - In phiếu điều trị của bệnh nhân - In phiếu chỉ định CLS chung cho bệnh nhân - In đơn thuốc của bệnh nhân - In phiếu khám bệnh vào viện cho bệnh nhân - In bệnh lịch của bệnh nhân - In bìa bệnh án khi nhập viện - In các phiếu vào viện - In xét nghiệm chung - In giấy trả nhận Film X-Quang - In tách bảng kê theo khoa - In giấy chứng nhận thương tích - In biên bản hội chẩn - In giấy nghỉ ốm - In giấy nghỉ hưởng BHXH
35	Lịch sử khám / điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân đến khám tại bệnh viện và có tên trên phạm mềm. Chức năng bao gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các đợt điều trị - Hiện thị bệnh án chi tiết theo đợt - Đóng giao diện tra cứu lịch sử khám/ điều trị
36	Lịch sử theo đợt điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ thông tin liên quan tới bệnh án của bệnh nhân trong đợt khám và điều trị hiện tại. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các đợt điều trị - Hiện thị bệnh án chi tiết theo đợt - Đóng giao diện tra cứu lịch sử theo đợt điều trị
37	Lịch sử công BH	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ công giám định BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin lịch sử điều trị đã được các cơ sở y tế gửi lên công - Tìm kiếm thông tin

		<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin chi tiết của bệnh nhân theo các trường thông tin trên giao diện tra cứu công BHXH - In thông tin thông tuyến - Đóng giao diện tra cứu thông tuyến
38	Thanh toán viện phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán.... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin thanh toán của bệnh nhân - Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường trên màn hình chức năng - In phôi chưa thanh toán - In bảng kê thanh toán theo QĐ3455 - Xuất bảng kê dạng doc, excel - In bảng kê thanh toán theo QĐ6556 - Đóng màn hình thông tin viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT theo phạm vi cho phép - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + DV theo phạm vi cho phép và tách bản ghi thanh toán cho bệnh nhân bằng chênh lệch giá khi chỉ định giữa giá dịch vụ và giá bhyt - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Dịch vụ - Chuyển loại dịch vụ công khám hao phí để miễn tiền cho bệnh nhân - Chuyển dịch vụ sang hao phí phẫu thuật thủ thuật để miễn tiền cho bệnh nhân - Chuyển dịch vụ sang miễn phí để miễn tiền cho bệnh nhân - Đối tượng khác - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí + Dịch vụ tách bản ghi thanh toán bằng giá chênh lệch giữa dịch vụ và giá viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Corona để miễn phí cho bệnh nhân covid - Chuyển loại thanh toán BHYT + Corona để miễn

		<p>giảm phần bệnh nhân tự trả cho điều trị covid</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tách dịch vụ thành các bản ghi con để chuyển đối tượng thanh toán - Nhập miễn giảm dịch vụ để giảm tiền thanh toán cho bệnh nhân - Đổi tỷ lệ điều kiện thanh toán thuốc, vật tư - Lịch sử chuyển đối tượng từ loại hình thanh toán này sang loại hình thanh toán khác - Chuyển loại thanh toán - Map dịch vụ vào thẻ BHYT - Gán nguồn chương trình - Tách dịch vụ - Nhập miễn giảm dịch vụ - Đổi tỷ lệ - Lịch sử chuyển đối tượng
39	Quản lý thông tin hành chính	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện chính sửa các thông tin liên quan tới bệnh nhân như họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ cá nhân, người giám hộ Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân - Tìm kiếm theo điều kiện - Chọn bệnh nhân cần sửa - Sửa thông tin - Lưu thông tin được sửa - Đóng giao diện quản lý thông tin hành chính
40	Đẩy đơn thuốc lên công	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng, quản trị viên đồng bộ đơn thuốc của bệnh nhân lên công bán thuốc kê đơn theo quy định của bệnh viện và BHYT. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách đơn thuốc - Tìm kiếm theo điều kiện - Chọn đơn thuốc cần đẩy - Đẩy đơn thuốc lên công dữ liệu y tế
IV.2	Quản lý hành chính điều trị ngoại trú	
1	Quản lý màn hình danh sách bệnh nhân chờ	<p>Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa. Chức năng gồm:</p>

		- Màn hình hiển thị danh sách các bệnh nhân đang điều trị trên LCD
2	Danh sách bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ của khoa theo dõi, kiểm tra, thực hiện các y lệnh liên quan tới các bệnh nhân đang được khám và điều trị tại khoa mình. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị mặc định danh sách bệnh nhân đang điều trị. - Chọn để xem thông tin bệnh nhân đang điều trị theo điều kiện lọc. - Chọn để xem thông tin bệnh nhân kết thúc điều trị tại khoa theo điều kiện lọc. - Tìm kiếm bệnh nhân theo phòng/ buồng điều trị. - Cập nhật phòng - bác sĩ - Xem thông tin bệnh nhân - Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa - Mở lại bệnh án cho khoa - Đóng bệnh án được mở yêu cầu - Lịch sử theo công BHYT - Lịch sử tiếp nhận vào vào khoa - Xóa bệnh nhân không nhập điều trị ngoại trú - Yêu cầu mở bệnh án
3	Thông tin hành chính	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên được phân quyền dữ liệu tại khoa kiểm tra thông tin hành chính bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân - Cập nhật thông tin hành chính
4	Danh sách công khám	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin phiếu công khám được chỉ định để thanh toán cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu tạo công khám - Hiển thị thông tin chi tiết của công khám tương ứng với phiếu chỉ định công khám được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu

		<ul style="list-style-type: none"> - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
5	Danh sách phiếu chăm sóc	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu chăm sóc - Hiện thị thông tin chi tiết của chăm sóc tương ứng với phiếu chỉ định chăm sóc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu chăm sóc
6	Danh sách phiếu truyền máu	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu truyền dịch - Hiện thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu truyền máu
7	Danh sách phiếu thu khác	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin các phiếu chỉ định tính tiền ngoài danh mục khám chữa bệnh được tính cho bệnh nhân như: sổ khám, vòng đeo tay... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo thu khác - Hiện thị thông tin chi tiết của thu khác tương ứng với phiếu chỉ định thu khác được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu

		<ul style="list-style-type: none"> - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu thu khác
8	Danh sách vật tư	<p>Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được kê cho bệnh nhân hàng ngày hoặc các vật tư kê đi kèm theo gói dịch vụ. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vật tư - Hiện thị thông tin chi tiết của vật tư tương ứng với phiếu chỉ định vật tư được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu vật tư - Trả phiếu vật tư - Hủy phiếu vật tư - Xóa phiếu vật tư - Cập nhật phiếu vật tư - Tạo bản sao phiếu vật tư - Chỉ định là phiếu đi kèm - Sửa phòng chỉ định - Cập nhật phiếu điều trị - Xem và in phiếu đơn vật tư - In phiếu vật tư
9	Danh sách phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vận chuyển - Hiện thị thông tin chi tiết của vận chuyển tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu vận chuyển
10	Điều trị ngoại trú	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tiếp nhận đợt điều trị mới của bệnh nhân khi xử trí của lần điều trị trước là kết thúc đợt khám. Chức</p>

		<p>năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Hiện thị danh sách bệnh nhân có xử trí đóng đợt điều trị. - Cho phép tìm kiếm theo điều kiện - Mở đợt điều trị mới cho bệnh nhân. - Xóa đợt điều trị vừa mở - Đóng giao diện xử trí điều trị ngoại trú
11	Tạo phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định dịch vụ tính chi phí vận chuyển người bệnh khi có yêu cầu. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ vận chuyển và phiếu đã tạo. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu vận chuyển
12	Tạo phiếu công khám	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định công khám khi thực hiện thăm khác cho bệnh nhân theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu công khám - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin phiếu công khám - Đóng giao diện tạo phiếu công khám
13	Tạo phiếu dịch vụ khác	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định các dịch vụ ngoài danh mục khám chữa bệnh như: vòng đeo tay, sổ khám... khi thực hiện thăm khác cho bệnh nhân theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu dịch vụ khác - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin

		<p>hiển thị trên lưới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để chỉ định nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu dịch vụ thu khác
14	Tạo phiếu truyền máu	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin nghiệp vụ theo dõi truyền máu cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin truyền máu bệnh nhân - Làm mới thông tin - Lưu thông tin phiếu truyền máu - Thêm thông tin chi tiết - Xóa thông tin chi tiết - Đóng giao diện tạo phiếu truyền máu - In phiếu truyền máu - Truyền máu hòa hợp
15	Tạo phiếu vật tư	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê vật tư thực hiện trong tiêm truyền cho bệnh nhân hàng ngày cùng các phiếu thuốc trong y lệnh thực hiện hoặc các vật tư tiêu hao từ kho. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu vật tư - Chọn phiếu vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Vật tư còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Sửa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới

16	Tạo phiếu trả vật tư	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo phiếu trả vật tư từ danh sách đã xuất cho bệnh nhân khi không sử dụng đến. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu trả vật tư - Đóng giao diện tạo phiếu trả vật tư
17	Tạo phiếu vật tư tiêu hao	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư mà bệnh nhân không phải thanh toán để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Thêm vật tư xuống lưới khi kê - Lưu phiếu vật tư - Chọn mẫu vật tư để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư tiêu hao - Lưu mẫu vật tư để kê cho các bệnh nhân tiếp theo
18	Chuyển bác sĩ điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đổi bác sĩ theo dõi, điều trị cho bệnh nhân đang khám và điều trị tại khoa. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin bác sĩ hiện tại - Lưu (cập nhật tới bác sĩ điều trị mới) - Đóng giao diện chuyển bác sĩ điều trị
19	Lịch sử Bệnh Án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin hành chính - Hiện thị thông tin khám bệnh - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin vật tư - Phiếu truyền máu - Tổng kết bệnh án - Danh sách Thuốc, vật tư theo PTTT - In danh sách phiếu chỉ định CLS, PTTT, thuốc, vật tư, truyền máu, chăm sóc. - Xem thông tin phẫu thuật
20	Lịch sử Bệnh Nhân	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin danh sách phòng khám - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin vật tư - Phiếu truyền máu - Tổng kết bệnh án - Danh sách Thuốc, vật tư theo PTTT - In danh sách phiếu chỉ định CLS, PTTT, thuốc, vật tư, truyền máu, chăm sóc. - Xem thông tin phẫu thuật
21	Thanh toán viện phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán.... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin thanh toán của bệnh

		<p>nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường trên màn hình chức năng - In phôi chưa thanh toán - In bảng kê thanh toán theo QĐ3455 - Xuất bảng kê dạng doc, excel - In bảng kê thanh toán theo QĐ6556 - Đóng màn hình thông tin viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT theo phạm vi cho phép - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + DV theo phạm vi cho phép và tách bản ghi thanh toán cho bệnh nhân bằng chênh lệch giá khi chỉ định giữa giá dịch vụ và giá bhyt - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Dịch vụ - Chuyển loại dịch vụ công khám hao phí để miễn tiền cho bệnh nhân - Chuyển dịch vụ sang hao phí phẫu thuật thủ thuật để miễn tiền cho bệnh nhân - Chuyển dịch vụ sang miễn phí để miễn tiền cho bệnh nhân - Đối tượng khác - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí + Dịch vụ tách bản ghi thanh toán bằng giá chênh lệch giữa dịch vụ và giá viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Corona để miễn phí cho bệnh nhân covid - Chuyển loại thanh toán BHYT + Corona để miễn giảm phần bệnh nhân tự trả cho điều trị covid - Tách dịch vụ thành các bản ghi con để chuyển đối tượng thanh toán - Nhập miễn giảm dịch vụ để giảm tiền thanh toán cho bệnh nhân - Đối tỷ lệ điều kiện thanh toán thuốc, vật tư - Lịch sử chuyển đối tượng từ loại hình thanh toán này sang loại hình thanh toán khác
22	Kê ngày giường	<p>Chức năng cho phép các khoa điều trị ngoại trú kê giường ban ngày cho bệnh nhân điều trị tại khoa theo đúng quy định ban hành. Chức năng gồm cá tính năng sau</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ kê tiền giường - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin text search được hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Xóa giường đã kê - Đóng giao diện kê giường cho bệnh nhân
23	Kết thúc BA	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kết thúc đợt khám và điều trị hiện tại theo chu kỳ quản lý của bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn bệnh nhân và thao tác kết thúc. - Bật các thông báo ràng buộc dữ liệu - Xác nhận thao tác.
24	Mở bệnh án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện yêu cầu mở bệnh án khi đã kết thúc trước đó trong phạm vi xử lý cho phép. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn bệnh nhân thao tác mở Bệnh án. - Bật các thông báo ràng buộc dữ liệu - Xác nhận thao tác.
25	Xem thông tin bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lại thông tin hành chính của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi lại màn hình nhập bệnh án của bệnh nhân.
26	Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng gọi lại bệnh nhân khi chuyển khoa nhầm mà khoa được chuyển đến chưa thực hiện thao tác nhập vào khoa để điều trị. Khi thực hiện xong thì bệnh án sẽ tự động mở lại để bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tiếp các nghiệp vụ khác phát sinh. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn bệnh nhân thao tác gọi lại bệnh nhân - Bật các thông báo ràng buộc dữ liệu - Xác nhận thao tác
27	Lịch sử công BHXH	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ,</p>

		<p>thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin lịch sử điều trị đã được các cơ sở y tế gửi lên cổng - Tìm kiếm thông tin - Tìm kiếm thông tin chi tiết của bệnh nhân theo các trường thông tin trên giao diện tra cứu cổng BHXH - In thông tin thông tuyến - Đóng giao diện tra cứu thông tuyến
28	Lịch sử tiếp nhận vào khoa	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lịch sử các lần tiếp nhận bệnh nhân vào khoa điều trị. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tiếp nhận tại khoa - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các trường trên giao diện lịch sử tiếp nhận vào khoa - Chọn xem chi tiết từng lần tiếp nhận. - Đóng giao diện tra cứu lịch sử tiếp nhận vào khoa
29	In ấn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - In Giấy ra viện của bệnh nhân - In giấy chuyển viện của bệnh nhân - In giấy hẹn khám của bệnh nhân - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh cho bệnh nhân - In bảng kê vật tư hao phí của bệnh nhân - In phiếu điều trị của bệnh nhân - In phiếu chỉ định CLS chung cho bệnh nhân - In đơn thuốc của bệnh nhân - In phiếu khám bệnh vào viện cho bệnh nhân - In bệnh lịch của bệnh nhân - In bì bệnh án khi nhập viện - In các phiếu vào viện - In xét nghiệm chung - In giấy trả nhận Film X-Quang - In tách bảng kê theo khoa - In giấy chứng nhận thương tích - In biên bản hội chẩn

		<ul style="list-style-type: none"> - In giấy nghỉ ốm - In giấy nghỉ hưởng BHXH
IV.3	Quản lý điều trị ngoại trú	
1	Quản lý hiển thị danh sách màn hình LCD	<p>Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa. Chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình hiển thị danh sách các bệnh nhân đang điều trị trên LCD
2	Danh sách tờ điều trị	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ kiểm tra, điều chỉnh thông tin hoặc in thông tin tờ điều trị hàng ngày của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu tạo điều trị - Hiển thị thông tin chi tiết của tờ điều trị tương ứng với phiếu tạo điều trị được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật phiếu điều trị - Cho phép tạo bản sao phiếu điều trị - Cho phép tách phiếu điều trị - In tờ điều trị - In tờ điều trị DocX - In tất cả các phiếu điều trị của bệnh nhân - In phiếu thực hiện y lệnh - In các phiếu đã chọn tích trong danh sách - Sao chép tờ điều trị - Hoàn thành tờ điều trị - Gỡ hoàn thành tờ điều trị - Tách phiếu điều trị - Cập nhật dịch vụ ngoại trú - Tách phiếu điều trị
3	Danh sách phiếu xét nghiệm	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu xét nghiệm - Hiển thị thông tin chi tiết của xét nghiệm tương

		<p>ứng với phiếu chỉ định xét nghiệm được chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu sang thực hiện - Hủy phiếu để thực hiện đổi dịch vụ hoặc xóa - Xóa phiếu để xóa các dịch vụ khỏi thông tin của bệnh nhân - Sửa phòng thực hiện các dịch vụ xét nghiệm - Cập nhật phiếu xét nghiệm - Tạo bản sao phiếu xét nghiệm tương ứng - Cập nhật phiếu điều trị cho các bệnh án - In phiếu xét nghiệm - Xem phiếu - In nhiều phiếu xét nghiệm - In kết quả chỉ định - Xóa các dịch vụ không có kết quả - Xem kết quả xét nghiệm
4	<p>Danh sách phiếu chẩn đoán hình ảnh</p>	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu chẩn đoán hình ảnh đã chỉ định - Hiện thị thông tin chi tiết các dịch vụ của phiếu chẩn đoán hình ảnh tương ứng với phiếu được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu sang bên thực hiện - Hủy phiếu để chỉnh sửa hoặc xóa phiếu - Xóa phiếu khỏi hệ thống - Sửa phòng thực hiện - Cập nhật phiếu chẩn đoán hình ảnh - Tạo bản sao các phiếu đã chọn tương ứng để kê nhanh cho bệnh nhân - Cập nhật phiếu điều trị - In phiếu chỉ định - Xem phiếu - In nhiều phiếu - In kết quả chỉ định - Xóa các dịch vụ không có kết quả

5	Danh sách phiếu phẫu thuật thủ thuật	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chi tiết các dịch vụ của phiếu phẫu thuật thủ thuật tương ứng với phiếu được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu sang bên thực hiện - Hủy phiếu để chỉnh sửa hoặc xóa phiếu - Xóa phiếu khỏi hệ thống - Cập nhật phiếu phẫu thuật thủ thuật - Cập nhật phiếu điều trị - Tạo bản sao các phiếu chỉ định tương ứng để kê nhanh cho bệnh nhân - Sửa phòng thực hiện - Cập nhật khoa phòng - In phiếu chỉ định - In phiếu vật lý trị liệu - Xem phiếu chỉ định - In nhiều phiếu chỉ định
6	Danh sách phiếu chăm sóc	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu chăm sóc - Hiện thị thông tin chi tiết của chăm sóc tương ứng với phiếu chỉ định chăm sóc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu chăm sóc
7	Danh sách phiếu suất ăn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên khoa kiểm tra, in ấn và thực hiện thông tin trên các phiếu ăn của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo suất ăn - Hiện thị thông tin chi tiết của suất ăn tương ứng với phiếu chỉ định suất ăn được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn
8	Danh sách phiếu truyền dịch	<p>Chức năng cho phép hiển thị thông tin các phiếu truyền dịch của bệnh nhân do điều dưỡng thực hiện khi theo dõi các lần truyền dịch cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo truyền dịch - Hiện thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - In phiếu truyền dịch - In các phiếu truyền dịch được chọn - In tất cả các phiếu truyền dịch đã tạo
9	Danh sách phiếu hội chẩn	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ thực hiện kiểm tra thông tin các lần hội chẩn của bệnh nhân theo khoa và thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như: in phiếu, sửa phiếu hội chẩn... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo hội chẩn - Hiện thị thông tin chi tiết của hội chẩn tương ứng với phiếu chỉ định hội chẩn được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cập nhật phiếu hội chẩn - Xóa phiếu - In biên bản hội chẩn - Sổ biên bản hội chẩn
10	Danh sách thuốc	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu thuốc được lên y lệnh, xuất tủ trực hoặc các thuốc đi kèm kê cho bệnh nhân hàng ngày. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới</p>

		<p>gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo thuốc - Hiện thị thông tin chi tiết của thuốc tương ứng với phiếu chỉ định thuốc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu thuốc - Hủy phiếu thuốc - Xóa phiếu thuốc - Cập nhật phiếu thuốc - Tạo bản sao phiếu thuốc - Chỉ định là phiếu đi kèm - Sửa phòng chỉ định - Cập nhật phiếu điều trị - Xem và in phiếu đơn thuốc - In phiếu thuốc
11	Danh sách vật tư	<p>Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được kê cho bệnh nhân hàng ngày hoặc các vật tư kê đi kèm theo gói dịch vụ. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vật tư - Hiện thị thông tin chi tiết của vật tư tương ứng với phiếu chỉ định vật tư được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu vật tư - Trả phiếu vật tư - Hủy phiếu vật tư - Xóa phiếu vật tư - Cập nhật phiếu vật tư - Tạo bản sao phiếu vật tư - Chỉ định là phiếu đi kèm - Sửa phòng chỉ định - Cập nhật phiếu điều trị - Xem và in phiếu đơn vật tư - In phiếu vật tư
12	Danh sách phiếu truyền máu	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch</p>

		<p>truyền của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu truyền dịch - Hiện thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - Thêm truyền máu chi tiết - Sửa truyền máu chi tiết - Xóa truyền máu chi tiết - Sao chép truyền máu chi tiết - Xóa phiếu chưa truyền - In phiếu công khám
13	Danh sách phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến.</p> <p>Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vận chuyển - Hiện thị thông tin chi tiết của vận chuyển tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu vận chuyển
14	Danh sách phiếu phản ứng thuốc	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra, điều chỉnh thông tin phản ứng thuốc của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin chi tiết của phản ứng thuốc tương ứng với phiếu chỉ định phản ứng thuốc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật phiếu - Cho phép chọn xóa phiếu

		<ul style="list-style-type: none"> - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu phản ứng thuốc
15	Bệnh án chung/ hỏi bệnh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin hỏi bệnh khi khai thác thông tin thăm khám ban đầu của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết hỏi bệnh - Lưu thông tin thông tin hỏi bệnh - Lưu và đóng thông tin hỏi bệnh - Đóng giao diện nhập thông tin hỏi bệnh
16	Bệnh án chung/ khám bệnh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin khám bệnh khi khai thác thông tin thăm khám ban đầu của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết khám bệnh - Lưu thông tin thông tin khám bệnh - Lưu và đóng thông tin khám bệnh - Đóng giao diện nhập thông tin khám bệnh
17	Nhập thông tin bệnh án chung	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tại khoa thực hiện kiểm tra, chỉnh sửa thông tin bệnh án chung của bệnh nhân trong thăm khám ban đầu của bác sĩ. Chức năng bao gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết tổng kết bệnh án - Tạo và lưu mẫu màn hình nhập thông tin bệnh án chung - Lưu thông tin màn hình nhập thông tin bệnh án chung - Lưu và đóng màn hình nhập thông tin bệnh án chung - In mẫu bệnh án chung - Đóng màn hình nhập thông tin bệnh án chung - Xóa bệnh án mẫu
18	Bệnh án điều trị Ngoại trú	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin và in mẫu hồ sơ bệnh án số hóa theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị và nhập thông tin khám bệnh hỏi bệnh - Hiện thị và nhập thông tin tổng kết bệnh án - Lưu thông tin khi nhập - Lưu thông tin và đóng giao diện nhập - In hồ sơ bệnh án

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu mẫu bệnh án để nhập nhan - Xóa mẫu bệnh án đã lưu - Chọn mẫu bệnh án để thực hiện lấy giữ liệu nhập nhanh cho các bệnh nhân điều trị
19	Sơ kết điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo các phiếu sơ kết điều trị trong điều trị theo định kỳ của bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin danh sách sơ kết điều trị - Thêm mới sơ kết điều trị - Cập nhật sơ kết điều trị đã tạo - Làm mới giao diện nhập - In phiếu sơ kết điều trị theo thông tin đã chọn - Xóa phiếu sơ kết điều trị - Đóng giao diện sơ kết điều trị
20	Tóm tắt bệnh án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện tóm tắt toàn bộ bệnh án của bệnh nhân trong quá trình điều trị điều trị, chức năng tổng hợp sẽ được lấy thông tin và gửi lên cổng BHHH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin tóm tắt bệnh án, tóm tắt kết quả cận lâm sàng, phương pháp kết quả điều trị, tình trạng lúc ra viện - Lưu thông tin phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án - Lưu và in phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án - Đóng giao diện tạo tóm tắt hồ sơ bệnh án - Lấy dữ liệu tóm tắt kết quả xét nghiệm CLS có giá trị chẩn đoán Lấy dữ liệu
21	Tạo tờ điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ tạo tờ điều trị thăm khám hàng ngày và ra y lệnh cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin tạo phiếu điều trị - Tạo mẫu phiếu điều trị - Xóa mẫu phiếu điều trị - Nhập thông tin liệu pháp điều trị - Xóa phiếu điều trị - Lưu phiếu điều trị - Lưu và đóng giao diện nhập tờ điều trị - Lưu và in tờ điều trị - Đóng giao diện nhập tờ điều trị

		<ul style="list-style-type: none"> - Sao chép tờ điều trị - Chỉ định Thuốc (gọi đến màn hình kê thuốc) - Chỉ định Dịch vụ (gọi đến màn hình chỉ định dịch vụ)
22	Tạo phiếu thử phản ứng thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin phản ứng thuốc cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin chi tiết của phản ứng thuốc tương ứng với phiếu chỉ định phản ứng thuốc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật phiếu - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu thử phản ứng thuốc
23	Tạo phiếu hội chẩn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ tạo biên bản hội chẩn khi có đợt hội chẩn khoa hoặc hội chẩn bệnh viện để đánh giá tình trạng của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin hội chẩn - Xóa bệnh chính trong biên bản hội chẩn - Xóa bệnh phụ trong biên bản hội chẩn - Lưu biên bản hội chẩn - Lưu và in biên bản hội chẩn - Lưu mẫu biên bản hội chẩn - Chọn nhanh mẫu biên bản hội chẩn để nhập nhanh cho bệnh nhân
24	Tạo phiếu dị ứng thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin dị ứng thuốc, dị ứng hoạt chất của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin bệnh nhân, thông tin dị ứng thuốc và danh sách các thông tin dị ứng thuốc của bệnh nhân - Thêm mới - Sửa thông tin phiếu dị ứng thuốc - Xóa thông tin phiếu dị ứng thuốc - Lưu thông tin phiếu dị ứng thuốc - Hủy thông tin nhập phiếu

		<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin chi tiết trên lưới hiển thị thông tin dị ứng thuốc qua text search - Đóng giao diện tạo phiếu dị ứng thuốc
25	Tạo phiếu suất ăn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê suất ăn hàng ngày theo yêu cầu của bệnh nhân hoặc theo yêu cầu của bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu suất ăn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu suất ăn
26	Tạo biên bản kiểm điểm tử vong	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng điều chỉnh lại thông tin biên bản kiểm điểm tử vong khi có xử trí tử vong từ bác sĩ nhưng nhập sai hoặc thiếu thông tin. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị thông tin biên bản kiểm điểm tử vong - Lưu thông tin - Chọn bản kiểm điểm tử vong mẫu để kê cho bệnh nhân - Lưu và In biên bản kiểm điểm mẫu - Lưu mẫu phiếu biên bản kiểm điểm tử vong - Đóng giao diện tạo biên bản kiểm điểm tử vong
27	Tạo phiếu khai thác tiền sử dị ứng	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận các thông tin tiền sử dị ứng thuốc của bệnh nhân để đánh giá và lựa chọn thuốc trong y lệnh khi điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị mặc định thông tin hành chính bệnh nhân, thông tin tiền sử dị ứng - Lưu thông tin phiếu khai thác tiền sử dị ứng - In phiếu khai thác tiền sử dị ứng - Đóng giao diện nhập phiếu khai thác tiền sử dị ứng
28	Tạo phiếu chỉ định dịch vụ	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ thực hiện chỉ định các dịch vụ cận lâm sàng dựa vào mô tả và thăm khám ban đầu của bệnh nhân để xác định bệnh khi</p>

		<p>có kết quả thực hiện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin phiếu chỉ định dịch vụ - Đóng giao diện tạo phiếu chỉ định dịch vụ - Xóa dịch vụ trên lưới chỉ định - Chuyển loại thanh toán sang BHYT - Chuyển loại thanh toán sang BHYT+Dịch vụ - Chuyển loại thanh toán sang viện phí - Chuyển loại thanh toán sang viện phí + dịch vụ - Chuyển loại thanh toán sang dịch vụ - Chuyển loại thanh toán sang miễn phí - Đổi điều kiện thanh toán tỷ lệ dịch vụ - Chuyển thanh toán theo hợp đồng khám bệnh
29	Tạo phiếu thuốc từ kho	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh cho bệnh nhân hàng ngày. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc mẫu cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo y lệnh thuốc từ kho - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới

30	Tạo phiếu thuốc từ tủ trực	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện xuất thuốc từ tủ trực sử dụng cho bệnh nhân trong trường hợp phải sử dụng gấp như cứu cứu.... Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc mẫu cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo phiếu thuốc từ tủ trực - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
31	Tạo phiếu trả thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nghiệp vụ trả thuốc của bệnh nhân khi đã được duyệt nhưng không sử dụng đến. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin thuốc, thời gian chỉ định, thông tin hành chính bệnh nhân - Lưu thông tin phiếu trả thuốc - Thông tin các phiếu dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo phiếu trả thuốc - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
32	Tạo đơn thuốc nhà thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kê đơn tại nhà thuốc bệnh viện cho bệnh nhân trong trường hợp tư vấn cho bệnh nhân hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân để kết hợp điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thuốc nhà thuốc, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới.

		<ul style="list-style-type: none"> - Thêm thuốc vật tư - Lưu đơn thuốc vật tư - Chọn đơn thuốc - vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc - vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo đơn thuốc nhà thuốc - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân
33	Tạo phiếu vật tư	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê vật tư thực hiện trong tiêm truyền cho bệnh nhân hàng ngày cùng các phiếu thuốc trong y lệnh thực hiện hoặc các vật tư tiêu hao từ kho. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu vật tư - Chọn phiếu vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Vật tư còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Sửa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
34	Tạo phiếu vật tư tử trực	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện xuất vật tư từ trữ trực để thực hiện tiêm truyền hoặc làm thủ thuật cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu vật tư - Chọn phiếu vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân

		<p>nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Vật tư còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư tử trực - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Sửa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
35	Quản lý phiếu trả vật tư	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nghiệp vụ trả vật tư của bệnh nhân khi đã được duyệt nhưng không sử dụng đến. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin vật tư, thời gian chỉ định, thông tin hành chính bệnh nhân - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu trả vật tư - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
36	Tạo đơn thuốc mua ngoài	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ kê đơn thuốc mua ngoài cho bệnh nhân để phối hợp điều trị mà thuốc đó không có trong danh mục bệnh viện hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thông tin danh mục thuốc, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo đơn thuốc mua ngoài - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị

		<ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
37	Tạo phiếu hao phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê thuốc với loại thanh toán là hao phí cho bệnh nhân trong quá trình điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thông tin kho thuốc, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc hao phí - Chọn phiếu vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo phiếu hao phí - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
38	Tạo phiếu VT hao phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê vật tư với loại thanh toán là hao phí cho bệnh nhân trong quá trình điều trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, vật tư từ từ trực, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu vật tư - Chọn vật tư từ phiếu mẫu - Chọn vật tư từ đơn thuốc cũ - Vật tư còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Đóng màn hình - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Sửa bệnh kèm theo phiếu vật tư

		<ul style="list-style-type: none"> - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
39	Tạo đơn thuốc đông y	<p>Chức năng cho phép bác sĩ y học cổ truyền kê đơn thuốc đông y cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thuốc đông y, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc đông y - Lưu đơn thuốc đông y - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo đơn thuốc đông y - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo của đơn vật tư - Sửa bệnh kèm theo - Xóa bản ghi trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
40	Lịch sử theo cổng BHYT	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị thông tin lịch sử điều trị đã được các cơ sở y tế gửi lên cổng - Tìm kiếm thông tin - Tìm kiếm thông tin chi tiết tại các trường trên lưới thông tin người dùng tra cứu cổng BHXH - In thông tin thông tuyến - Đóng giao diện tra thông tuyến
41	Khám chuyên khoa (nội viện)	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tạo đợt điều trị kết hợp của bệnh nhân trong điều trị giữa 2 khoa với nhau. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị mặc định danh sách khoa phòng cho bệnh nhân chuyển đến để chọn

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu thông tin chuyên khoa - Đóng giao diện điều trị kết hợp
42	Kết thúc khám chuyên khoa	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kết thúc đợt điều trị kết hợp từ khoa khác chuyển đến để hoàn tất đợt điều trị kết hợp cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định danh sách khoa phòng cho bệnh nhân chuyển chuyên khoa đến để chọn - Lưu thông tin kết thúc - Đóng giao diện kết thúc khám chuyên khoa
43	Tra cứu khám chuyên khoa nội viện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng của khoa tra cứu thông tin điều trị kết hợp của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các chuyên khoa người dùng theo dõi xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, phẫu thuật thủ thuật, thuốc, vật tư
44	Khám chuyên khoa phòng khám	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tạo yêu cầu khám ở các chuyên khoa khác trong nội viện khi cần thiết hoặc có yêu cầu của bệnh nhân trong quá trình điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các chuyên khoa - Tìm kiếm thông tin chi tiết tại các trường hiển thị trên màn hình chức năng - Thêm chuyên khoa muốn khám - Lưu thông tin yêu cầu khám chuyên khoa - In phiếu khám chuyên khoa
45	Lịch sử khám chuyên khoa	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lại lịch sử chuyển khám đi các chuyên khoa của bệnh nhân trong đợt điều trị hiện tại. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin lịch sử dưới dạng danh sách các chuyên khoa - Tìm kiếm thông tin chi tiết tại các trường hiển thị trên màn hình chức năng - Xóa phòng chuyển điều trị kết hợp trong phạm vi cho phép - In phiếu khám chuyên khoa

		- Đóng giao diện tra cứu lịch sử khám chuyên khoa
46	Thanh toán viện phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán.... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin thanh toán của bệnh nhân - Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường trên màn hình chức năng - In phôi chưa thanh toán - In bảng kê thanh toán theo QĐ3455 - Xuất bảng kê dạng doc, excel - In bảng kê thanh toán theo QĐ6556 - Đóng màn hình thông tin viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT theo phạm vi cho phép - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + DV theo phạm vi cho phép và tách bản ghi thanh toán cho bệnh nhân bằng chênh lệch giá khi chỉ định giữa giá dịch vụ và giá bhyt - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Dịch vụ - Chuyển loại dịch vụ công khám hao phí để miễn tiền cho bệnh nhân - Chuyển dịch vụ sang hao phí phẫu thuật thủ thuật để miễn tiền cho bệnh nhân - Chuyển dịch vụ sang miễn phí để miễn tiền cho bệnh nhân - Đối tượng khác - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí + Dịch vụ tách bản ghi thanh toán bằng giá chênh lệch giữa dịch vụ và giá viện phí <p>Chuyển loại thanh toán sang BHYT + Viện phí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển loại thanh toán sang Corona để miễn phí cho bệnh nhân covid - Chuyển loại thanh toán BHYT + Corona để miễn giảm phần bệnh nhân tự trả cho điều trị covid <p>Tách dịch vụ thành các bản ghi con để chuyển đổi</p>

		<p>tượng thanh toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập miễn giảm dịch vụ để giảm tiền thanh toán cho bệnh nhân - Đối tỷ lệ điều kiện thanh toán thuốc, vật tư - Lịch sử chuyển đổi tượng từ loại hình thanh toán này sang loại hình thanh toán khác
47	Quản lý tai nạn thương tích	<ul style="list-style-type: none"> - chọn xử trí Tai nạn thương tích - Nhập thông tin tai nạn - In phiếu - Đóng
48	Lịch sử điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin danh sách phòng khám - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin vật tư
49	Lịch sử bệnh án	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại. Chức năng gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin hành chính - Hiện thị thông tin khám bệnh - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin vật tư - Phiếu truyền máu - Tổng kết bệnh án - Danh sách Thuốc, vật tư theo PTTT - In danh sách phiếu chỉ định CLS, PTTT, thuốc, vật tư, truyền máu, chăm sóc. - Xem thông tin phẫu thuật" <p>"Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p>
		<p>Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin danh sách phòng khám - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin vật tư - Phiếu truyền máu - Tổng kết bệnh án - Danh sách Thuốc, vật tư theo PTTT - In danh sách phiếu chỉ định CLS, PTTT, thuốc, vật tư, truyền máu, chăm sóc. - Xem thông tin phẫu thuật"
50	Tai nạn thương tích	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin tai nạn thương tích cho bệnh nhân đối với bệnh nhân bị tai nạn thương tích. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tai nạn thương tích đã nhập - Nhập thông tin TNTT - Lưu thông tin tai nạn thương tích của bệnh nhân - Lưu và in thông tin tai nạn thương tích của bệnh

		<p>nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng
51	Quản lý thông tin lịch hẹn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin lịch hẹn khám của bệnh nhân khi xử trí ra viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập các thông tin cần thiết. - Xử trí Hẹn, hẹn khám lại, hẹn khám mới. - Lưu thông tin hẹn - In giấy hẹn
52	Nghỉ BHXH	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tại phòng khám nhập thông tin nghỉ hưởng BHXH cho bệnh nhân theo yêu cầu. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin nghỉ hưởng BHXH đã nhập - Nhập thông tin nghỉ hưởng - Lưu thông tin giấy nghỉ hưởng BHXH - In phiếu - Đóng
53	Xử trí điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện xử trí cho bệnh nhân: ra viện, bỏ vê, tử vong, chuyển khoa, chuyển viện.... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin kết quả điều trị - Chọn xử trí bệnh án - In giấy ra viện - Tạo số lưu trữ - Lưu thông tin xử trí - Đóng màn hình thao tác
54	Xử trí chuyển viện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin chuyển viện và in giấy chuyển viện cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn xử trí chuyển viện - Nhập thông tin trong giấy chuyển viện - Lưu thông tin chuyển viện - In phiếu chuyển viện - Tạo số lưu trữ - Lưu thông tin xử trí - Đóng màn hình thao tác

55	Xử trí tử vong	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin liên quan tới mẫu phiếu tử vong của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn xử trí tử vong - Nhập thông tin tử vong - Lưu thông tin xử trí tử vong - In biên bản kiểm điểm tử vong
56	In ấn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - In Giấy ra viện của bệnh nhân - In giấy chuyển viện của bệnh nhân - In giấy hẹn khám của bệnh nhân - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh cho bệnh nhân - In bảng kê vật tư hao phí của bệnh nhân - In phiếu điều trị của bệnh nhân - In phiếu chỉ định CLS chung cho bệnh nhân - In đơn thuốc của bệnh nhân - In phiếu khám bệnh vào viện cho bệnh nhân - In bệnh lịch của bệnh nhân - In bìa bệnh án khi nhập viện - In các phiếu vào viện - In xét nghiệm chung - In giấy trả nhận Film X-Quang - In tách bảng kê theo khoa - In giấy chứng nhận thương tích - In biên bản hội chẩn - In giấy nghỉ ốm - In giấy nghỉ hưởng BHXH
V	Quản lý dược (vật tư)	
1	Quản lý thuốc vật tư thầu	<p>Chức năng cho phép kế toán dược, dược sĩ, thủ kho quản lý và kiểm tra thông tin thầu của đơn vị theo các quyết định trúng thầu. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách quyết định thầu được khai báo trên hệ thống. - Tìm kiếm thông tin thầu trên lưới hiển thị hiển thị - Hiện thị danh sách thuốc, vật tư chi tiết trong 1

		<p>quyết định thầu khi chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thuốc, vật tư trên lưới hiển thị thuốc, vật tư - Thêm mới quyết định thầu - Sửa quyết định thầu - Kiểm tra lịch sử thông tin thầu - Kết thúc quyết định thầu - Mở lại quyết định thầu đã kết thúc
2	Danh sách dự thầu gọi thầu ngt	<p>Chức năng cho phép kế toán dược, dược sĩ, thủ kho tạo thông tin gọi hàng nhà cung cấp, số lượng gọi hàng được tính dựa vào dữ liệu nhập xuất tồn theo khoảng thời gian được chọn. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách phiếu dự thầu - Tìm kiếm phiếu dự thầu theo kho - Tìm kiếm phiếu dự thầu theo thời gian - Tìm kiếm phiếu dự thầu theo trạng thái - Hiển thị danh sách thuốc trong phiếu dự thầu khi chọn - Tìm kiếm thông tin thuốc, vật tư trên lưới hiển thị - Thêm mới phiếu dự thầu - Sửa phiếu dự thầu - In phiếu dự thầu đã chọn
3	Duyệt danh sách dự thầu gọi thầu	<p>Chức năng cho phép kế toán dược, quản lý khoa dược, tài chính kế toán kiểm tra và duyệt phiếu dự thầu gọi thầu từ nhà cung cấp khi có yêu cầu. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách phiếu dự thầu - Tìm kiếm phiếu dự thầu theo kho - Tìm kiếm phiếu dự thầu theo thời gian - Tìm kiếm phiếu dự thầu theo trạng thái - Hiển thị danh sách thuốc trong phiếu dự thầu khi chọn - Tìm kiếm thông tin thuốc, vật tư trên lưới hiển thị - Duyệt phiếu dự thầu gọi thầu - In phiếu dự thầu gọi thầu
4	Nhập xuất thuốc từ nhà cung cấp	<p>Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho thực hiện nhập kho các thuốc từ nhà cung cấp theo đơn</p>

		<p>hàng cung ứng bằng hóa đơn đỏ. Chức năng khi nhập kho hoặc trả nhà cung cấp sẽ tự động tính số lượng tồn còn lại trong thầu đã nhập. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các phiếu trên phiếu hiện thị - Tìm kiếm các phiếu theo kho - Tìm kiếm các phiếu từ ngày đến ngày - Tìm kiếm danh sách trên giao diện hiện thị - Hiện thị chi tiết thuốc trong phiếu nhập kho khi chọn - Nhập số lượng thuốc vào kho - Xuất trả theo lô nhập - Xuất trả thuốc theo lô đã nhập trước đó - Sửa thông tin phiếu nhập kho khi ở trạng thái chờ nhập kho - Bổ sung thêm thông tin thuốc, vật tư nhập kho - Huỷ trạng thái phiếu và xóa thông tin tồn kho khi đã nhập kho - Xem chi tiết các đầu mục trong phiếu nhập/ xuất khi nhập
5	Nhập xuất vật tư từ nhà cung cấp	<p>Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho thực hiện nhập kho các vật tư từ nhà cung cấp theo đơn hàng cung ứng bằng hóa đơn đỏ. Chức năng khi nhập kho hoặc trả nhà cung cấp sẽ tự động tính số lượng tồn còn lại trong thầu đã nhập. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các phiếu trên phiếu hiện thị - Tìm kiếm các phiếu theo kho - Tìm kiếm các phiếu từ ngày đến ngày - Tìm kiếm danh sách trên giao diện Hiện thị - Hiện thị chi tiết vật tư trong phiếu nhập kho khi Chọn - Nhập vật tư vào kho - Xuất trả theo lô đã nhập từ nhà cung cấp - Xuất trả các thuốc đã nhập từ nhà cung cấp - Sửa phiếu thuốc ở chính Sửa - Huỷ phiếu - Xem chi tiết các đầu mục trong phiếu nhập/ Xuất
6	Nhập xuất thuốc từ kho khác	<p>Chức năng cho phép các thủ kho giữa các kho được liên kết với nhau thực hiện luân chuyển thuốc để phục vụ các nghiệp vụ khác nhau trên hệ</p>

		<p>thống. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin danh sách các phiếu dự trữ trên giao diện hiển thị - Tìm kiếm theo kho yêu cầu - Tìm kiếm theo từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị chi tiết thuốc khi chọn 1 phiếu chi tiết - Tìm kiếm thông tin thuốc trên lưới thuốc chi tiết theo phiếu - Dự trữ thuốc từ kho khác - Hoàn trả lô các phiếu đã nhập - Hoàn trả thuốc đã nhập từ kho - Sửa phiếu ở trạng thái soạn thảo - In ấn các chứng từ nhập - xuất thuốc - Nhập thuốc kho - Xuất thuốc khỏi kho - Huỷ phiếu đã lập - Xem chi tiết các đầu mục trong phiếu nhập/ xuất - In ấn phiếu dự trữ, hoàn trả
7	Nhập xuất vật tư từ kho khác	<p>Chức năng cho phép các thủ kho giữa các kho được liên kết với nhau thực hiện luân chuyển vật tư để phục vụ các nghiệp vụ khác nhau trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin danh sách các phiếu dự trữ trên giao diện hiển thị - Tìm kiếm theo kho yêu cầu - Tìm kiếm theo từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị chi tiết vật tư khi chọn 1 phiếu chi tiết - Tìm kiếm thông tin vật tư trên lưới vật tư chi tiết theo phiếu - Dự trữ vật tư từ kho đã chọn - Hoàn trả cả lô từ kho đã được dự trữ - Hoàn trả vật tư có trong kho đã dự trữ trước đây - Sửa phiếu đang ở trạng thái soạn thảo - In ấn phiếu dự trữ hoặc phiếu hoàn trả - Nhập kho các vật tư đã dự trữ - Xuất kho các vật tư tạo trong phiếu trả - Huỷ phiếu nhập hoặc phiếu trả để chuyển sang trạng thái soạn thảo trong phạm vi được phép xử lý

		<ul style="list-style-type: none"> - Xem chi tiết các đầu mục trong phiếu nhập/ xuất - In ấn tương ứng với phiếu nhập hoặc hoàn trả
8	Xuất hủy thuốc	<p>Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện xử lý các thuốc không đủ tiêu chuẩn ra khỏi hệ thống sau khi có hội đồng xuất hủy cho phép. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu xuất hủy trên giao diện hiển thị - Tìm kiếm theo kho xuất hủy - Tìm kiếm thông tin từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị thông tin thuốc trong phiếu xuất hủy chi tiết - Tìm kiếm thông tin thuốc trong phiếu xuất hủy trên lưới - Yêu cầu xuất hủy - In ấn các biên bản, phiếu xuất hủy - Xem phiếu nhập xuất
9	Xuất hủy vật tư	<p>Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện xử lý các vật tư không đủ tiêu chuẩn ra khỏi hệ thống sau khi có hội đồng xuất hủy cho phép. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu xuất hủy trên giao diện hiển thị - Tìm kiếm theo kho xuất hủy - Tìm kiếm thông tin từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị thông tin vật tư trong phiếu xuất hủy chi tiết - Tìm kiếm thông tin vật tư trong phiếu xuất hủy trên lưới - Yêu cầu xuất hủy - In ấn biên bản, phiếu xuất hủy phiếu vật tư - Xem phiếu nhập xuất
10	Xuất khác thuốc	<p>Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện xử lý các thuốc xuất ra khỏi hệ thống để phục vụ các mục đích khác nhau như: xuất thuốc đi từ thiện, chỉ đạo tuyến, kiểm</p>

		<p>nghiệm....mà không phải xuất cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu xuất khác trên giao diện hiển thị - Tìm kiếm theo kho xuất khác - Tìm kiếm thông tin từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị thông tin thuốc trong phiếu xuất khác chi tiết - Tìm kiếm thông tin thuốc trong phiếu xuất khác trên lưới - Yêu cầu xuất khác - In ấn biên bản, phiếu xuất khác thuốc - Xem phiếu nhập xuất
11	Xuất khác vật tư	<p>Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện xử lý các vật tư xuất ra khỏi hệ thống để phục vụ các mục đích khác nhau như: xuất thuốc đi từ thiện, chỉ đạo tuyến, kiểm nghiệm....mà không phải xuất cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu xuất khác trên giao diện hiển thị - Tìm kiếm theo kho xuất khác - Tìm kiếm thông tin từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị thông tin vật tư trong phiếu xuất khác chi tiết - Tìm kiếm thông tin vật tư trong phiếu xuất khác trên lưới - Yêu cầu xuất khác - In ấn biên bản xuất khác, phiếu xuất vật tư - Xem phiếu nhập xuất
12	Nhập khác thuốc	<p>Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện nhập thuốc vào hệ thống để tái sử dụng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu nhập khác trên giao diện hiển thị - Tìm kiếm theo kho nhập khác - Tìm kiếm thông tin từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị thông tin thuốc trong phiếu nhập khác

		<p>chi tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin thuốc trong phiếu nhập khác trên lưới - Yêu cầu nhập khác - In ấn biên bản nhập thuốc, phiếu nhập thuốc - Xem phiếu nhập xuất
13	Nhập khác vật tư	<p>Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện nhập vật tư vào hệ thống để tái sử dụng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu nhập khác trên giao diện hiển thị - Tìm kiếm theo kho nhập khác - Tìm kiếm thông tin từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị thông tin vật tư trong phiếu nhập khác chi tiết - Tìm kiếm thông tin vật tư trong phiếu nhập khác trên lưới - Yêu cầu nhập khác - In ấn biên bản nhập vật tư, phiếu nhập vật tư - Xem phiếu nhập xuất
14	Duyệt yêu cầu, hoàn trả thuốc cho kho khác	<p>Chức năng cho phép các thủ kho nhìn thấy các phiếu dự trữ hoặc phiếu hoàn trả từ các kho để duyệt điều chuyển, luân chuyển thuốc giữa các kho với nhau. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu yêu cầu, hoàn trả từ các kho - Tìm kiếm danh sách phiếu theo kho - Tìm kiếm danh sách phiếu từ ngày đến ngày - Tìm kiếm phiếu yêu cầu dự trữ hoặc hoàn trả trên lưới hiển thị - Hiện thị chi tiết thuốc trong phiếu được chọn - Duyệt phiếu dự trữ hoặc phiếu hoàn trả từ kho thiết lập - Điều chỉnh số lượng dự trữ hoặc hoàn trả trong phiếu - BS nợ thuốc thuốc hết - Gỡ duyệt các phiếu đã duyệt về trạng thái chờ duyệt và gỡ tồn kho - Xem phiếu nhập xuất - In ấn phiếu nhập xuất khi duyệt kho

15	Duyệt yêu cầu, hoàn trả vật tư cho kho khác	<p>Chức năng cho phép các thủ kho nhìn thấy các phiếu dự trữ hoặc phiếu hoàn trả từ các kho để duyệt điều chuyển, luân chuyển vật tư giữa các kho với nhau. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu yêu cầu, hoàn trả từ các kho - Tìm kiếm danh sách phiếu theo kho - Tìm kiếm danh sách phiếu từ ngày đến ngày - Tìm kiếm phiếu yêu cầu dự trữ hoặc hoàn trả trên lưới hiển thị - Hiện thị chi tiết vật tư trong phiếu được chọn - Duyệt dự trữ hoặc phiếu hoàn trả từ kho thiết lập - Điều chỉnh số lượng dự trữ hoặc hoàn trả trong phiếu - Gỡ duyệt các phiếu đã duyệt về trạng thái chờ duyệt và gỡ tồn kho - Xem phiếu nhập xuất - In ấn phiếu lĩnh, phiếu xuất kho
16	Duyệt bổ sung, hoàn trả thuốc tử trực	<p>số lượng dự trữ hoặc hoàn trả trong phiếu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu bổ sung, hoàn trả từ các khoa phòng - Tìm kiếm danh sách phiếu theo kho - Tìm kiếm danh sách phiếu từ ngày đến ngày - Tìm kiếm phiếu yêu cầu bổ sung hoặc hoàn trả trên lưới hiển thị - Hiện thị chi tiết thuốc trong phiếu được chọn - Duyệt bổ sung, hoàn trả thuốc tử trực - Điều chỉnh thông tin, số lượng thuốc trong phiếu - Gỡ duyệt phiếu bổ sung, hoàn trả thuốc tử trực - Xem phiếu nhập xuất - In ấn phiếu lĩnh bù, phiếu xuất kho
17	Duyệt bổ sung, hoàn trả vật tư tử trực	<p>Chức năng cho phép các thủ kho nhìn thấy các phiếu tổng hợp bù từ các khoa khi xuất cho bệnh nhân, phiếu bổ sung hoặc phiếu hoàn trả từ các tử trực để duyệt điều chuyển, luân chuyển vật tư giữa kho và tử trực cho khoa quản lý hoặc giữa các tử trực với nhau. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu bổ sung, hoàn trả từ các khoa phòng - Tìm kiếm danh sách phiếu theo kho - Tìm kiếm danh sách phiếu từ ngày đến ngày

		<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm phiếu yêu cầu bổ sung hoặc hoàn trả trên lưới hiển thị - Hiển thị chi tiết vật tư trong phiếu được chọn - Duyệt bổ sung, hoàn trả vật tư tử trực - Điều chỉnh thông tin, số lượng vật tư trong phiếu - Gỡ duyệt phiếu bổ sung, hoàn trả vật tư tử trực - Xem phiếu nhập xuất - In ấn phiếu lĩnh bù, phiếu xuất kho
18	Duyệt yêu cầu điều chỉnh kho thuốc	<p>Chức năng cho phép quản lý kho được, thủ kho được phân công quản lý duyệt phiếu nhập hoặc phiếu xuất tương ứng để tăng tồn hoặc giảm tồn kho theo lý do nhập ở các chức năng: xuất khác, xuất hủy, nhập khác, nhập hủy, nhập bù, xuất thừa... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các phiếu yêu cầu xuất khác, xuất hủy, nhập khác, nhập hủy, xuất kiểm kê, nhập kiểm kê trên lưới nhập - Tìm kiếm phiếu yêu cầu theo kho - Tìm kiếm yêu cầu từ ngày đến ngày - Tìm kiếm phiếu yêu cầu trên lưới nhập - Hiển thị chi tiết thông tin thuốc trên lưới nhập - Tìm kiếm thông tin thuốc chi tiết trên lưới nhập - Duyệt phiếu theo nghiệp vụ yêu cầu - In phiếu xuất kho - Xuất excel danh sách phiếu - Xuất excel danh sách thuốc theo phiếu - Xem chi tiết các đầu mục trong phiếu nhập/ xuất - Gỡ duyệt phiếu trả về trạng thái chờ nhập
19	Duyệt yêu cầu điều chỉnh kho vật tư	<p>Chức năng cho phép quản lý kho được, thủ kho được phân công quản lý duyệt phiếu nhập hoặc phiếu xuất tương ứng để tăng tồn hoặc giảm tồn kho theo lý do nhập ở các chức năng: xuất khác, xuất hủy, nhập khác, nhập hủy, nhập bù, xuất thừa... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các phiếu yêu cầu xuất khác, xuất hủy, nhập khác, nhập hủy, xuất kiểm kê, nhập kiểm kê trên lưới nhập - Tìm kiếm phiếu yêu cầu theo kho - Tìm kiếm yêu cầu từ ngày đến ngày - Tìm kiếm phiếu yêu cầu trên lưới nhập - Hiển thị chi tiết thông tin vật tư trên lưới nhập

		<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin vật tư chi tiết trên lưới nhập - Duyệt phiếu theo nghiệp vụ yêu cầu - In phiếu nhập kho - Xuất excel danh sách phiếu - Xuất excel danh sách vật tư theo phiếu - Xem chi tiết các đầu mục trong phiếu nhập/ xuất - Gỡ duyệt phiếu trả về trạng thái phiếu
20	Duyệt yêu cầu, hoàn trả thuốc bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép thủ kho ngoại trú duyệt đơn thuốc của bệnh nhân khám bệnh hoặc điều trị ngoại trú theo xử trí cấp toa cho về của bác sĩ. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách đơn thuốc của bệnh nhân - Hiện thị danh sách trên LCD phát thuốc - Gọi bệnh nhân để phát thuốc - Gọi lại bệnh nhân để phát thuốc - Tìm kiếm đơn thuốc theo kho - Tìm kiếm đơn theo từ ngày đến ngày - Tìm kiếm phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị chi tiết thuốc trong đơn khi chọn đơn - Tìm kiếm thuốc trong đơn chi tiết - Duyệt đơn - Gỡ duyệt đơn - Xem phiếu nhập xuất - Xem đơn thuốc/ vật tư - Xuất excel danh sách đơn - Xuất excel danh sách thuốc trong đơn
21	Duyệt yêu cầu, hoàn trả vật tư bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép thủ kho ngoại trú duyệt đơn thuốc của bệnh nhân khám bệnh hoặc điều trị ngoại trú khi kê vật tư sử dụng cho bệnh nhân theo quy trình quản lý khám chữa bệnh tại viện. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách đơn vật tư của bệnh nhân - Hiện thị danh sách trên LCD phát vật tư - Gọi bệnh nhân để phát vật tư - Gọi lại bệnh nhân để phát vật tư - Tìm kiếm đơn vật tư theo kho - Tìm kiếm đơn theo từ ngày đến ngày - Tìm kiếm phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị chi tiết vật tư trong đơn khi chọn đơn - Tìm kiếm vật tư trong đơn chi tiết - Duyệt phiếu vật tư

		<ul style="list-style-type: none"> - Gỡ duyệt phiếu vật tư - Xem phiếu nhập xuất - Xem đơn vật tư/ vật tư - Xuất excel danh sách phiếu vật tư đã xuất - Xuất excel danh sách vật tư trong trong phiếu yêu cầu
22	Duyệt phiếu lĩnh, hoàn trả thuốc nội trú	<p>Chức năng cho phép thủ kho của các kho nội trú duyệt phiếu thường quy hoặc phiếu trả thuốc thường quy của bệnh nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện theo yêu cầu từ khoa. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu lĩnh của khoa phòng - Tìm kiếm phiếu lĩnh theo kho - Tìm kiếm phiếu lĩnh theo từ ngày đến ngày - Tìm kiếm phiếu lĩnh trên lưới hiển thị - Hiện thị chi tiết thuốc trong phiếu lĩnh khi chọn đơn - Tìm kiếm thuốc trong phiếu lĩnh chi tiết - Duyệt phiếu lĩnh - Gỡ duyệt - Xem phiếu nhập xuất - Xem phiếu lĩnh/ vật tư - Xuất excel danh sách phiếu lĩnh - Xuất excel danh sách thuốc trong phiếu lĩnh
23	Duyệt phiếu lĩnh, hoàn trả vật tư nội trú	<p>Chức năng cho phép thủ kho của các kho vật tư duyệt phiếu thường quy hoặc phiếu trả vật tư thường quy của bệnh nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện theo yêu cầu từ khoa. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu lĩnh của khoa phòng - Tìm kiếm phiếu lĩnh theo kho - Tìm kiếm phiếu lĩnh theo từ ngày đến ngày - Tìm kiếm phiếu lĩnh trên lưới hiển thị - Hiện thị chi tiết vật tư trong phiếu lĩnh khi chọn đơn - Tìm kiếm vật tư trong phiếu lĩnh chi tiết - Duyệt phiếu lĩnh - Gỡ duyệt - Xem phiếu nhập xuất - Xem phiếu lĩnh/ vật tư

		<ul style="list-style-type: none"> - Xuất excel danh sách phiếu lĩnh - Xuất excel danh sách vật tư trong phiếu lĩnh
24	Duyệt phát thuốc ngoại trú	<p>Chức năng cho phép các thủ kho đánh dấu đơn thuốc đã được phát cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các đơn thuốc của bệnh nhân đã duyệt - Tìm kiếm danh sách phiếu theo kho - Tìm kiếm đơn theo từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin đơn trên lưới hiển thị - Hiện thị thông tin thuốc, vật tư khi chọn đơn chi tiết - Duyệt phát thuốc - Gỡ duyệt phát thuốc - In phiếu xuất kho - Xuất excel danh sách đơn theo các kho - Xuất excel danh sách thuốc, vật tư theo đơn
25	Duyệt phát thuốc nội trú	<p>Chức năng cho phép các thủ kho đánh dấu các phiếu lĩnh, phiếu bù đã được phát cho khoa. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các phiếu lĩnh hoặc hoàn trả của các khoa đã duyệt - Tìm kiếm danh sách phiếu theo kho - Tìm kiếm phiếu theo từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị thông tin thuốc, vật tư khi chọn đơn chi tiết - Duyệt phát thuốc - Gỡ duyệt phát thuốc - In phiếu lĩnh thuốc, phiếu xuất kho - Xuất excel danh sách phiếu theo các kho - Xuất excel danh sách thuốc, vật tư theo phiếu
26	Quản lý kiểm kê	<p>Chức năng cho phép thủ kho, kế toán dựng tạo ra các đợt kiểm kê theo định kỳ của bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho để tạo kiểm kê - Hiện thị danh sách các phiếu kiểm kê trên lưới nhập theo kho - Tìm kiếm thông tin phiếu kiểm kê trên lưới nhập - Hiện thị chi tiết thuốc, vật tư trên lưới khi chọn

		<p>phiếu chi tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thuốc, vật tư trên lưới - Tạo mới kiểm kê - In mẫu Tổng hợp - In mẫu Tổng hợp 2 - In mẫu Thông tư 22 - Kiểm kê tủ trực - Xuất excel mẫu Tổng hợp - Xuất excel mẫu Thông tư 22 - Xuất excel mẫu tổng hợp 2 - Sửa cá phiếu kiểm kê
27	Tạo yêu cầu nhập bù thuốc	<p>Chức năng cho phép các thủ kho, kế toán dược, nhân viên khoa dược nhập bù thuốc trong trường hợp thuốc trên phần mềm ít hơn số lượng thuốc ngoài thực tế khi kiểm kê. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin kho yêu cầu nhập bù - Nhập mã thuốc - Nhập số lượng và kiểm tra tồn kho - Thêm thuốc xuống lưới nhập - Tìm kiếm thông tin thuốc trên lưới nhập - Xoá thuốc trên lưới nhập - Lưu phiếu - Lưu và đóng giao diện tạo phiếu - Gửi yêu cầu và tăng tồn khả dụng trong kho - Đóng giao diện tạo yêu cầu phiếu bù thuốc - Huỷ phiếu và xoá khỏi hệ thống
28	Nhập bù vật tư	<p>Chức năng cho phép các thủ kho, kế toán dược, nhân viên khoa vật tư nhập bù vật tư trong trường hợp vật tư trên phần mềm ít hơn số lượng vật tư ngoài thực tế khi kiểm kê. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu nhập bù trên giao diện hiển thị - Tìm kiếm theo kho nhập bù vật tư - Tìm kiếm thông tin từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị thông tin vật tư trong phiếu nhập bù thuốc chi tiết - Tìm kiếm thông tin vật tư trong phiếu nhập bù vật tư trên lưới

		<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu nhập bù - In phiếu nhập bù thuốc kiểm kê - Xem phiếu nhập xuất
29	Xuất thừa thuốc	<p>Chức năng cho phép các thủ kho, kế toán dược, nhân viên khoa dược xuất các thuốc thừa trong trường hợp thuốc trên phần mềm nhiều hơn số lượng thuốc ngoài thực tế khi kiểm kê. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu xuất thừa trên giao diện hiển thị - Tìm kiếm theo kho xuất thừa vật tư - Tìm kiếm thông tin từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị thông tin vật tư trong phiếu xuất thừa thuốc chi tiết - Tìm kiếm thông tin vật tư trong phiếu xuất thừa vật tư trên lưới - Yêu cầu xuất thừa - In phiếu xuất kho - Xem phiếu nhập xuất
30	Xuất thừa vật tư	<p>Chức năng cho phép các thủ kho, kế toán dược, nhân viên khoa vật tư xuất các vật tư thừa trong trường hợp vật tư trên phần mềm nhiều hơn số lượng vật tư ngoài thực tế khi kiểm kê. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu xuất thừa trên giao diện hiển thị - Tìm kiếm theo kho xuất thừa vật tư - Tìm kiếm thông tin từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiện thị thông tin vật tư trong phiếu xuất thừa thuốc chi tiết - Tìm kiếm thông tin vật tư trong phiếu xuất thừa vật tư trên lưới - Yêu cầu xuất thừa - In phiếu xuất kho - Xem phiếu nhập xuất
31	Khóa lô thuốc	<p>Chức năng cho phép thủ kho, kế toán dược, nhân viên khoa dược vào khóa 1 lô thuốc đang lưu hành tại viện nếu lô đó có vấn đề, khi khóa các khoa</p>

		<p>phòng không được lĩnh cho bệnh nhân nhằm đảm bảo số lượng của lô thuốc ấy được giữ nguyên cho tới khi có quyết định từ lãnh đạo viện. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thuốc theo kho - Tìm kiếm lô thuốc theo từ ngày đến ngày - Tìm kiếm lô thuốc trên lưới hiển thị - Chọn lô để khóa thuốc - Kiểm tra thuốc còn giữ khả dụng ở lô cần khóa hay không - Chọn thuốc và cập nhật thông tin khóa thuốc - Hiển thị danh sách lô đã khóa - Bỏ chọn thuốc và cập nhật mở lô thuốc - Tìm kiếm danh sách các lô được khóa và mở trên lưới
32	Tra cứu phiếu nhập xuất, đơn thuốc, phiếu lĩnh	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, bác sĩ, điều dưỡng, thủ kho, kế toán dược... Tra cứu thông tin phiếu nhập xuất theo mã đơn thuốc, phiếu lĩnh, phiếu nhập xuất giữa các kho. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin phiếu nhập xuất theo kho - Tìm kiếm thông tin mã phiếu theo từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin theo trạng thái phiếu - Tìm kiếm thông tin theo mã bệnh nhân - Tìm kiếm thông tin theo mã bệnh án - Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiển thị - Hiển thị chi tiết thuốc trên lưới - Tìm kiếm thông tin thuốc trên lưới hiển thị
33	Khóa danh sách kho	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, thủ kho, kế toán dược, nhân viên kho dược... vào khoa một kho để không thực hiện luân chuyển thuốc giữa các kho hoặc xuất thuốc cho bệnh nhân trong quá trình điều trị. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách khóa kho - Tìm kiếm thông tin phiếu khóa kho - Kiểm tra thông tin chi tiết thuốc - Tìm kiếm thuốc trên lưới hiển thị - Tạo danh sách khoa - Mở khóa danh sách kho đã khóa

34	Import danh mục thuốc vật tư	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên bệnh viện thực hiện tạo danh mục thuốc vật tư trên hệ thống theo định dạng của phần mềm. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tải dữ liệu từ file import - Xóa thông tin dữ liệu từ lưới hiển thị - Import từ file excel - Chọn file mẫu - Thực hiện tải file mẫu - Đóng giao diện Import danh mục thuốc vật tư - Hiển thị danh sách thuốc, vật tư trên giao diện - Tìm kiếm thông tin thuốc, vật tư trên giao diện để kiểm tra - Hiển thị lại thông tin phiếu - Lưu vào DB và sinh mã danh mục
35	Import tồn đầu kỳ	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên bệnh viện thực hiện import thuốc vật tư vào các kho khi khởi tạo hệ thống hoặc khởi tạo kho mới. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tải file mẫu - Xóa dữ liệu tạm trên lưới - Chọn import từ file excel để tìm file mẫu - Chọn tệp cần nhập tồn kho - Thực hiện tải tệp mẫu - Đóng giao diện Import tồn đầu kỳ - Chọn kho để import thuốc vật tư tồn kho - Import thêm mới thuốc, vật tư tồn kho - Import thêm thuốc, vật tư bổ sung thuốc nếu đã import trước đó - Import giảm tồn để trừ thuốc, vật tư - Cập nhật tồn kho - Xem dữ liệu
36	Import tồn đầu kỳ vào nhà thuốc bệnh viện	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên bệnh viện thực hiện import thuốc vật tư vào các kho khi khởi tạo hệ thống hoặc khởi tạo kho mới. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tải file mẫu - Xóa dữ liệu tạm trên lưới - Chọn import từ file excel để tìm file mẫu - Chọn tệp cần nhập tồn kho - Thực hiện tải tệp mẫu

		<ul style="list-style-type: none"> - Đóng - Chọn kho để import thuốc vật tư tồn kho - Import thêm mới thuốc, vật tư tồn kho - Import thêm thuốc, vật tư bổ sung thuốc nếu đã import trước đó - Import giảm tồn để trừ thuốc, vật tư - Cập nhật tồn kho - Xem dữ liệu
37	Tra cứu thuốc vật tư tồn kho	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, bác sĩ, điều dưỡng, thủ kho, kế toán dược, nhân viên bệnh viện vào kiểm tra số lượng tồn thuốc, vật tư, hóa chất trong kho. Chi tiết như số lô, hạn dùng, thầu.... của từng thuốc trong các kho của viện. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin tra cứu theo giao diện nhập - Kiểm tra lịch sử nhập xuất - Kiểm tra hạn sử dụng - Danh sách thuốc đã khóa - Kiểm tra chi tiết thuốc - Xuất excel
38	Tra cứu thuốc vật tư tồn kho trực	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, bác sĩ, điều dưỡng, thủ kho, kế toán dược, nhân viên bệnh viện vào kiểm tra số lượng tồn thuốc, vật tư, hóa chất trong kho trực. Chi tiết như số lô, hạn dùng, thầu.... của từng thuốc trong các kho của viện. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin tra cứu theo giao diện nhập - Kiểm tra lịch sử nhập xuất - Kiểm tra hạn sử dụng - Danh sách thuốc đã khóa - Kiểm tra chi tiết thuốc - Xuất excel
39	Tra cứu thuốc vật tư tồn tủ trực	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, bác sĩ, điều dưỡng, thủ kho, kế toán dược, nhân viên bệnh viện vào kiểm tra số lượng tồn thuốc, vật tư, hóa chất trong tủ trực. Chi tiết như số lô, hạn dùng, thầu.... của từng thuốc trong các kho của viện. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin tra cứu theo giao diện nhập - Kiểm tra lịch sử nhập xuất

		<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hạn sử dụng - Danh sách thuốc đã khóa - Kiểm tra chi tiết thuốc - Xuất excel
40	Tra cứu xuất nhập tồn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, thủ kho, kế toán dược... kiểm tra và xuất các mẫu báo cáo nhập xuất tồn theo phạm vi của từng kho tra cứu. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin tra cứu theo giao diện nhập - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Xem báo cáo - Xuất file theo định dạng (RTF, XLSX, XLS, PDF)
41	Tra cứu thẻ kho	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, thủ kho, kế toán dược... kiểm tra và xuất các mẫu báo cáo thẻ kho của từng thuốc, vật tư, hóa chất phạm vi của từng kho tra cứu. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin tra cứu theo giao diện nhập: Mã, tên - Xem phiếu nhập xuất - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Báo cáo chi tiết - Báo cáo tổng hợp - Báo cáo máu - Xuất file theo định dạng (RTF, XLSX, XLS, PDF)
VI	Quản lý viện phí và thanh toán BHYT	
1	Thu viện phí/Thanh toán	<p>Chức năng cho phép kế toán bệnh viện thực hiện kiểm tra, thu phí chi phí khám chữa bệnh của bệnh nhân theo quy trình khám chữa bệnh tại bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị thông tin bệnh nhân thanh toán - Tìm kiếm bệnh nhân để thanh toán - Thêm thanh toán các chi phí theo phạm vi - Lưu thông tin chứng từ thanh toán

		<ul style="list-style-type: none"> - Hủy bỏ thanh toán - In hóa đơn, biên lai - Hủy phiếu thu, hóa đơn thanh toán - Duyệt kế toán để hoàn tất hồ sơ - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh - Chỉ định dịch vụ thu khác tại thu ngân - Nhập thông tin trốn viện của bệnh nhân - Xóa dịch vụ khỏi hóa đơn thanh toán - Hủy dịch vụ không thực hiện và không thanh toán - Nhập miễn giảm cho dịch vụ
2	Thu viện phí/Trốn viện	<p>Chức năng cho phép kế toán bệnh viện đánh dấu bệnh nhân trốn viện và đưa vào sổ trốn viện của bệnh viện, khi bệnh nhân tới khám sẽ cảnh báo. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin bệnh nhân trốn viện - Hủy trốn viện cho bệnh nhân - Lưu thông tin trốn viện - Hủy thực hiện giao diện trốn viện
3	Thu viện phí/Danh sách bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép kế toán bệnh viện tìm kiếm bệnh nhân để kiểm tra, thực hiện các nghiệp vụ liên quan tới bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân - Tìm kiếm thông tin bệnh nhân theo các điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết thông tin trên lưới hiện thị qua các trường trên giao diện chức năng - Thanh toán giữ thẻ - Thêm mã số thuê để gửi hóa đơn điện tử - Nhập thông tin thêm đề xuất hóa đơn bệnh nhân - In bảng kê thanh toán dịch vụ - Đăng ký hóa đơn - Kiểm tra lịch sử theo công BHYT - Kiểm tra lịch sử điều trị
4	Thu viện phí/Danh sách phiếu thu	<p>Chức năng cho phép kế toán của bệnh viện kiểm tra lại các phiếu thu của bệnh nhân và thực hiện các nghiệp vụ liên quan. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu thu

		<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin phiếu thu theo các điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết thông tin trên lưới hiển thị qua các trường trên giao diện chức năng - Hủy phiếu thu để chỉnh sửa bệnh án hoặc thu lại - Khôi phục phiếu đã hủy - Xem trước khi in hóa đơn - Cập nhật phiếu thu để sửa đổi thông tin loại giao dịch thanh toán - Nhập thông tin thanh toán của bệnh nhân - In bảng kê chi tiết kèm theo - Xem hóa đơn điện tử - Gửi hóa đơn điện tử - Xem hóa đơn chuyển đổi - In hóa đơn chuyển đổi - Chuyển đổi hóa đơn
5	Thu tiền bán thuốc	<p>Chức năng cho phép nhân viên kế toán, nhân viên quầy thuốc thực hiện thu tiền bán thuốc cho các bệnh nhân tại nhà thuốc. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách đơn thuốc - Tìm kiếm theo các điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết thông tin trên lưới hiển thị qua các trường trên giao diện chức năng - Thêm đối tượng khách lẻ để thu tiền - Thêm mới thông tin thanh toán - Lưu thông tin chứng từ bán thuốc - Lưu và In chứng từ bán thuốc - Hủy bỏ thông tin lưu bán thuốc cho bệnh nhân - In chứng từ bán thuốc - Duyệt xuất thuốc
6	Quản lý số phiếu thu, hóa đơn	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, kế toán thực hiện khai báo các sổ thu tương ứng theo nghiệp vụ được phân công trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách phiếu thu - Tìm kiếm theo các điều kiện lọc các phiếu - Tìm kiếm chi tiết thông tin trên lưới hiển thị qua các trường trên giao diện chức năng - Thêm mới một sổ thu hóa đơn mới - Sửa sổ thu hóa đơn trong phạm vi cho phép

		<ul style="list-style-type: none"> - Xóa sổ thu hóa đơn trong phạm vi cho phép - Lưu thông tin khi sửa hoặc tạo mới sổ thu hóa đơn - Hủy giao diện sổ thu, hóa đơn - Kết chuyển tổng tiền theo phiếu thu theo ngày
7	Danh sách phiếu thu	<p>Chức năng hiển thị các phiếu thu, hóa đơn theo nhân viên, theo phòng được phân quyền trên hệ thống. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách phiếu thu - Tìm kiếm qua các điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết thông tin trên lưới hiển thị qua các trường trên giao diện chức năng - Kết chuyển các chứng từ để chốt sổ - Khóa chứng từ để không tác động vào hủy phiếu hoặc không phục - Gỡ khóa để thực hiện các thao tác nghiệp vụ trên hệ thống - In phiếu nộp cho thủ quỹ - Xuất xml hóa đơn điện tử theo định dạng được cấu hình - Gửi hóa đơn điện tử theo danh sách hóa đơn được chọn
VII	Kết nối với BHXH thanh quyết toán BHYT (tập tin XML)	
1	Duyệt bhyt 4210, 130	<p>Chức năng cho phép kế toán, nhân viên kế hoạch tổng hợp, người được phân công duyệt BHYT cho bệnh nhân để tổng hợp xml gửi lên công BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lọc và tìm kiếm bệnh nhân theo điều kiện - Import và tìm kiếm bệnh nhân bằng file excel - Xuất file danh sách bệnh nhân theo điều kiện tìm kiếm - Duyệt bhyt cho bệnh nhân - Lưu thông tin khi duyệt - Hủy duyệt bhyt - In bảng kê thanh toán - Duyệt nhiều bệnh nhân được chọn - Gỡ duyệt bhyt - Gỡ duyệt nhiều bệnh nhân được chọn

		- Xuất file lỗi trong trường hợp duyệt không thành công
2	Xuất file bảo hiểm (4210, 130)	<p>Chức năng cho phép kế toán, kế hoạch tổng hợp hoặc nhân viên được phân công thực hiện xuất file xml, xuất các file báo cáo 79, 80, 19, 20, 21 trên hệ thống để thực hiện gửi hoặc lưu thông tin. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân mặc định đã đầy công BHXH - Tổng hợp (tìm kiếm) số liệu qua các điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết thông tin trên lưới hiển thị qua các trường trên giao diện chức năng - Xuất XML - Xuất XML không mã khóa - Xuất XML danh sách bệnh nhân - Xuất XML danh sách bệnh nhân không mã hóa - Báo cáo 19 - Báo cáo 20 - Báo cáo 21 - Báo cáo 79_80 - Đa tuyến - Chi tiết 79_80 - Chi tiết DV_TVT
3	Gửi bảo hiểm theo danh sách 4210	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, kế toán, kế hoạch tổng hợp, người được phân công thực hiện vào kiểm tra và gửi BHYT lên công bhyt theo danh sách đã duyệt. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân đã thanh toán sẵn sàng đầy bảo hiểm - Tìm kiếm qua các điều kiện lọc - Tìm kiếm thông tin chi tiết trên lưới hiển thị thông qua các trường hiển thị trên lưới danh sách đầy bảo hiểm - Import tìm kiếm danh sách bằng file excel theo định dạng - Chọn công để gửi hồ sơ - Gửi hồ sơ về các công

4	Khóa số liệu (4210)	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, kế toán, kế hoạch tổng hợp thực hiện khóa các thông tin hồ sơ XML để tránh trường hợp gỡ bỏ hồ sơ để sửa, hoặc mở để sửa khi có sai sót. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách hồ sơ và thông tin danh sách khóa dữ liệu - Tìm kiếm thông tin theo các điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết thông tin trên lưới hiển thị qua các trường trên giao diện chức năng - Khóa số liệu - Mở khóa số liệu
5	Chuyển thông tin bảo hiểm/ Danh sách bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép kế toán, kế hoạch, điều dưỡng, bác sĩ, quản trị viên, nhân viên được phân quyền chuyển đổi tượng của bệnh nhân trong viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin bệnh nhân - Tìm kiếm theo các điều kiện lọc - Tìm kiếm theo các thông tin chi tiết qua các trường trên màn hình chức năng
6	Chuyển thông tin bảo hiểm/Chuyển đổi tượng	<p>Chức năng cho phép kế toán, kế hoạch, điều dưỡng, bác sĩ, quản trị viên, nhân viên được phân quyền chuyển đổi tượng của bệnh nhân trong viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin bệnh nhân, thông tin đổi tượng, lịch sử chuyển bảo hiểm, danh sách thẻ - Chuyển đổi đổi tượng
VIII	Quản lý chỉ định lâm sàng, cận lâm sàng	
1	Chỉ định dịch vụ xét nghiệm	<p>Chức năng cho phép bác sĩ chỉ định thông tin các dịch vụ xét nghiệm cần phải kiểm tra các chỉ số xét nghiệm để xác định bệnh cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin thanh toán - Lưu và In phiếu chỉ định xét nghiệm - Lưu thông tin - Đóng giao diện màn hình chỉ định xét nghiệm
2	Chỉ định dịch vụ chẩn đoán hình ảnh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ chỉ định thông tin các dịch vụ chẩn đoán hình ảnh cần phải kiểm tra các thông tin dưới dạng hình ảnh để xác định bệnh cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu - Hiện thị thông tin thanh toán - Lưu và In phiếu chỉ định chẩn đoán hình ảnh - Lưu thông tin - Đóng giao diện màn hình chỉ định chẩn đoán hình ảnh
3	Chỉ định dịch vụ phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ chỉ định thông tin các dịch vụ phẫu thuật thủ thuật cần phải kiểm tra hoặc can thiệp vào quá trình khám chữa bệnh cho bệnh nhân để xác định bệnh, điều trị bệnh cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo trên lưới qua các trường trên giao diện chức năng - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu - Hiện thị thông tin thanh toán - Lưu và In phiếu chỉ định phiếu phẫu thuật thủ thuật - Lưu thông tin - Đóng giao diện màn hình tạo phiếu phẫu thuật thủ thuật
IX	Quản lý kết quả cận lâm sàng	

1	Quản lý bệnh phẩm	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực hiện theo dõi, quản lý thông tin bệnh phẩm của toàn viện gửi về thực hiện trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh phẩm khi thiết lập giao diện - Tìm kiếm bệnh phẩm theo phiếu, theo điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị trên lưới qua các trường dữ liệu trên giao diện chức năng - Thông tin hành chính bệnh nhân - Thông tin bệnh phẩm - Danh sách kết quả - Quản lý trạng thái bệnh phẩm - Thống kê danh sách bệnh phẩm
2	Lấy mẫu bệnh phẩm	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực hiện tiếp nhận mẫu của bệnh nhân để thực hiện trả kết quả hoặc thực hiện tiếp quy trình chạy mẫu từ máy ở quy trình tiếp theo. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân có mẫu bệnh phẩm ở LCD - Gọi bệnh nhân theo thứ tự được cài đặt - Tiếp nhận theo lô gồm nhiều phiếu - Tiếp nhận bệnh phẩm - Từ chối bệnh phẩm - Xóa dịch vụ xét nghiệm - Hủy bỏ dịch vụ - Hủy bỏ do hỏng vỡ
3	Trả kết quả bệnh phẩm	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực kiểm tra thực hiện nhập kết quả từ các bệnh phẩm của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật barcode - In barcode - Cập barcode và tiếp nhận bệnh phẩm - Đóng giao diện trả kết quả - Lưu kết quả - Hủy kết quả - Lưu mẫu để thực hiện thao tác nhanh cho các bệnh nhân sau

		<ul style="list-style-type: none"> - Chọn mẫu để thực hiện nhanh kết quả của bệnh nhân - Hẹn trả kết quả - In phiếu kết quả
4	Xuất thuốc - vật tư	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực hiện xuất các vật tư tiêu hao trong lấy mẫu và thực hiện mẫu kết quả đã chọn. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo phiếu thuốc đi kèm hao phí - Tạo phiếu vật tư đi kèm hao phí - Tạo phiếu thuốc đi kèm - Tạo phiếu vật tư đi kèm - Danh sách thuốc - vật tư - Danh sách thuốc - vật tư đi kèm
5	Quản lý phụ cấp phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực ghi nhận thông tin người thực hiện để ghi nhận phụ cấp phẫu thuật thủ thuật. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật
6	Quản lý sửa phòng thực hiện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực hiện điều chuyển, phân phòng thực hiện các bệnh phẩm của bệnh nhân khi thực hiện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các phiếu chỉ định theo phòng thiết lập - Tìm kiếm bệnh phẩm theo phiếu, theo điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường hiển thị tại màn hình chức năng - Chuyển phòng thực hiện - Lịch sử các phiếu đã chuyển
X	Quản lý điều trị nội trú	
X.1	Quản lý hành chính nội trú	
1	Danh sách bệnh nhân chờ tiếp nhận	<p>Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa. Chức năng gồm:</p>

		- Màn hình hiển thị danh sách các bệnh nhân đang điều trị trên LCD
2	Danh sách bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ của khoa theo dõi, kiểm tra, thực hiện các y lệnh liên quan tới các bệnh nhân đang được điều trị nội trú tại khoa mình. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị mặc định danh sách bệnh nhân đang điều trị. - Chọn để xem thông tin bệnh nhân đang điều trị theo điều kiện lọc. - Chọn để xem thông tin bệnh nhân kết thúc điều trị tại khoa theo điều kiện lọc. - Tìm kiếm bệnh nhân theo phòng/ buồng điều trị. - Cập nhật phòng - bác sĩ - Xem thông tin bệnh nhân - Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa - Mở lại bệnh án cho khoa - Đóng bệnh án được mở yêu cầu - Lịch sử theo công BHYT - Lịch sử tiếp nhận vào vào khoa - Yêu cầu mở bệnh án
3	Thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên được phân quyền dữ liệu tại khoa kiểm tra thông tin hành chính bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân
4	Danh sách suất ăn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, nhân viên khoa được phân quyền kiểm tra, chỉnh sửa thông tin các suất ăn của bệnh nhân được chỉ định hàng ngày. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu tạo suất ăn - Hiển thị thông tin chi tiết của suất ăn tương ứng với phiếu chỉ định suất ăn được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn

5	Danh sách ngày giường	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, nhân viên trong khoa kiểm tra, chỉnh sửa thông tin các phiếu chỉ định ngày giường thanh toán cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo ngày giường - Hiện thị thông tin chi tiết của ngày giường tương ứng với phiếu chỉ định ngày giường được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu ngày giường
6	Danh sách công khám	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin phiếu công khám được chỉ định để thanh toán cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo công khám - Hiện thị thông tin chi tiết của công khám tương ứng với phiếu chỉ định công khám được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
7	Danh sách phiếu chăm sóc	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu chăm sóc - Hiện thị thông tin chi tiết của chăm sóc tương ứng với phiếu chỉ định chăm sóc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - Cho phép sao chép phiếu chăm sóc - In phiếu chăm sóc

		<ul style="list-style-type: none"> - In tất cả phiếu - In các phiếu đã chọn
8	Danh sách phiếu truyền dịch	<p>Chức năng cho phép hiển thị thông tin các phiếu truyền dịch của bệnh nhân do điều dưỡng thực hiện khi theo dõi các lần truyền dịch cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu tạo truyền dịch - Hiển thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - In phiếu truyền dịch - In các phiếu truyền dịch được chọn - In tất cả các phiếu truyền dịch
9	Danh sách phiếu thu khác	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin các phiếu chỉ định tính tiền ngoài danh mục khám chữa bệnh được tính cho bệnh nhân như: sổ khám, vòng đeo tay... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu tạo thu khác - Hiển thị thông tin chi tiết của thu khác tương ứng với phiếu chỉ định thu khác được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu thu khác
10	Danh sách vật tư	<p>Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được kê cho bệnh nhân hàng ngày hoặc các vật tư kê đi kèm theo gói dịch vụ. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xóa, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu tạo vật tư - Hiển thị thông tin chi tiết của vật tư tương ứng với phiếu chỉ định vật tư được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin

		<p>hiển thị trên lưới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi phiếu vật tư - Trả phiếu vật tư - Hủy phiếu vật tư - Xóa phiếu vật tư - Cập nhật phiếu vật tư - Tạo bản sao phiếu vật tư - Chỉ định là phiếu đi kèm - Sửa phòng chỉ định - Cập nhật phiếu điều trị - Xem và in phiếu đơn vật tư - In phiếu vật tư
11	Danh sách phiếu truyền máu	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu truyền dịch - Hiện thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
12	Danh sách phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vận chuyển - Hiện thị thông tin chi tiết của vận chuyển tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu vận chuyển
13	Hiện thị thông tin chi tiết viện phí	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ kiểm tra thông tin các dịch vụ, thuốc, vật tư chi tiết đã kê</p>

		<p>cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu viện phí - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép thay đổi loại hình thanh toán - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh
14	Tạo phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định dịch vụ tính chi phí vận chuyển người bệnh khi có yêu cầu. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ vận chuyển và phiếu đã tạo. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu vận chuyển
15	Tạo phiếu công khám.	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định công khám, công hội chẩn khi thực hiện thăm khác cho bệnh nhân theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu công khám - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để chỉ định nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu công khám
16	Tạo phiếu dịch vụ khác.	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định các dịch vụ ngoài danh mục khám chữa bệnh như: vòng đeo tay, sổ khám... khi thực hiện thăm khác cho bệnh nhân theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu dịch vụ khác - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin

		<p>hiển thị trên lưới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để chỉ định nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu dịch vụ thu khác
17	Tạo phiếu chăm sóc cấp I	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhân mẫu phiếu chăm sóc cấp I cho bệnh nhân trong quá trình chăm sóc. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin chăm sóc, biểu đồ. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Xóa phiếu mẫu - Thêm thông tin - Sửa thông tin - Lưu thông tin - Xóa thông tin - Hủy thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu chăm sóc cấp I
18	Tạo phiếu chăm sóc cấp II, III	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhân mẫu phiếu chăm sóc cấp II, III cho bệnh nhân trong quá trình chăm sóc. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, danh sách thông tin chăm sóc. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thông tin phiếu chăm sóc cấp II, III - Sửa thông tin phiếu chăm sóc cấp II, III - In phiếu chăm sóc cấp 2
19	Tạo phiếu truyền dịch	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận thông tin các lần truyền dịch cho bệnh nhân trong quá trình truyền dịch. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin truyền dịch bệnh nhân - Lưu thông tin phiếu truyền dịch

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu và In thông tin phiếu truyền dịch - Đóng giao diện tạo phiếu truyền dịch
20	Tạo phiếu truyền máu	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin nghiệp vụ theo dõi truyền máu cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin truyền máu bệnh nhân - Làm mới thông tin - Lưu thông tin phiếu truyền máu - Thêm thông tin chi tiết - Xóa thông tin chi tiết - Đóng giao diện tạo phiếu truyền máu
21	Tạo phiếu vật tư	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Thêm vật tư xuống lưới khi kê - Lưu phiếu vật tư - Chọn mẫu vật tư để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư - Lưu mẫu vật tư
22	Tạo phiếu trả vật tư	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo phiếu trả vật tư từ danh sách đã xuất cho bệnh nhân khi không sử dụng đến. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu trả vật tư - Đóng giao diện tạo phiếu trả vật tư
23	Tạo phiếu vật tư tiêu hao	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư mà bệnh nhân không phải thanh toán để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Thêm vật tư xuống lưới khi kê

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu phiếu vật tư - Chọn mẫu vật tư để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư tiêu hao - Lưu mẫu vật tư để kê cho các bệnh nhân tiếp theo
24	Theo dõi chức năng sống	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận các chỉ số sinh tồn của bệnh nhân hiển thị và in dưới dạng biểu đồ. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin sinh tồn, thông tin thẻ lục, danh sách thông tin sinh tồn, thông tin biểu đồ. - Thêm mới phiếu theo dõi chức năng sống mới - Sửa thông tin phiếu theo dõi chức năng sống đã chọn - Xóa thông tin phiếu theo dõi chức năng sống đã chọn - Lưu thông tin phiếu theo dõi chức năng sống - Hủy thông tin thêm mới hoặc chỉnh sửa tại giao diện nhập phiếu theo dõi chức năng sống - In phiếu theo dõi chức năng sống
25	Tóm tắt hồ sơ bệnh án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện tóm tắt toàn bộ bệnh án của bệnh nhân trong quá trình điều trị điều trị, chức năng tổng hợp sẽ được lấy thông tin và gửi lên cổng BHHH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin tóm tắt bệnh án, tóm tắt kết quả cận lâm sàng, phương pháp kết quả điều trị, tình trạng lúc ra viện - Lưu thông tin phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án - Lưu và in phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án - Đóng giao diện tạo tóm tắt hồ sơ bệnh án
26	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ khám thai	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi khám thai cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin sổ khám thai. Danh sách lưới hiển thị các thông tin tương ứng

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu thông tin - Lưu và in - Đóng giao diện tạo sổ khám thai
27	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ CS SKSS	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi khám sức khỏe sinh sản cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin sổ chăm sóc sức khỏe sinh sản. Danh sách lưới hiển thị các thông tin tương ứng - Lưu thông tin - Lưu và in - Đóng giao diện tạo sổ chăm sóc sức khỏe sinh sản
28	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ khám phụ khoa	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi khám phụ khoa cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin sổ khám phụ khoa. Danh sách lưới hiển thị các thông tin tương ứng - Lưu thông tin - Lưu và in - Đóng giao diện tạo sổ khám phụ khoa
29	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ đẻ	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi theo dõi sổ đẻ cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin sổ đẻ. Danh sách lưới hiển thị các thông tin tương ứng - Lưu thông tin - Lưu và in - Đóng giao diện nhập sổ đẻ
30	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ đặt vòng	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi đặt vòng cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin sổ đặt vòng. Danh sách lưới hiển thị các thông tin tương ứng - Lưu thông tin

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu và in - Đóng giao diện tạo sổ đặt vòng
31	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ nạo phá thai	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi nạo phá thai cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin sổ nạo phá thai. Danh sách lưới hiển thị các thông tin tương ứng - Lưu thông tin - Lưu và in - Đóng giao diện tạo sổ nạo phá thai
32	Cấp giấy chứng sinh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, hộ lý thực hiện cấp giấy chứng sinh cho bệnh nhân khi sinh con tại bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin cấp giấy chứng sinh - Thêm mới thông tin - Lưu thông tin - In giấy chứng sinh - Xóa thông tin chứng sinh - Gửi giấy chứng sinh lên công giám định - In lại phiếu chứng sinh - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới.
33	Tạo phiếu truyền máu hòa hợp	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện kết quả phản ứng chéo giữa bệnh nhân với túi máu được duyệt cấp. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin popup truyền máu hoà hợp - Chọn thông tin túi máu được xuất từ kho - Nhập thông tin phản ứng hoà hợp - Lưu mẫu phiếu phát máu - Xóa mẫu phiếu được lưu - Chọn phiếu mẫu nếu có - Cập nhật thông tin phản ứng hoà hợp - In phiếu truyền máu hoà hợp - Làm mới giao diện nhập - Đóng giao diện tạo phiếu truyền máu hoà hợp

34	Chuyển phòng cho bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ thực hiện chuyển đổi phòng bệnh nhân đang điều trị sang một phòng khác trong khoa. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin bệnh nhân, phòng, bác sĩ hiện tại - Lưu mới (cập nhật tới phòng cần chuyển) - Đóng giao diện chuyển phòng điều trị cho bệnh nhân
35	Chuyển bác sĩ điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đổi bác sĩ theo dõi, điều trị cho bệnh nhân đang khám và điều trị tại khoa. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin bác sĩ hiện tại - Lưu (cập nhật tới bác sĩ điều trị mới) - Đóng giao diện chuyển bác sĩ điều trị
36	Lịch sử Bệnh Án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin hành chính - Hiện thị thông tin khám bệnh - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin vật tư
37	Lịch sử điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin danh sách phòng khám - Hiện thị thông tin thuốc

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin vật tư
38	Thanh toán viện phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán.... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin thanh toán của bệnh nhân - Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường trên màn hình chức năng - In phôi chưa thanh toán - In bảng kê thanh toán theo QĐ3455 - Xuất bảng kê dạng doc, excel - In bảng kê thanh toán theo QĐ6556 - Đóng màn hình thông tin viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT theo phạm vi cho phép - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + DV theo phạm vi cho phép và tách bản ghi thanh toán cho bệnh nhân bằng chênh lệch giá khi chỉ định giữa giá dịch vụ và giá bhyt - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Dịch vụ - Chuyển loại dịch vụ công khám hao phí để miễn tiền cho bệnh nhân - Chuyển dịch vụ sang hao phí phẫu thuật thủ thuật để miễn tiền cho bệnh nhân - Chuyển dịch vụ sang miễn phí để miễn tiền cho bệnh nhân - Đối tượng khác - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí + Dịch vụ tách bản ghi thanh toán bằng giá chênh lệch giữa

		<p>dịch vụ và giá viện phí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Corona để miễn phí cho bệnh nhân covid - Chuyển loại thanh toán BHYT + Corona để miễn giảm phần bệnh nhân tự trả cho điều trị covid - Tách dịch vụ thành các bản ghi con để chuyển đối tượng thanh toán - Nhập miễn giảm dịch vụ để giảm tiền thanh toán cho bệnh nhân - Đổi tỷ lệ điều kiện thanh toán thuốc, vật tư - Lịch sử chuyển đối tượng từ loại hình thanh toán này sang loại hình thanh toán khác
39	Thông tin viện phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá kiểm tra thông tin các mã thanh toán viện phí của bệnh nhân trong một đợt khám chữa bệnh. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin mặc định thanh toán của bệnh nhân - Tìm kiếm thông tin trên lưới danh sách hiện thị thông qua các trường trên màn hình chức năng - Chọn để hiển chi tiết các bản ghi trên thông tin thanh toán - Đóng màn hình
40	Lập phiếu tạm ứng	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá lập đề nghị phiếu tạm ứng cho bệnh nhân đi đóng thêm tạm ứng trong quá trình khám và điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định thông tin danh sách các phiếu tạm ứng của bệnh nhân - Thêm mới phiếu tạm ứng - Cập nhật thông tin phiếu tạm ứng - Làm mới thông tin - In phiếu tạm ứng - Xóa phiếu tạm ứng - Đóng giao diện lập phiếu tạm ứng
41	Kê ngày giường	<p>Chức năng cho phép các khoa điều trị ngoại trú kê giường ban ngày cho bệnh nhân điều trị tại khoa theo đúng quy định ban hành. Chức năng gồm các tính năng sau</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ kê tiền giường - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin qua các trường trên màn hình chức năng - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu ngày giường
42	Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng gọi lại bệnh nhân khi chuyển khoa nhằm mà khoa được chuyển đến chưa thực hiện thao tác nhập vào khoa để điều trị. Khi thực hiện xong thì bệnh án sẽ tự động mở lại để bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tiếp các nghiệp vụ khác phát sinh. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn bệnh nhân thao tác gọi lại bệnh ở khoa mới chưa cập nhật thông tin cho bệnh nhân - Bật các thông báo ràng buộc dữ liệu - Xác nhận thao tác.
43	Lịch sử cổng BHYT	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin lịch sử điều trị đã được các cơ sở y tế gửi lên cổng - Tìm kiếm thông tin - Tìm kiếm thông tin chi tiết của bệnh nhân theo các trường thông tin trên giao diện tra cứu cổng BHXH - In thông tin thông tuyến - Đóng giao diện tra cứu thông tuyến
44	Lịch sử tiếp nhận vào khoa	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lịch sử các lần tiếp nhận bệnh nhân vào khoa điều trị. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tiếp nhận tại khoa - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các trường trên giao diện lịch sử tiếp nhận vào khoa - Chọn xem chi tiết từng lần tiếp nhận.

		- Đóng giao diện tra cứu lịch sử tiếp nhận vào khoa
45	Kết thúc BA	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, y tá thực hiện kết thúc bệnh án khi hoàn tất hồ sơ và có xử trí ra viện tại khoa. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn bệnh nhân và thực hiện kết thúc bệnh án (nếu chọn OK kết thúc và ngược lại)
46	Mở BA	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, y tá thực hiện mở bệnh án đã kết thúc khi có xử trí ra viện tại khoa của mình. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn bệnh nhân được yêu cầu mở bệnh án để thực hiện
47	In ấn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - In Giấy ra viện của bệnh nhân - In giấy chuyển viện của bệnh nhân - In giấy hẹn khám của bệnh nhân - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh cho bệnh nhân - In bảng kê vật tư hao phí của bệnh nhân - In phiếu điều trị của bệnh nhân - In phiếu chỉ định CLS chung cho bệnh nhân - In đơn thuốc của bệnh nhân - In phiếu khám bệnh vào viện cho bệnh nhân - In bệnh lịch của bệnh nhân - In bìa bệnh án khi nhập viện - In các phiếu vào viện - In xét nghiệm chung - In giấy trả nhận Film X-Quang - In tách bảng kê theo khoa - In giấy chứng nhận thương tích - In biên bản hội chẩn - In giấy nghỉ ốm - In giấy nghỉ hưởng BHXH
X.2	Quản lý điều trị nội trú	

1	Quản lý hiển thị danh sách màn hình LCD	<p>Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa. Chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình hiển thị danh sách các bệnh nhân đang điều trị trên LCD
2	Danh sách bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ của khoa theo dõi, kiểm tra, thực hiện các y lệnh liên quan tới các bệnh nhân đang được điều trị nội trú tại khoa mình. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị mặc định danh sách bệnh nhân đang điều trị. - Chọn để xem thông tin bệnh nhân đang điều trị theo điều kiện lọc. - Chọn để xem thông tin bệnh nhân kết thúc điều trị tại khoa theo điều kiện lọc. - Tìm kiếm bệnh nhân theo phòng/ buồng điều trị. - Cập nhật phòng - bác sĩ - Xem thông tin bệnh nhân - Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa - Mở lại bệnh án cho khoa - Đóng bệnh án được mở yêu cầu - Lịch sử theo cổng BHYT - Lịch sử tiếp nhận vào vào khoa - Xóa bệnh nhân - Yêu cầu mở bệnh án
3	Thông tin hành chính	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên được phân quyền dữ liệu tại khoa kiểm tra thông tin hành chính bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân
4	Danh sách tờ điều trị	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu xét nghiệm - Hiển thị thông tin chi tiết của xét nghiệm tương ứng với phiếu chỉ định xét nghiệm được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin

		<p>hiển thị trên lưới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi phiếu sang thực hiện - Hủy phiếu để thực hiện đổi dịch vụ hoặc xóa - Xóa phiếu để xóa các dịch vụ khỏi thông tin của bệnh nhân - Sửa phòng thực hiện các dịch vụ xét nghiệm - Cập nhật phiếu xét nghiệm - Tạo bản sao phiếu xét nghiệm tương ứng - Cập nhật phiếu điều trị cho các bệnh án - In phiếu xét nghiệm - Xem phiếu - In nhiều phiếu xét nghiệm - In kết quả chỉ định - Xóa các dịch vụ không có kết quả - Xem kết quả xét nghiệm
5	Danh sách phiếu xét nghiệm	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu xét nghiệm - Hiện thị thông tin chi tiết của xét nghiệm tương ứng với phiếu chỉ định xét nghiệm được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu sang thực hiện - Hủy phiếu để thực hiện đổi dịch vụ hoặc xóa - Xóa phiếu để xóa các dịch vụ khỏi thông tin của bệnh nhân - Sửa phòng thực hiện các dịch vụ xét nghiệm - Cập nhật phiếu xét nghiệm - Tạo bản sao phiếu xét nghiệm tương ứng - Cập nhật phiếu điều trị cho các bệnh án - In phiếu xét nghiệm - Xem phiếu - In nhiều phiếu xét nghiệm - In kết quả chỉ định - Xóa các dịch vụ không có kết quả - Xem kết quả xét nghiệm
6	Danh sách phiếu chẩn đoán hình ảnh	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ</p>

		<p>thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu chẩn đoán hình ảnh đã chỉ định - Hiện thị thông tin chi tiết các dịch vụ của phiếu chẩn đoán hình ảnh tương ứng với phiếu được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu sang bên thực hiện - Hủy phiếu để chỉnh sửa hoặc xóa phiếu - Xóa phiếu khỏi hệ thống - Sửa phòng thực hiện - Cập nhật phiếu chẩn đoán hình ảnh - Tạo bản sao các phiếu đã chọn tương ứng để kê nhanh cho bệnh nhân - Cập nhật phiếu điều trị - In phiếu chỉ định - Xem phiếu - In nhiều phiếu - In kết quả chỉ định - Xóa các dịch vụ không có kết quả
7	Danh sách phiếu phẫu thuật thủ thuật	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chi tiết các dịch vụ của phiếu phẫu thuật thủ thuật tương ứng với phiếu được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu sang bên thực hiện - Hủy phiếu để chỉnh sửa hoặc xóa phiếu - Xóa phiếu khỏi hệ thống - Cập nhật phiếu phẫu thuật thủ thuật - Cập nhật phiếu điều trị - Tạo bản sao các phiếu chỉ định tương ứng để kê nhanh cho bệnh nhân

		<ul style="list-style-type: none"> - Sửa phòng thực hiện - Cập nhật khoa phòng - In phiếu chỉ định - In phiếu vật lý trị liệu - Xem phiếu chỉ định - In nhiều phiếu chỉ định
8	Quản lý phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, kỹ thuật viên thực hiện phẫu thuật thủ thuật ngay tại danh sách phiếu tại màn hình điều trị nội trú khi thực hiện tại khoa. Chức năng cho phép xác định loại PT, chỉ định phụ thu, kê thuốc đi kèm... Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các bệnh nhân thực hiện phẫu thuật thủ thuật trong khoa - Tìm kiếm thông qua các điều kiện lọc - Tìm kiếm thông qua các trường chi tiết trên giao diện chức năng - In các phiếu liên quan tới phiếu phẫu thuật thủ thuật - Cập nhật tường trình phẫu thuật thủ thuật - Thuốc, vật tư đi kèm - Loại phẫu thuật thủ thuật để tính tỷ lệ thanh toán cho bệnh nhân - Chỉ định thêm phụ thu đi kèm gói phẫu thuật thủ thuật - Chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - Khác
9	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện cập nhật tường trình phẫu thuật thủ thuật khi thực hiện phẫu thuật thủ thuật cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu phẫu thuật thủ thuật - Lưu thông tin đã nhập trên giao diện - Lưu và Đóng giao diện - In phiếu phẫu thuật thủ thuật - Lưu mẫu để nhập nhanh cho các bệnh nhân sau - Xóa mẫu - Tải ảnh để in phiếu - Đóng giao diện cập nhật phiếu phẫu thuật thủ thuật

10	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Thuốc, vật tư đi kèm	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện ghi nhân các phiếu đi kèm trong cơ cấu giá dịch vụ và các thuốc, vật tư đi kèm theo gói để thanh toán theo gói kỹ thuật cao. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo phiếu thuốc đi kèm hao phí - Tạo phiếu vật tư đi kèm hao phí - Tạo phiếu thuốc đi kèm - Tạo phiếu vật tư đi kèm - Danh sách phiếu thuốc đi kèm
11	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Loại phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện và xác định các dịch vụ kỹ thuật trong cùng một ekip mổ xác định đâu là phẫu thuật thủ thuật chính đâu là phẫu thuật thủ thuật đi kèm... để cập nhật tỷ lệ thanh toán theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẫu thuật thủ thuật chính - Phẫu thuật thủ thuật phụ không thay Ekip - Phẫu thuật thủ thuật phụ có thay Ekip - Phẫu thuật thủ thuật đi kèm phẫu thuật không thay Ekip mổ - Phẫu thuật thủ thuật thanh toán không đồng thời - Phẫu thuật thủ thuật đi kèm
12	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ In ấn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu liên quan tới phẫu thuật thủ thuật. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - In phiếu phẫu thuật thủ thuật - In giải trình phụ thu - In phiếu chuyên khoa - In chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - In phiếu thanh toán bồi dưỡng phẫu thuật thủ thuật
13	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Tạo phiếu phụ thu	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện chỉ định phiếu phụ thu như công thuê bác sĩ ngoài, ekip thực hiện bên ngoài thực hiệnk phẫu thuật thủ thuật. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới.

		<ul style="list-style-type: none"> - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu phụ thu
14	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Danh sách phiếu phụ thu	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kiểm tra danh sách các phiếu phụ thu đã chỉ định cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các phiếu phụ thu - Xóa phiếu phụ thu - Đóng giao diện danh sách phiếu phụ thu
15	Quản lý phẫu thuật thủ thuật/Chứng nhận phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tạo phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các bệnh nhân thực hiện phẫu thuật thủ thuật trong khoa - Thêm mới phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - Cập nhật phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - Làm mới phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - In phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - Xóa phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - Đóng giao diện tạo phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật
16	Quản lý phẫu thuật thủ thuật/Phiếu đếm Gạc, dụng cụ	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện in các vật tư đi kèm trong ekip. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các bệnh nhân thực hiện phẫu thuật thủ thuật trong khoa - Lưu phiếu đếm gạc, dụng cụ - Làm mới màn hình - In phiếu đếm gạc, dụng cụ - Đóng giao diện tạo phiếu đếm gạc, dụng cụ
17	Quản lý phẫu thuật thủ thuật/Bảng kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đánh giá bảng kiểm an toàn trong phẫu thuật thủ thuật. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các bệnh nhân thực hiện phẫu thuật thủ thuật trong khoa, tiền mê, trước khi rạch da, trước khi kết thúc mổ

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu bản kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật - Xóa bản kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật - In bản kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật - Đóng giao diện bản kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật
18	Danh sách phiếu chăm sóc	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu chăm sóc - Hiện thị thông tin chi tiết của chăm sóc tương ứng với phiếu chỉ định chăm sóc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
19	Danh sách phiếu suất ăn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên khoa kiểm tra, in ấn và thực hiện thông tin trên các phiếu ăn của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo suất ăn - Hiện thị thông tin chi tiết của suất ăn tương ứng với phiếu chỉ định suất ăn được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn
20	Danh sách phiếu truyền dịch	<p>Chức năng cho phép hiển thị thông tin các phiếu truyền dịch của bệnh nhân do điều dưỡng thực hiện khi theo dõi các lần truyền dịch cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo truyền dịch - Hiện thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu

		<ul style="list-style-type: none"> - In phiếu truyền dịch - In các phiếu truyền dịch được chọn - In tất cả các phiếu truyền dịch
21	Danh sách phiếu hội chẩn	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ thực hiện kiểm tra thông tin các lần hội chẩn của bệnh nhân theo khoa và thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như: in phiếu, sửa phiếu hội chẩn... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo hội chẩn - Hiện thị thông tin chi tiết của hội chẩn tương ứng với phiếu chỉ định hội chẩn được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cập nhật phiếu hội chẩn - Xóa phiếu - In biên bản hội chẩn - Sổ biên bản hội chẩn
22	Danh sách thuốc	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu thuốc được lên y lệnh, xuất tử trực hoặc các thuốc đi kèm kê cho bệnh nhân hàng ngày. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo thuốc - Hiện thị thông tin chi tiết của thuốc tương ứng với phiếu chỉ định thuốc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu thuốc - Hủy phiếu thuốc - Xóa phiếu thuốc - Cập nhật phiếu thuốc - Tạo bản sao phiếu thuốc - Chỉ định là phiếu đi kèm - Sửa phòng chỉ định - Cập nhật phiếu điều trị - Xem và in phiếu đơn thuốc - In phiếu thuốc
23	Danh sách vật tư	<p>Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được kê cho bệnh nhân hàng ngày</p>

		<p>hoặc các vật tư kê đi kèm theo gói dịch vụ. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vật tư - Hiện thị thông tin chi tiết của vật tư tương ứng với phiếu chỉ định vật tư được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu vật tư - Trả phiếu vật tư - Hủy phiếu vật tư - Xóa phiếu vật tư - Cập nhật phiếu vật tư - Tạo bản sao phiếu vật tư - Chỉ định là phiếu đi kèm - Sửa phòng chỉ định - Cập nhật phiếu điều trị - Xem và in phiếu đơn vật tư - In phiếu vật tư
24	Danh sách phiếu truyền máu	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu truyền dịch - Hiện thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
25	Danh sách phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vận chuyển - Hiện thị thông tin chi tiết của vận chuyển tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin

		<p>hiển thị trên lưới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu vận chuyển
26	Danh sách phiếu phản ứng thuốc	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra, điều chỉnh thông tin phản ứng thuốc của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin chi tiết của phản ứng thuốc tương ứng với phiếu chỉ định phản ứng thuốc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật phiếu - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu phản ứng thuốc
27	Hiện thị thông tin chi tiết viện phí	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ kiểm tra thông tin các dịch vụ, thuốc, vật tư chi tiết đã kê cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu viện phí - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh
28	Bệnh án chung/ hỏi bệnh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin hỏi bệnh khi khai thác thông tin thăm khám ban đầu của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết hỏi bệnh - Lưu thông tin - Lưu và đóng - Đóng giao diện hỏi bệnh
29	Bệnh án chung/ khám bệnh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin khám bệnh khi khai thác thông tin thăm khám ban đầu của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết khám bệnh - Lưu thông tin

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu và đóng - Đóng giao diện nhập thông tin khám bệnh
30	Bệnh án chi tiết/ Hỏi khám bệnh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin tờ hỏi bệnh của mẫu bệnh án chi tiết. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết hỏi khám bệnh (lý do, hỏi bệnh, khám bệnh, chẩn đoán khi vào điều trị, tiên lượng, hướng điều trị tiếp theo) - Tạo và lưu mẫu - Lưu thông tin - Lưu và đóng - In biểu mẫu - Xóa bệnh án mẫu - Đóng giao diện nhập thông tin hỏi khám bệnh
31	Bệnh án chi tiết/ Tổng kết hồ sơ bệnh án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin tờ tổng kết bệnh án của mẫu bệnh án chi tiết. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết tổng kết bệnh án - Tạo và lưu mẫu - Lưu thông tin - Lưu và đóng - In biểu mẫu - Xóa bệnh án mẫu - Đóng giao diện tổng kết hồ sơ bệnh án
32	Bệnh án chi tiết/ Thông tin bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh thông tin bệnh nhân chi tiết
33	Sơ kết điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo các phiếu sơ kết điều trị trong điều trị theo định kỳ của bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin danh sách sơ kết điều trị - Thêm mới sơ kết điều trị - Cập nhật sơ kết điều trị đã tạo - Làm mới giao diện nhập - In phiếu sơ kết điều trị theo thông tin đã chọn - Xóa phiếu sơ kết điều trị - Đóng giao diện sơ kết điều trị

34	Tóm tắt bệnh án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện tóm tắt toàn bộ bệnh án của bệnh nhân trong quá trình điều trị điều trị, chức năng tổng hợp sẽ được lấy thông tin và gửi lên cổng BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin tóm tắt bệnh án, tóm tắt kết quả cận lâm sàng, phương pháp kết quả điều trị, tình trạng lúc ra viện - Lưu thông tin phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án - Lưu và in phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án - Đóng giao diện tạo tóm tắt hồ sơ bệnh án
35	Tạo tờ điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ tạo tờ điều trị thăm khám hàng ngày và ra y lệnh cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin tạo phiếu điều trị - Tạo mẫu phiếu điều trị - Xóa mẫu mẫu phiếu điều trị - Nhập thông tin liệu pháp điều trị - Xóa phiếu điều trị - Lưu phiếu điều trị - Lưu và đóng giao diện nhập tờ điều trị - Lưu và in tờ điều trị - Đóng giao diện nhập tờ điều trị - Thuộc (gọi đến màn hình kê thuốc) - Dịch vụ (gọi đến màn hình chỉ định dịch vụ)
36	Tạo phiếu thử phản ứng thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin phản ứng thuốc cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin chi tiết của phản ứng thuốc tương ứng với phiếu chỉ định phản ứng thuốc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật phiếu - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu thử phản ứng thuốc
37	Tạo phiếu hội chẩn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ tạo biên bản hội chẩn khi có đợt hội chẩn khoa hoặc hội chẩn bệnh viện</p>

		<p>để đánh giá tình trạng của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin hội chẩn - Xóa bệnh chính trong biên bản hội chẩn - Xóa bệnh phụ trong biên bản hội chẩn - Lưu biên bản hội chẩn - Lưu và in biên bản hội chẩn - Lưu mẫu biên bản hội chẩn - Chọn nhanh mẫu biên bản hội chẩn để nhập nhanh cho bệnh nhân
38	Tạo phiếu dị ứng thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin dị ứng thuốc, dị ứng hoạt chất của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin bệnh nhân, thông tin dị ứng thuốc và danh sách các thông tin dị ứng thuốc của bệnh nhân - Thêm mới - Sửa thông tin phiếu dị ứng thuốc - Xóa thông tin phiếu dị ứng thuốc - Lưu thông tin phiếu dị ứng thuốc - Hủy thông tin nhập phiếu - Tìm kiếm thông tin chi tiết trên lưới hiển thị thông tin dị ứng thuốc qua text search - Đóng giao diện tạo phiếu dị ứng thuốc
39	Tạo phiếu suất ăn	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá và nhân viên khoa lên suất ăn hàng ngày theo yêu cầu của bệnh nhân hoặc bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu suất ăn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu suất ăn
40	Tạo hội chẩn thuốc duyệt lãnh đạo	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo phiếu hội chẩn lãnh đạo khi sử dụng hoạt chất có dấu sao theo quy định của BHYT. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin danh sách các phiếu hội chẩn lãnh đạo - Thêm mới thông tin hội chẩn thuốc, hoạt chất - Cập nhật thông tin - Xóa thông tin - In phiếu hội chẩn thuốc duyệt lãnh đạo - Đóng giao diện tạo phiếu hội chẩn thuốc duyệt lãnh đạo
41	Chuyển viện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng điều chỉnh lại phiếu chuyển viện khi có xử trí chuyển viện từ bác sĩ nhưng nhập sai hoặc thiếu thông tin. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin hành chính bệnh nhân cần chuyển viện - Cập nhật thông tin - Tải giấy chuyển viện - Đóng giao diện chuyển viện
42	Tạo phiếu khai thác tiền sử dị ứng	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận các thông tin tiền sử dị ứng thuốc của bệnh nhân để đánh giá và lựa chọn thuốc trong y lệnh khi điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin hành chính bệnh nhân, thông tin tiền sử dị ứng - Lưu thông tin phiếu khai thác tiền sử dị ứng - In phiếu khai thác tiền sử dị ứng - Xóa phiếu khai thác tiền sử dị ứng - Đóng giao diện nhập phiếu khai thác tiền sử dị ứng
43	Thông tin tử vong	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, hội đồng y khoa ghi nhận thông tin lúc tử vong của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin tử vong - Lưu và In - Đóng giao diện nhập thông tin tử vong
44	Tạo phiếu chỉ định dịch vụ	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ thực hiện chỉ định các dịch vụ cận lâm sàng dựa vào mô tả và thăm khám ban đầu của bệnh nhân để xác định bệnh khi có kết quả thực hiện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin phiếu chỉ định dịch vụ - Đóng giao diện tạo phiếu chỉ định dịch vụ - Xóa dịch vụ trên lưới chỉ định - Chuyển loại thanh toán sang BHYT - Chuyển loại thanh toán sang BHYT+Dịch vụ - Chuyển loại thanh toán sang viện phí - Chuyển loại thanh toán sang viện phí + dịch vụ - Chuyển loại thanh toán sang dịch vụ - Chuyển loại thanh toán sang miễn phí - Đổi điều kiện thanh toán tỷ lệ dịch vụ - Chuyển thanh toán theo hợp đồng khám bệnh
45	Tạo phiếu thuốc từ kho	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh cho bệnh nhân hàng ngày. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc mẫu cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo y lệnh thuốc từ kho - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
46	Tạo phiếu thuốc từ tủ trực	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện xuất thuốc từ tủ trực sử dụng cho bệnh nhân trong trường hợp</p>

		<p>phải sử dụng gấp như cầu cứu.... Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc mẫu cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo phiếu thuốc từ tử trực - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
47	Tạo phiếu trả thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nghiệp vụ trả thuốc của bệnh nhân khi đã được duyệt nhưng không sử dụng đến. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin thuốc, thời gian chỉ định, thông tin hành chính bệnh nhân - Lưu thông tin phiếu trả thuốc - Thông tin các phiếu dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo phiếu trả thuốc - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
48	Tạo đơn thuốc nhà thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kê đơn tại nhà thuốc bệnh viện cho bệnh nhân trong trường hợp tư vấn cho bệnh nhân hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân để kết hợp điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thuốc nhà thuốc, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vật tư - Lưu đơn thuốc vật tư

		<ul style="list-style-type: none"> - Chọn đơn thuốc - vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc - vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo đơn thuốc nhà thuốc - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân
49	Tạo phiếu vật tư	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê vật tư thực hiện trong tiêm truyền cho bệnh nhân hàng ngày cùng các phiếu thuốc trong y lệnh thực hiện hoặc các vật tư tiêu hao từ kho. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu vật tư - Chọn phiếu vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Vật tư còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Sửa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
50	Tạo phiếu vật tư tử trực	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện xuất vật tư từ trữ trực để thực hiện tiêm truyền hoặc làm thủ thuật cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu vật tư - Chọn phiếu vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân

		<ul style="list-style-type: none"> - Vật tư còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư tử trực - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Sửa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
51	Quản lý phiếu trả vật tư	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nghiệp vụ trả vật tư của bệnh nhân khi đã được duyệt nhưng không sử dụng đến. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các thông tin vật tư, thời gian chỉ định, thông tin hành chính bệnh nhân - Lưu thông tin - Đóng màn hình - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
52	Tạo đơn thuốc mua ngoài	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ kê đơn thuốc mua ngoài cho bệnh nhân để phối hợp điều trị mà thuốc đó không có trong danh mục bệnh viện hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thông tin danh mục thuốc, danh sách các điều kiện nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo đơn thuốc mua ngoài - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới

53	Tạo phiếu hao phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê thuốc với loại thanh toán là hao phí cho bệnh nhân trong quá trình điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thông tin kho thuốc, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc hao phí - Chọn phiếu vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo phiếu hao phí - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
54	Tạo phiếu VT hao phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê vật tư với loại thanh toán là hao phí cho bệnh nhân trong quá trình điều trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, vật tư từ tử trực, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu vật tư - Chọn phiếu vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Vật tư còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư hao phí - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Sửa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị

		<ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
55	Tạo đơn thuốc đông y	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh thuốc đông y cho bệnh nhân hàng ngày. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thông tin thuốc, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc xuống lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng đã kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo đơn thuốc đông y - Lưu mẫu - Xóa bệnh kèm theo trong y lệnh - Sửa bệnh kèm theo trong y lệnh - Xóa bản ghi trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
56	Tạo đơn thuốc ra viện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh cho bệnh nhân ra viện và in đơn thuốc ra viện cho bệnh nhân về nhà sử dụng. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo đơn thuốc ra viện - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị

		<ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
57	Tạo đơn thuốc đông y ra viện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh thuốc đông y ra viện và in mẫu đơn thuốc đông y cho bệnh nhân về nhà sử dụng. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thông tin thuốc, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc xuống lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng đã kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo đơn thuốc đông y ra viện - Lưu mẫu - Xóa bệnh kèm theo trong y lệnh - Sửa bệnh kèm theo trong y lệnh - Xóa bản ghi trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
58	Tạo đơn vật tư ra viện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê vật tư và đơn hướng dẫn bệnh nhân về nhà sử dụng. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu vật tư - Chọn mẫu phiếu vật tư để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Vật tư còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo đơn thuốc vật tư ra viện - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Sửa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị

		<ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
59	Lịch sử theo cổng BHYT	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin lịch sử điều trị đã được các cơ sở y tế gửi lên cổng - Tìm kiếm thông tin - Tìm kiếm thông tin chi tiết tại các trường trên lưới thông tin người dùng tra cứu cổng BHXH - In thông tin thông tuyến - Đóng giao diện tra thông tuyến
60	Khám chuyên khoa (nội viện)	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tạo đợt điều trị kết hợp của bệnh nhân trong điều trị giữa 2 khoa với nhau. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định danh sách khoa phòng cho bệnh nhân chuyển đến để chọn - Lưu thông tin chuyển khoa - Đóng giao diện điều trị kết hợp
61	Kết thúc khám chuyên khoa	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kết thúc đợt điều trị kết hợp từ khoa khác chuyển đến để hoàn tất đợt điều trị kết hợp cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định danh sách khoa phòng cho bệnh nhân chuyển chuyên khoa đến để chọn - Lưu thông tin kết thúc - Đóng giao diện kết thúc khám chuyên khoa
62	Tra cứu khám chuyên khoa nội viện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng của khoa tra cứu thông tin điều trị kết hợp của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các chuyên khoa người dùng theo dõi xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, phẫu thuật thủ thuật, thuốc, vật tư
63	Khám chuyên khoa phòng khám	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tạo yêu cầu khám ở các chuyên khoa khác trong nội viện khi cần thiết hoặc có yêu cầu của bệnh nhân trong</p>

		<p>quá trình điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các chuyên khoa - Tìm kiếm thông tin chi tiết tại các trường hiển thị trên màn hình chức năng - Thêm chuyên khoa muốn khám - Lưu thông tin yêu cầu khám chuyên khoa - In phiếu khám chuyên khoa
64	Lịch sử khám chuyên khoa	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lại lịch sử chuyên khám đi các chuyên khoa của bệnh nhân trong đợt điều trị hiện tại. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin lịch sử dưới dạng danh sách các chuyên khoa - Tìm kiếm thông tin chi tiết tại các trường hiển thị trên màn hình chức năng - Xóa phòng chuyên điều trị kết hợp trong phạm vi cho phép - In phiếu khám chuyên khoa - Đóng giao diện tra cứu lịch sử khám chuyên khoa
65	Lịch sử điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin danh sách phòng khám - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin vật tư
66	Lịch sử bệnh án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám</p>

		<p>hiện tại. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin hành chính - Hiện thị thông tin khám bệnh - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin vật tư
67	Thanh toán viện phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán.... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin thanh toán của bệnh nhân - Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường trên màn hình chức năng - In phôi chưa thanh toán - In bảng kê thanh toán theo QĐ3455 - Xuất bảng kê dạng doc, excel - In bảng kê thanh toán theo QĐ6556 - Đóng màn hình thông tin viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT theo phạm vi cho phép - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + DV theo phạm vi cho phép và tách bản ghi thanh toán cho bệnh nhân bằng chênh lệch giá khi chỉ định giữa giá dịch vụ và giá bhyt - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Dịch vụ - Chuyển loại dịch vụ công khám hao phí để miễn tiền cho bệnh nhân - Chuyển dịch vụ sang hao phí phẫu thuật thủ thuật để miễn tiền cho bệnh nhân

		<p>Chuyển dịch vụ sang miễn phí để miễn tiền cho bệnh nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng khác - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí + Dịch vụ tách bản ghi thanh toán bằng giá chênh lệch giữa dịch vụ và giá viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Corona để miễn phí cho bệnh nhân covid - Chuyển loại thanh toán BHYT + Corona để miễn giảm phần bệnh nhân tự trả cho điều trị covid - Tách dịch vụ thành các bản ghi con để chuyển đối tượng thanh toán - Nhập miễn giảm dịch vụ để giảm tiền thanh toán cho bệnh nhân - Đổi tỷ lệ điều kiện thanh toán thuốc, vật tư - Lịch sử chuyển đối tượng từ loại hình thanh toán này sang loại hình thanh toán khác
68	Tai nạn thương tích	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin tai nạn thương tích cho bệnh nhân đối với bệnh nhân bị tai nạn thương tích. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tai nạn thương tích đã nhập - Nhập thông tin TNTT - Lưu thông tin tai nạn thương tích của bệnh nhân - Lưu và in thông tin tai nạn thương tích của bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu tai nạn thương tích
69	Quản lý thông tin lịch hẹn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin lịch hẹn khám của bệnh nhân khi xử trí ra viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập các thông tin cần thiết. - Xử trí Hẹn, hẹn khám lại, hẹn khám mới. - Lưu thông tin hẹn - In giấy hẹn khám cho bệnh nhân
70	Cấp giấy chứng sinh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, hộ lý thực hiện cấp giấy chứng sinh cho bệnh nhân khi sinh con tại bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin cấp giấy chứng

		sinh - Thêm mới thông tin - Lưu thông tin - In giấy chứng sinh - Xóa thông tin chứng sinh - In lại giấy chứng sinh - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới.
71	Nghỉ BHXH	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tại phòng khám nhập thông tin nghỉ hưởng BHXH cho bệnh nhân theo yêu cầu. Chức năng gồm các tính năng sau: - Hiện thị thông tin nghỉ hưởng BHXH đã nhập - Nhập thông tin nghỉ hưởng - Lưu thông tin giấy nghỉ hưởng BHXH - In giấy nghỉ hưởng BHXH - Đóng giao diện nhập giấy nghỉ hưởng BHXH
72	Phiếu gây mê hồi sức	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin khi gây mê cho bệnh nhân và in phiếu theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin gây mê hồi sức của bệnh nhân - Cập nhật thông tin phiếu gây mê hồi sức cho bệnh nhân - In phiếu gây mê hồi sức
73	Nghỉ dưỡng thai	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá ghi nhận thông tin nghỉ dưỡng thai cho bệnh nhân, thông tin sẽ được tổng hợp và gửi lên công BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng sau: - Hiện thị thông tin phiếu nghỉ dưỡng thai, thông tin bệnh nhân, thông tin nghỉ dưỡng, danh sách nghỉ dưỡng thai - Thêm mới thông tin giấy nghỉ dưỡng thai - Sửa thông tin giấy nghỉ dưỡng thai - Xóa thông tin giấy nghỉ dưỡng thai - Lưu giấy nghỉ dưỡng thai - In giấy nghỉ dưỡng thai - Hủy giao diện nhập giấy nghỉ dưỡng thai - Đóng giao diện nhập thông tin nghỉ dưỡng thai

74	Xử trí điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện xử trí cho bệnh nhân: ra viện, bỏ về, tử vong, chuyển khoa, chuyển viện.... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin kết quả điều trị - Chọn xử trí bệnh án - Lưu thông tin xử trí
75	Xử trí chuyển viện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin chuyển viện và in giấy chuyển viện cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn xử trí chuyển viện - Nhập thông tin trong giấy chuyển viện - Lưu thông tin chuyển viện - In phiếu chuyển viện
76	Xử trí tử vong	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin liên quan tới mẫu phiếu tử vong của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn xử trí tử vong - Nhập thông tin tử vong - Lưu thông tin xử lý tử vong - Đầy công giám định - In biên bản kiểm đếm tử vong
77	In ấn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - In Giấy ra viện của bệnh nhân - In giấy chuyển viện của bệnh nhân - In giấy hẹn khám của bệnh nhân - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh cho bệnh nhân - In bảng kê vật tư hao phí của bệnh nhân - In phiếu điều trị của bệnh nhân - In phiếu chỉ định CLS chung cho bệnh nhân - In đơn thuốc của bệnh nhân - In phiếu khám bệnh vào viện cho bệnh nhân - In bệnh lịch của bệnh nhân - In bì bệnh án khi nhập viện - In các phiếu vào viện - In xét nghiệm chung - In giấy trả nhận Film X-Quang

		<ul style="list-style-type: none"> - In tách bảng kê theo khoa - In giấy chứng nhận thương tích - In biên bản hội chẩn - In giấy nghỉ ốm - In giấy nghỉ hưởng BHXH
X.3	Quản lý thuốc vật tư khoa điều trị	
1	Quản lý phiếu lĩnh thuốc	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh thuốc theo y lệnh của bác sĩ để cấp cho bệnh nhân điều trị hàng ngày. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho cung ứng thuốc - Chọn loại bệnh án điều trị để tổng hợp - Chọn đơn của bác sĩ - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Tạo phiếu lĩnh để lĩnh thuốc cho bệnh nhân - Danh sách phiếu lĩnh - In tổng hợp phiếu lĩnh (excel) - In tổng hợp phiếu lĩnh (PDF) - In phiếu lĩnh - Hủy phiếu lĩnh đã tạo và chưa lĩnh - Kiểm tra các đơn thuốc/ vật tư trong phiếu lĩnh
2	Quản lý phiếu lĩnh vật tư	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh vật tư theo y phiếu xuất của bác sĩ hoặc điều dưỡng sử dụng cho bệnh nhân điều trị hàng ngày. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho - Chọn loại bệnh án - Chọn bác sĩ kê y lệnh cho bệnh nhân - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Tạo phiếu lĩnh - Danh sách phiếu lĩnh - In tổng hợp phiếu lĩnh (excel) - In tổng hợp phiếu lĩnh (PDF) - In phiếu lĩnh - Hủy phiếu lĩnh đã tạo - Kiểm tra các đơn thuốc/ vật tư trong phiếu lĩnh

3	Quản lý phiếu lĩnh thuốc bù tử trực	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh bù các thuốc đã xuất cho bệnh nhân từ tủ trực trước đó để bù vào tủ trực người bệnh tại khoa phòng. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho bù - Chọn loại bệnh án bù - Chọn bác sĩ đã xuất y lệnh tủ trực trước đó - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Tạo phiếu lĩnh bù tủ trực - Danh sách phiếu lĩnh bù tủ trực - In tổng hợp phiếu lĩnh bù tủ trực (excel) - In tổng hợp phiếu lĩnh bù tủ trực (PDF) - In phiếu lĩnh bù tủ trực - Hủy phiếu lĩnh bù tủ trực - Kiểm tra các đơn thuốc/ vật tư trong phiếu lĩnh
4	Quản lý phiếu lĩnh vật tư bù tủ trực	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh bù các vật tư đã xuất cho bệnh nhân từ tủ trực trước đó để bù vào tủ trực người bệnh tại khoa phòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn tủ trực cần bù vật tư - Chọn kho bù các thuốc đã xuất cho bệnh nhân - Chọn loại bệnh án xuất - Chọn bác sĩ xuất vật tư - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Hiện thị danh sách thuốc có thể bù cho kho đã chọn - Tạo phiếu lĩnh bù tủ trực - Danh sách phiếu lĩnh bù tủ trực - In tổng hợp phiếu lĩnh bù tủ trực (excel) - In tổng hợp phiếu lĩnh bù tủ trực (PDF) - In phiếu lĩnh bù tủ trực - Hủy phiếu lĩnh bù tủ trực
5	Tổng hợp phiếu trả thuốc	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả thuốc đã cấp cho bệnh nhân điều trị hàng ngày nhưng không sử dụng đến. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho hoàn trả - Chọn loại bệnh án hoàn trả - Chọn bác sĩ hoàn trả y lệnh - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện

		<ul style="list-style-type: none"> - Tạo phiếu trả - Danh sách phiếu trả thuốc - In tổng hợp phiếu trả thuốc (excel) - In tổng hợp phiếu trả thuốc (PDF) - In phiếu trả thuốc - Hủy phiếu trả - Kiểm tra các đơn thuốc/ vật tư trong phiếu trả
6	Tổng hợp phiếu trả vật tư	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả vật tư đã cấp cho bệnh nhân điều trị hàng ngày nhưng không sử dụng đến.</p> <p>Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho hoàn trả - Chọn loại bệnh án hoàn trả - Chọn bác sĩ hoàn trả phiếu - Tìm kiếm đơn vật tư tổng hợp theo điều kiện - Tạo phiếu trả - Danh sách phiếu trả vật tư - In tổng hợp phiếu trả vật tư (excel) - In tổng hợp phiếu trả vật tư (PDF) - In phiếu trả vật tư - Hủy phiếu trả - Kiểm tra các đơn thuốc/ vật tư trong phiếu trả
7	Tổng hợp phiếu trả thuốc từ trực	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả thuốc đã xuất đã cho bệnh nhân trước đó từ từ trực nhưng đã có phiếu bù cho từ trực của khoa. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho trả thuốc - Chọn bác sĩ tạo y lệnh hoàn trả - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Tạo phiếu trả thuốc từ từ trực - Danh sách phiếu trả thuốc từ từ trực - In tổng hợp phiếu trả thuốc từ từ trực (excel) - In tổng hợp phiếu trả thuốc từ từ trực (PDF) - In phiếu trả thuốc từ từ trực - Hủy phiếu trả thuốc từ từ trực - Kiểm tra các đơn thuốc/ vật tư trong phiếu lĩnh
8	Tổng hợp phiếu trả vật tư từ trực	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả vật tư đã xuất đã cho bệnh nhân trước đó từ từ trực nhưng đã có phiếu bù cho</p>

		<p>tử trực của khoa. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn tử trực cần trả thuốc - Chọn kho trả - Chọn bác sĩ tạo phiếu hoàn trả - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Hiện thị danh sách thuốc có thể trả cho kho đã chọn - Tạo phiếu trả thuốc từ tử trực - Danh sách phiếu trả thuốc từ tử trực - In tổng hợp phiếu trả thuốc từ tử trực (excel) - In tổng hợp phiếu trả thuốc từ tử trực (PDF) - In phiếu trả thuốc từ tử trực - Hủy phiếu trả thuốc từ tử trực
9	Bổ sung, hoàn trả thuốc tử trực	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng, y tá ở các khoa phòng tổng hợp bù tử trực không theo phiếu xuất cho bệnh nhân như: phiếu lĩnh theo cơ số cài trước, thuốc không thể chia lẻ, thuốc hết cần bổ sung thuốc khác... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm theo kho - Tìm kiếm từ ngày đến ngày - Tìm kiếm theo trạng thái phiếu - Tìm kiếm theo loại phiếu - Bổ sung thuốc vào lưới nhận - Hoàn trả thuốc theo lô - Hoàn trả các thuốc trong tử trực còn tồn - Sửa phiếu bổ sung, hoàn trả ở trạng thái soạn thảo - In phiếu lĩnh, phiếu trả - Thu gọn giao diện hiển thị - Nhập thuốc vào tử trực - Xuất thuốc khỏi tử trực - Xem lại thông tin phiếu
10	Bổ sung, hoàn trả vật tư tử trực	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng, y tá ở các khoa phòng tổng hợp bù tử trực không theo phiếu xuất cho bệnh nhân như: phiếu lĩnh theo cơ số cài trước, vật tư không thể chia lẻ, vật tư hết cần bổ sung vật tư khác... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm theo kho

		<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm từ ngày đến ngày - Tìm kiếm theo trạng thái phiếu - Tìm kiếm theo loại phiếu - Bỏ sung thuốc vào lưới nhận - Hoàn trả vật tư theo lô - Hoàn trả các vật tư trong tủ trực còn tồn - Sửa phiếu bỏ sung, hoàn trả ở trạng thái soạn thảo - In phiếu lĩnh, phiếu trả - Thu gọn giao diện hiển thị - Nhập thuốc vào tủ trực - Xuất thuốc khỏi tủ trực - Xem lại thông tin phiếu
XI	Quản lý phòng bệnh, giường bệnh	
1	Quản lý giường	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên khoa phòng quản lý thông tin phòng giường của khoa. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị khởi tạo danh sách giường - Hiển thị lịch sử ngày giường - Mở rộng thông tin hiển thị - Làm tươi thông tin hiển thị
2	Thêm giường	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, bác sĩ, điều dưỡng... Thêm giường cho khoa để xếp giường cho bệnh nhân. Chức năng gồm các thông tin sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu thông tin giường khai báo - Đóng giao diện thêm giường
3	Xếp giường cho bệnh nhân.	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, hành chính khoa thực hiện xếp giường cho bệnh nhân khi nhập viện, điều trị ngoại trú. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị khởi tạo danh sách giường - Thêm bệnh nhân vào giường - Xóa bệnh nhân khỏi giường - Kết thúc xếp giường cho bệnh nhân - Hiển thị lịch sử giường

4	Chuyển phòng cho bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện điều chuyển giường bệnh, phòng bệnh cho bệnh nhân trong quá trình điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị khởi tạo - Lưu mới thông tin - Đóng giao diện chuyển phòng cho bệnh nhân
5	Kê tiền giường	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng bệnh viện thực hiện kê giường theo hạng mục điều trị cho bệnh nhân để thực hiện thanh toán. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị khởi tạo - Kê giường cho bệnh nhân - Làm tươi màn hình
6	Kê giường	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng bệnh viện thực hiện kê giường theo hạng mục điều trị cho bệnh nhân để thực hiện thanh toán. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu kê giường - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu - Hiện thị thông tin thanh toán - Lưu và In phiếu chỉ định giường - Lưu thông tin - Đóng giao diện kê giường
XII	Quản lý suất ăn cho bệnh nhân	
1	Danh mục Suất ăn	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục suất ăn theo danh mục được ban hành tại viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách dịch vụ suất ăn - Tìm kiếm thông tin dịch vụ suất ăn - Thêm mới danh mục suất ăn chưa có trên hệ thống - Sửa danh mục suất ăn đã tồn tại trên hệ thống

		<ul style="list-style-type: none"> - Sửa giá mới là khai báo thêm giá được áp dụng theo thời gian theo viện ban hành - Sao chép là lấy các thông tin theo danh mục được chọn để tạo mới cho một danh mục khác trên hệ thống - Xóa thông tin suất ăn đã tồn tại trên hệ thống - Lưu các thông tin thêm mới, sao chép, sửa giá mới hoặc sửa thông tin danh mục suất ăn - Hủy giao diện khai báo thông tin suất ăn
2	Tạo phiếu suất ăn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê suất ăn hàng ngày theo yêu cầu của bệnh nhân hoặc theo yêu cầu của bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu suất ăn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu suất ăn
3	Dánh sách suất ăn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra danh sách suất ăn đã lên cho bệnh nhân và điều chỉnh suất ăn của bệnh nhân trong phạm vi cho phép. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị khởi tạo - Chọn hiển thị thông tin suất ăn chi tiết - Cập nhật dịch vụ - Xóa phiếu - Xóa các phiếu đã chọn
4	Tổng hợp suất ăn	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng ở các khoa thực hiện tổng hợp danh sách suất ăn của khoa/ phòng mình gửi khoa dinh dưỡng hoặc nhà ăn. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu ăn mặc định theo điều kiện từ ngày đến ngày - Tìm kiếm thông tin theo các điều kiện lọc - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo phiếu tổng hợp từ một hay nhiều phiếu yêu

		<p>câu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu tổng hợp - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới các phiếu tổng hợp. - In phiếu ăn - In phiếu tổng hợp - Hủy phiếu - Hiện thị danh sách chi tiết suất ăn theo từng phiếu
5	Duyệt phiếu suất ăn	<p>Chức năng cho phép khoa dinh dưỡng, nhà ăn kiểm tra thông tin các suất ăn từ các khoa phòng, thực hiện lên thực đơn tương ứng và tính tiền cho bệnh nhân trên thông tin điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu suất ăn, danh sách suất ăn chi tiết, danh sách tổng hợp suất ăn - Tìm kiếm thông tin theo các điều kiện lọc - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới danh sách phiếu suất ăn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới danh sách phiếu suất ăn chi tiết - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới danh sách tổng hợp phiếu suất ăn - Duyệt phiếu - Hủy duyệt - Tính tiền - In phiếu ăn - In phiếu TH
6	Nhà ăn	<p>Chức năng cho phép nhà ăn quản lý thông tin các suất ăn được gửi từ các khoa phòng và chuẩn bị các suất ăn phát lại cho khoa phòng theo phiếu tổng hợp. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu suất ăn, danh sách suất ăn chi tiết, danh sách tổng hợp suất ăn - Tìm kiếm thông tin theo các điều kiện lọc - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới danh sách phiếu suất ăn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới danh sách phiếu suất ăn chi tiết - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới danh sách tổng hợp phiếu suất ăn

		<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý - Phát suất ăn - In phiếu ăn - In phiếu TH
XIII	Báo cáo thống kê	
XIII.1	Phiếu in	
1	Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức	<p>Mẫu phiếu cam đoan chấp nhận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức được cấu hình in tại màn hình nghiệp vụ. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
2	Giấy chứng nhận phẫu thuật	<p>Mẫu giấy chứng nhận phẫu thuật được cấu hình in tại màn hình nghiệp vụ, chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
3	Giấy khám/ chữa bệnh theo yêu cầu	<p>Bệnh nhân dịch vụ đến khám bệnh và xử trí nhập viện thì bác sĩ, điều dưỡng sẽ in ra mẫu giấy khám/ chữa bệnh theo yêu cầu: Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
4	Phiếu khám chuyên khoa	<p>Bệnh nhân đang điều trị được chỉ định đi khám chuyên khoa tại các phòng khám, bác sĩ sẽ in phiếu khám chuyên khoa để bệnh nhân ra và thực hiện. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
5	Phiếu gây mê hồi sức	<p>Bệnh nhân đi mổ trong quá trình gây mê các bác sĩ gây mê sẽ thực hiện nhập theo dõi thông tin gây mê của bệnh nhân và in phiếu gây mê kẹp vào hồ sơ bệnh án. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
6	Phiếu phẫu thuật/ thủ thuật	<p>Khi thực hiện phẫu thuật/ thủ thuật cho bệnh nhân các bác sĩ, điều dưỡng sẽ nhập ekip, trình tự thực</p>

		<p>hiện và in mẫu phẫu thuật/ thủ thuật để kẹp vào hồ sơ bệnh án. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
7	Phiếu theo dõi truyền dịch	<p>Khi truyền dịch cho bệnh nhân các điều dưỡng, y tá sẽ thực hiện nhập các thông tin theo dõi khi truyền và in phiếu theo dõi truyền dịch kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
8	Phiếu chiếu/ chụp X-quang	<p>Khi chụp X - quang cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu chiếu/ chụp X - quang cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
9	Phiếu chụp cắt lớp vi tính	<p>Khi chụp CT cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu chụp cắt lớp vi tính cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
10	Phiếu chụp cộng hưởng từ	<p>Khi chụp MRI cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu chụp cộng hưởng từ cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
11	Phiếu siêu âm	<p>Khi thực hiện siêu âm cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu siêu âm cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
12	Phiếu điện tim	<p>Khi thực hiện điện tim cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu điện tim cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
13	Phiếu điện não	<p>Khi thực hiện điện não cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu điện não cho bệnh nhân.</p>

		<p>Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
14	Phiếu nội soi	<p>Khi thực hiện nội soi cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu nội soi cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
15	Phiếu đo chức năng hô hấp	<p>Khi thực hiện đo chức năng hô hấp cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu đo chức năng hô hấp cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
16	Phiếu xét nghiệm	<p>Khi thực hiện các xét nghiệm chung cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu xét nghiệm cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
17	Phiếu xét nghiệm Huyết học	<p>Khi thực hiện các xét nghiệm huyết học cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu xét nghiệm Huyết học cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
18	Phiếu xét nghiệm huyết - tuỷ đồ	<p>Khi thực hiện các xét nghiệm huyết - tuỷ đồ cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu xét nghiệm chẩn đoán rối loạn đông cầm máu cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
19	Phiếu xét nghiệm chẩn đoán rối loạn đông cầm máu	<p>Khi thực hiện các xét nghiệm chẩn đoán rối loạn đông cầm máu cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu xét nghiệm huyết - tuỷ đồ cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf

20	Phiếu xét nghiệm sinh thiết tuỷ xương	<p>Khi thực hiện các xét nghiệm sinh thiết tuỷ xương cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu xét nghiệm sinh thiết tuỷ xương cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
21	Phiếu xét nghiệm nước dịch	<p>Khi thực hiện các xét nghiệm nước dịch cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu xét nghiệm nước dịch cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
22	Phiếu xét nghiệm hoá sinh máu	<p>Khi thực hiện các xét nghiệm hoá sinh máu cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in kết quả phiếu xét nghiệm hoá sinh máu cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
23	Phiếu xét nghiệm hoá sinh nước tiểu, phân, dịch chọc dò	<p>Khi thực hiện các xét nghiệm hoá sinh nước tiểu, phân, dịch chọc dò cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in phiếu kết quả phiếu xét nghiệm hoá sinh nước tiểu, phân, dịch chọc dò cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
24	Phiếu xét nghiệm vi sinh	<p>Khi thực hiện các xét nghiệm vi sinh cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in phiếu kết quả phiếu xét nghiệm vi sinh cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
25	Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh sinh thiết	<p>Khi thực hiện các xét nghiệm giải phẫu bệnh sinh thiết cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in phiếu kết quả phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh sinh thiết cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf

26	Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh khám nghiệm tử thi	Khi thực hiện các xét nghiệm giải phẫu bệnh sinh thiết cho bệnh nhân bác sĩ sẽ thực hiện in phiếu kết quả phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh sinh thiết cho bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
27	Trích biên bản hội chẩn	Khi hội chẩn cho bệnh nhân, bác sĩ sẽ nhập thông tin hội chẩn, hội đồng hội chẩn và in phiếu hội chẩn kẹp vào hồ sơ bệnh án. Chức năng in gồm - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
28	Trích biên bản kiểm thảo tử vong	Chức năng in gồm - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
29	Phiếu khám bệnh vào viện (chung)	Khi bệnh nhân nhập viện, bác sĩ sẽ thực hiện nhập tóm tắt quá trình khám và in ra mẫu phiếu khám bệnh vào viện kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
30	Phiếu phẫu thuật ghép giác mạc	Bác sĩ sẽ thực hiện nhập thông tin phẫu thuật ghép giác mạc và in ra mẫu phiếu phẫu thuật ghép giác mạc kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
31	Phiếu phẫu thuật bề mặt nhãn cầu	Bác sĩ sẽ thực hiện nhập thông tin phẫu thuật bề mặt nhãn cầu và in ra mẫu phiếu phẫu thuật bề mặt nhãn cầu kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
32	Phiếu phẫu thuật Glacom	Bác sĩ sẽ thực hiện nhập thông tin phẫu thuật Glacom và in ra mẫu phiếu phẫu thuật Glacom kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
33	Phiếu phẫu thuật lác	<p>Bác sĩ sẽ thực hiện nhập thông tin phẫu thuật lác và in ra mẫu phiếu phẫu thuật lác kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
34	Phiếu phẫu thuật túi lệ	<p>Bác sĩ sẽ thực hiện nhập thông tin phẫu thuật túi lệ và in ra mẫu phiếu phẫu thuật túi lệ kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
35	Phiếu phẫu thuật Sụp mí	<p>Bác sĩ sẽ thực hiện nhập phẫu thuật Sụp mí và in ra mẫu phiếu phẫu thuật Sụp mí kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
36	Phiếu phẫu thuật mộng	<p>Bác sĩ sẽ thực hiện nhập phẫu thuật mộng và in ra mẫu phiếu phẫu thuật mộng kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
37	Phiếu phẫu thuật Thở thủy tinh	<p>Bác sĩ sẽ thực hiện nhập phẫu thuật Thở thủy tinh và in ra mẫu phiếu phẫu thuật Thở thủy tinh kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
38	Phiếu phẫu thuật Sapejko	<p>Bác sĩ sẽ thực hiện nhập phẫu thuật Sapejko và in ra mẫu phiếu phẫu thuật Sapejko kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
39	Phiếu theo dõi điều trị	<p>Trong quá trình điều trị, bác sĩ sẽ thực hiện nhập diễn biến bệnh, thông tin chỉ định và in ra phiếu theo dõi điều trị kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
40	Phiếu chăm sóc cấp 1	<p>Khi theo dõi và chăm sóc cho bệnh nhân các điều dưỡng sẽ nhập và in mẫu giấy chăm sóc kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
41	Phiếu chăm sóc cấp 2	<p>Khi theo dõi và chăm sóc cho bệnh nhân các điều dưỡng sẽ nhập và in mẫu giấy chăm sóc kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
42	Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu	<p>Khi theo dõi và chăm sóc cho bệnh nhân tại khoa cấp cứu các bác sĩ sẽ nhập và in mẫu phiếu nhận định phân loại người bệnh kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
43	Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú	<p>Điều dưỡng sẽ nhập in mẫu giấy cam kết chung về nhập viện nội trú kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
44	Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	<p>Điều dưỡng in mẫu giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
45	Phiếu cung cấp thông tin người bệnh tại khoa hồi sức tích cực	<p>Bác sĩ nhập thông tin đánh giá vấn đề của người bệnh và in mẫu xác nhận của người bệnh/thân nhân kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
46	Phiếu bàn giao người bệnh chuyên khoa (Dành cho bác sỹ)	<p>Bác sĩ nhập thông tin bàn giao người bệnh chuyên khoa và in mẫu kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
47	Phiếu bàn giao người bệnh chuyên khoa (Dành cho điều dưỡng)	<p>Điều dưỡng sẽ thông tin người tình trạng người bệnh khi chuyển khoa và in mẫu kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
48	Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	<p>Đơn vị nhập in mẫu giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
49	Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)	<p>Đơn vị in mẫu giấy Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
50	Biên bản kiểm thảo tử vong	<p>Đơn vị nhập biên bản kiểm thảo tử vong và in mẫu kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
51	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị	<p>Đơn vị in mẫu giấy kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
52	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị	<p>Đơn vị in mẫu giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
53	Phiếu điều trị trẻ sơ sinh sau sinh	<p>Khi theo dõi và chăm sóc cho bệnh nhân sơ sinh các điều dưỡng, bác sỹ sẽ nhập và in mẫu giấy kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p>

		- Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
54	Phiếu khám thai	Bác sĩ nhập và in mẫu giấy Phiếu khám thai. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
55	Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án	Đơn vị nhập thông tin tóm tắt hồ sơ bệnh án và in mẫu kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
56	Giấy đề nghị cung cấp bản tóm tắt hồ sơ bệnh án/tài liệu liên quan	Đơn vị in mẫu giấy cung cấp bản tóm tắt hồ sơ bệnh án/tài liệu liên quan. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
57	Bệnh án Nội khoa	Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là nội khoa, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án nội khoa và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
58	Bệnh án Nhi khoa	Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là nhi khoa các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án nhi khoa và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
59	Bệnh án Sản khoa	Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là sản khoa các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án sản khoa và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
60	Bệnh án Ngoại khoa	Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là ngoại khoa các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án ngoại khoa và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in

		<p>gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
61	Bệnh án Phụ khoa	<p>Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là phụ khoa các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án phụ khoa và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
62	Bệnh án Truyền nhiễm	<p>Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là truyền nhiễm các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án truyền nhiễm và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
63	Bệnh án Sơ Sinh	<p>Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là sơ sinh các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án sơ sinh và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
64	Bệnh án Tâm Thần	<p>Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là tâm thần các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án tâm thần và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
65	Bệnh án Da Liễu	<p>Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là da liễu, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án da liễu và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
66	Bệnh án Phục hồi chức năng	<p>Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là phục hồi chức năng, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án phục hồi chức năng và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân.</p>

		<p>Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
67	Bệnh án Phục hồi chức năng nhi	<p>Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là phục hồi chức năng, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án phục hồi chức năng và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân.</p> <p>Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
68	Bệnh án ngoại trú Phục hồi chức năng	<p>Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là phục hồi chức năng, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án phục hồi chức năng và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân.</p> <p>Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
69	Bệnh án Huyết học - Truyền máu	<p>Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là huyết học truyền máu, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án huyết học truyền máu chức năng và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
70	Bệnh án Bỏng	<p>Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là bỏng, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án bỏng và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
71	Bệnh án Ung Bướu	<p>Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là ung bướu các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án ung bướu và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
72	Bệnh án RHM	<p>Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là RHM, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi</p>

		trên mẫu bệnh án RHM và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
73	Bệnh án TMH	Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là TMH các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án TMH và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
74	Bệnh án Ngoại trú	Bệnh nhân điều trị ngoại trú hoặc điều trị dài ngày chọn bệnh án ngoại trú, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án ngoại trú và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
75	Bệnh án Ngoại trú RHM	Bệnh nhân điều trị ngoại trú hoặc điều trị dài ngày chọn bệnh án ngoại trú RHM, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án ngoại trú RHM và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
76	Bệnh án YHCT Ngoại trú	Bệnh nhân điều trị ngoại trú hoặc điều trị dài ngày chọn bệnh án YHCT ngoại trú, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án YHCT ngoại trú và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
77	Bệnh án YHCT Nội trú	Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là YHCT Nội trú, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án YHCT Nội trú và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf

78	Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền	Bệnh nhân điều trị nội trú y học cổ truyền, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án nội trú Nhi Y học cổ truyền và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
79	Bệnh án Mắt (chấn thương)	Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là mắt, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án mắt và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
80	Bệnh án Mắt (Bán phần trước)	Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là bán phần trước các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án bán phần trước và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
81	Bệnh án Mắt (Đáy mắt)	Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là đáy mắt, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án đáy mắt và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
82	Bệnh án Mắt (Glacom)	Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là glacom mắt, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án glacom mắt và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
83	Bệnh án Mắt (Lác)	Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là bệnh án lác, sụp mi mắt, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án lác, sụp mi mắt và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf

84	Bệnh án Mắt trẻ em	Bệnh nhân điều trị chọn bệnh án điều trị là bệnh án mắt TE, các bác sĩ sẽ thực hiện nhập các thông tin như ghi trên mẫu bệnh án mắt TE và in kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
85	Giấy ra viện	Mẫu phiếu ra viện được cấu hình mặc định khi ra viện tại 1 số chức năng xử trí điều trị, in lại tại các màn hình nghiệp vụ và thực hiện giao diện khi in. Chức năng gồm các tính năng sau: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
86	Giấy chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Bác sĩ nhập thông tin chuyển tuyến của bệnh nhân và in mẫu giấy chuyển tuyến để bệnh nhân điều chuyển. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
87	Giấy hẹn khám	Bác sĩ nhập thông tin hẹn khám của bệnh nhân và in mẫu giấy hẹn khám. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
88	Giấy thử phản ứng thuốc	Khi thử phản ứng thuốc cho bệnh nhân các bác sĩ, điều dưỡng sẽ thực hiện ghi nhận và in ra mẫu giấy thử phản ứng thuốc. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
89	Phiếu theo dõi dị ứng thuốc	Bác sĩ, điều dưỡng khi lấy thông tin theo dõi dị ứng của bệnh nhân sẽ nhập và in mẫu phiếu theo dõi dị ứng thuốc cho bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file pdf
90	Giấy chứng nhận tai nạn thương tích	Bác sĩ, điều dưỡng khi lấy thông tin tai nạn thương tích của bệnh nhân sẽ nhập và in giấy chứng nhận tai nạn thương tích. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf

91	Phiếu theo dõi chức năng sống	Khi theo dõi và chăm sóc cho bệnh nhân các điều dưỡng sẽ nhập thông tin các chỉ số sinh tồn và in biểu đồ chức năng sống kẹp vào hồ sơ bệnh án. Chức năng in bao gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
92	Phiếu lĩnh và phát máu	Khi khoa phòng lĩnh máu cho bệnh nhân sẽ tổng hợp phiếu lĩnh và in phiếu lĩnh và phát máu để đi lĩnh máu cho bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
93	Phiếu truyền máu	Khoa huyết học truyền máu thực hiện duyệt máu sẽ thực hiện nhập các thông tin phản ứng chéo và in phiếu phát máu cho bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
94	Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị	Bệnh nhân điều trị tại viện cứ đến chu kỳ 15 ngày điều trị, bác sĩ kê y lệnh thuốc phải thực hiện tạo phiếu sơ kết điều trị để kẹp vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
95	Giấy chứng sinh	Khi bệnh nhân sinh con ở viện thì điều dưỡng sẽ thực hiện nhập và cấp giấy chứng sinh cho bệnh nhân. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
96	Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội	Bệnh nhân đến khám và đăng ký nghỉ theo quy định của BHXH thì bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nhập giấy nghỉ hưởng cho bệnh nhân để làm thanh toán với BHXH. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
97	Phiếu lĩnh thuốc	Bác sĩ, điều dưỡng, y tá, thủ kho, kế toán dược ... khi dự trữ thuốc cho bệnh nhân sẽ in phiếu lĩnh thuốc để các bên ký và lưu trữ. Chức năng in gồm:

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
98	Phiếu lĩnh hóa chất	<p>Bác sĩ, điều dưỡng, y tá, thủ kho, kế toán dược ... khi dự trữ hoá chất cho bệnh nhân sẽ in phiếu lĩnh hóa chất để các bên ký và lưu trữ. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
99	Phiếu lĩnh vật tư y tế tiêu hao	<p>Bác sĩ, điều dưỡng, y tá, thủ kho, kế toán dược ... khi dự trữ vật tư y tế tiêu hao cho bệnh nhân sẽ in phiếu lĩnh vật tư y tế tiêu hao để các bên ký và lưu trữ. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
100	Thẻ kho	<p>Thủ kho, kế toán dược thực hiện in mẫu thẻ kho sẽ để ký và lưu trữ theo định kỳ. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
101	Phiếu trả lại thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao	<p>Bác sĩ, điều dưỡng, y tá, thủ kho, kế toán dược ... khi hoàn trả thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao cho bệnh nhân sẽ in phiếu hoàn trả để các bên ký và lưu trữ. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
102	Thống kê 15 ngày sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao	<p>Các bệnh nhân có thuốc hàng ngày các điều dưỡng in phiếu kê 15 ngày sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
103	Phiếu công khai thuốc	<p>Các bệnh nhân có thuốc hàng ngày các điều dưỡng in phiếu công khai, công khai cho bệnh nhân và kẹp đầu giường cho bệnh nhân. Chức năng in gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
104	Phiếu công khai dịch vụ khám, chữa bệnh nội trú	<p>Bệnh nhân khi khám và điều trị tại viện sẽ phát sinh các dịch vụ, chức năng cho phép điều dưỡng,</p>

		y tá phiếu công khai theo mẫu. Chức năng in gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
105	Biên bản kiểm kê thuốc	Khi kiểm kê thuốc thủ kho, kế toán dược phải tạo các biên bản kiểm kê thuốc tương ứng với từng kho. Chức năng in bao gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
106	Biên bản kiểm kê hóa chất	Khi kiểm kê hóa chất thủ kho, kế toán dược phải tạo các biên bản kiểm kê hóa chất tương ứng với từng kho. Chức năng in bao gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
107	Biên bản kiểm kê vật tư y tế tiêu hao	Khi kiểm kê vật tư y tế tiêu hao thủ kho, kế toán dược phải tạo các biên bản kiểm kê vật tư y tế tiêu hao tương ứng với từng kho. Chức năng in bao gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
108	Biên bản xác nhận thuốc/hóa chất/vật tư y tế mất/hỏng/vỡ	Khi thanh lý thuốc/ hóa chất/ vật tư y tế mất/ hỏng/ vỡ với lý do xuất hủy là xuất hư hỏng vỡ thì thủ kho, kế toán dược phải tạo các biên bản xuất hủy tương ứng. Chức năng in bao gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
109	Biên bản thanh lý thuốc, hoạt chất, vật tư y tế tiêu hao	Khi thanh lý thanh lý thuốc, hoạt chất, vật tư y tế tiêu hao là xuất thanh lý thì thủ kho, kế toán dược phải tạo các biên bản xuất hủy tương ứng. Chức năng in bao gồm: - Hiện thị giao diện phiếu in - Kết xuất file .pdf
XIII. 2	Danh sách báo cáo	
1	Hoạt động khám bệnh	Báo cáo cho phép các nhóm người dùng được phân quyền thực hiện lấy dữ liệu theo nghiệp vụ khám bệnh tương ứng tại chức năng báo cáo động. Chức năng bao gồm các tính năng:

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
2	Hoạt động điều trị	<p>Báo cáo cho phép các nhóm người dùng được phân quyền thực hiện lấy dữ liệu thống kê theo nghiệp vụ điều trị tương ứng tại chức năng báo cáo động. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
3	Tình hình bệnh tật và tử vong tại bệnh viện	<p>Báo cáo cho phép các nhóm người dùng được phân quyền thực hiện lấy dữ liệu thống kê theo nghiệp vụ khám chữa bệnh theo ICD tương ứng tại chức năng báo cáo động. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
4	Số vào viện, ra viện, chuyển viện	<p>Báo cáo cho phép các nhóm người dùng được phân quyền thực hiện lấy dữ liệu thống kê theo nghiệp vụ vào viện- ra viện - chuyển viện tương ứng của cá khoa lâm sàng lấy số liệu tại chức năng báo cáo động. Chức năng bao gồm các tính năng:'</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF

		<ul style="list-style-type: none"> - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
5	Sổ phẫu thuật	<p>Báo cáo cho phép các nhóm người dùng được phân quyền thực hiện lấy dữ liệu thống kê theo nghiệp vụ thực hiện các ekip phẫu thuật cho các bệnh nhân lấy số liệu tương ứng tại chức năng báo cáo động. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
6	Sổ thủ thuật	<p>Báo cáo cho phép các nhóm người dùng được phân quyền thực hiện lấy dữ liệu thống kê theo nghiệp vụ thực hiện các ekip thủ thuật cho các bệnh nhân lấy số liệu tương ứng tại chức năng báo cáo động. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
7	Sổ duyệt kế hoạch phẫu thuật	<p>Báo cáo cho phép các nhóm người dùng được phân quyền thực hiện lấy dữ liệu thống kê theo kế hoạch thực hiện phẫu thuật cho các bệnh nhân lấy số liệu tương ứng tại chức năng báo cáo động. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm

8	Sổ xét nghiệm	<p>Báo cáo cho phép các nhóm người dùng được phân quyền thực hiện lấy dữ liệu thống kê theo nghiệp vụ thực hiện các bệnh phẩm à cấu hình các dịch vụ tương ứng tại sổ CLS ấy số liệu tương ứng tại chức năng báo cáo động. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
9	Sổ nội soi	<p>Báo cáo cho phép các nhóm người dùng được phân quyền thực hiện lấy dữ liệu thống kê theo nghiệp vụ thực hiện các phiếu nội soi à cấu hình các dịch vụ tương ứng tại sổ CLS ấy số liệu tương ứng tại chức năng báo cáo động. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
10	Sổ xét nghiệm vi sinh	<p>Báo cáo cho phép các nhóm người dùng được phân quyền thực hiện lấy dữ liệu thống kê theo nghiệp vụ thực hiện các phiếu vi sinh à cấu hình các dịch vụ tương ứng tại sổ CLS ấy số liệu tương ứng tại chức năng báo cáo động. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm

11	Thống kê vật tư y tế thanh toán BHYT_19	<p>Báo cáo các vật tư được xuất để phục vụ quá trình khám chữa bệnh của bệnh nhân được BHYT thanh toán. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
12	Thống kê thuốc thanh toán BHYT_20	<p>Báo cáo các thuốc, máu và oxy được xuất để phục vụ quá trình khám chữa bệnh của bệnh nhân được BHYT thanh toán. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
13	Thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT_21	<p>Báo cáo các dịch vụ kỹ thuật, công khám, tiền giường được kê cho bệnh nhân phục vụ quá trình khám chữa bệnh của bệnh nhân được BHYT thanh toán. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
14	DS người bệnh BHYT khám chữa bệnh ngoại trú đề nghị thanh toán_79	<p>Báo cáo tổng hợp danh sách bệnh nhân khám bệnh hoặc điều trị ngoại trú được bhyt chi trả theo các mẫu biểu tương ứng. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx

		<ul style="list-style-type: none"> - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
15	DS người bệnh BHYT khám chữa bệnh nội trú đề nghị thanh toán_80	<p>Báo cáo tổng hợp danh sách bệnh nhân điều trị nội trú hoặc điều trị ban ngày được BHYT chi trả theo các mẫu biểu tương ứng. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
16	Báo cáo công tác khoa Dược bệnh viện	<p>Báo cáo thống kê công tác dược bệnh viện theo mẫu quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
17	Báo cáo sử dụng thuốc	<p>Báo cáo thống kê số lượng thuốc được sử dụng trong bệnh viện theo mẫu quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
18	Báo cáo sử dụng hóa chất	<p>Báo cáo thống kê số lượng hóa chất được sử dụng trong bệnh viện theo mẫu quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc

		<ul style="list-style-type: none"> - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
19	Báo cáo sử dụng vật tư y tế tiêu hao	<p>Báo cáo thống kê số lượng vật tư được sử dụng trong bệnh viện theo mẫu quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tên báo cáo - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
XIV	Quản lý khám sức khỏe	
1	Danh mục công ty	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp thực hiện khai báo các công ty theo hợp đồng khám sức khỏe. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm thông tin công ty - Sửa thông tin công ty - Xóa thông tin công ty - Lưu trữ thông tin công ty - Xem thông tin công ty - Tìm kiếm thông tin công ty
2	Quản lý hợp đồng khám sức khỏe theo đoàn	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp quản lý các hợp đồng khám sức khỏe của các công ty tương ứng. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm thông tin hợp đồng - Sửa thông tin hợp đồng - Xóa thông tin hợp đồng - Lưu thông tin hợp đồng - Thêm bệnh nhân vào hợp đồng - Sửa thông tin đơn vị - Đóng hợp đồng - Mở hợp đồng

3	Nhập danh sách bệnh nhân từ File Excel	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp thực hiện nhập thông tin danh sách nhân viên của công ty thực hiện khám theo hợp đồng đã tạo bằng file mẫu. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn file mẫu excel - Thêm danh sách - Xóa danh sách - Hiện thị danh sách - Lưu trữ danh sách - Kiểm tra và load xuống form thông tin bệnh nhân mới và gợi ý mã BN cũ để người dùng quyết định check chọn sử dụng mã BN nào.
4	Nhập danh sách bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp thực hiện nhập thông tin danh sách nhân viên của công ty thực hiện khám theo hợp đồng đã tạo bằng tay. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách - Thêm mới danh sách - Xóa danh sách - Lưu danh sách
5	Hội đồng điều trị	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp thực hiện lên danh sách hội đồng khám sức khỏe cho các hợp đồng khám sức khỏe tương ứng của các công ty. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bác sỹ - Chọn bác sỹ từ danh sách hiển thị - Lưu thông tin đã chọn - Copy thông tin hội đồng - Thêm mới hội đồng - Sửa hội đồng khám bệnh - Xóa hội đồng khám bệnh - Sao chép hội đồng điều trị
6	Danh mục gói dịch vụ	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp thực hiện nhập thông tin các dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ cls thực hiện cho từng bệnh nhân trong hợp đồng đã thống nhất. Chức năng bao gồm các tính năng:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Thêm gói dịch vụ khám bệnh - Sửa gói dịch vụ khám bệnh - Xóa gói dịch vụ khám bệnh - Lưu gói dịch vụ khám bệnh - Hủy gói dịch vụ khám bệnh - Sao chép gói dịch vụ khám bệnh - Hiện thị gói dịch vụ khám bệnh - Tìm kiếm gói dịch vụ khám bệnh
7	Cấu hình dịch vụ	<p>Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp thực hiện xác nhận các gói đi theo hợp đồng khám sức khỏe tương ứng. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem danh sách gói dịch vụ - Map dịch vụ vào các gói dịch vụ - Cập nhật gói dịch vụ khám bệnh - Cập nhật giá dịch vụ khám bệnh - Áp miễn giảm cho hàng loạt dịch vụ theo chương trình giảm giá của đơn vị
8	Tiếp nhận khám	<p>Chức năng cho phép nhân viên trong hội đồng khám sức khỏe tìm kiếm và tiếp nhận các nhân viên theo hợp đồng khi đến lấy mẫu và khám. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hủy tiếp nhận khám bệnh - Tiếp nhận khám bệnh - Khám tổng quát - Xem lịch sử điều trị - In phiếu khám - Chọn hợp đồng khám bệnh - Chỉ định dịch vụ - Xóa hợp đồng đã chọn - Kết nối LIS - Kết nối RIS - PACS (HL7 và API)
9	Nhập thông tin khám tổng quát	<p>Chức năng cho phép bác sĩ trong hội đồng khám sức khỏe tìm kiếm và nhập kết quả khám tổng quát cho nhân viên theo hợp đồng khám sức khỏe. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới thông tin khám - Sửa thông tin khám - Xóa thông tin khám

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin bệnh nhân - Lưu thông tin khám - Hỗ trợ bác sĩ thực hiện khám nhanh, liên tục BN tại phòng khám
10	Phân loại khám sức khỏe	<p>Chức năng cho phép bác sĩ trưởng đoàn trong hội đồng khám sức khỏe tìm kiếm và nhập kết luận và phân loại sức khỏe cho nhân viên theo hợp đồng khám sức khỏe. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới thông tin phân loại - Sửa thông tin phân loại - Xóa thông tin phân loại - Hiện thị thông tin phân loại - Lưu thông tin phân loại
XV	Quản lý hàng đợi xếp hàng tự động	
XV.1	Hàng đợi tiếp nhận	
1	Lấy số tiếp nhận	<p>Chức năng cho phép bệnh nhân đến khám lấy số thứ tự vào chờ tiếp nhận khám bệnh: Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quẹt thông tin bệnh nhân từ thẻ thông minh hoặc thẻ BHXH lấy thông tin hành chính, bệnh nhân không thẻ hoặc chưa có thông tin trên hệ thống thì vào yêu cầu bấm lấy số - Nhân viên bệnh viện sẽ lấy số và hướng dẫn vào hàng đợi tiếp nhận
2	Gọi tên và thông báo trên LCD hàng đợi	<p>Chức năng cho phép nhân viên tiếp đón hiển thị thông tin người bệnh sau khi lấy số thứ tự lên LCD. Chức năng gồm các tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân ra màn hình LCD theo thiết kế (3 bệnh nhân hoặc 5 bệnh nhân) - Đọc tên hoặc số thứ tự của bệnh nhân vào quầy tiếp đón - Hiện thị thông báo lên màn hình LCD để bệnh nhân biết và qua tiếp đón
XV.2	Hàng đợi khám bệnh	
1	Danh sách khám bệnh	Chức năng cho phép sinh số tự động của bệnh nhân tương ứng với từng phòng khám và thứ tự

		theo loại đối tượng được phân trong bệnh viện: Chức năng bao gồm các tính năng: - Sinh số và in phiếu khám tại các phòng khám - Sửa hoặc đổi phòng khám sẽ sinh số theo phòng khám được đổi và in lại số thứ tự chờ khám
2	Gọi tên và thông báo trên LCD hàng đợi	Chức năng cho phép bác sĩ hiển thị thông tin người bệnh sau khi đã đăng ký khám qua LCD. Chức năng gồm các tính năng - Hiển thị danh sách bệnh nhân ra màn hình LCD theo thiết kế (3 bệnh nhân hoặc 5 bệnh nhân) - Đọc tên hoặc số thứ tự của bệnh nhân vào phòng khám - Hiển thị thông báo lên màn hình LCD cho bệnh nhân tiếp theo biết và chuẩn bị
XV.3	Hàng đợi viện phí	
1	Danh sách thanh toán viện phí	Chức năng cho phép sinh số tự động của bệnh nhân tương ứng khi kết thúc bệnh án tại các phòng khám. Chức năng bao gồm các tính năng: - Sinh số thứ tự và in số thứ tự lên bảng kê thanh toán khi kết thúc BA
2	Gọi tên và thông báo trên LCD hàng đợi	Chức năng cho phép bác sĩ hiển thị thông tin người bệnh khi kết thúc bệnh án qua LCD. Chức năng gồm các tính năng: - Hiển thị danh sách bệnh nhân ra màn hình LCD theo thiết kế (3 bệnh nhân hoặc 5 bệnh nhân) - Đọc tên hoặc số thứ tự của bệnh nhân vào thanh toán viện phí - Hiển thị thông báo lên màn hình LCD cho bệnh nhân tiếp theo chuẩn bị
XV.4	Hàng đợi phát thuốc	
1	Danh sách lấy thuốc ngoại trú	Chức năng cho phép sinh số tự động của bệnh nhân tương ứng khi kết thúc bệnh án tại các phòng khám. Chức năng bao gồm các tính năng: - Sinh số thứ tự và in số thứ tự lên đơn thuốc của bệnh nhân
2	Gọi tên và thông báo trên LCD hàng đợi	Chức năng cho phép bác sĩ hiển thị thông tin người bệnh khi kết thúc bệnh án qua LCD. Chức

		<p>năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân ra màn hình LCD theo thiết kế (3 bệnh nhân hoặc 5 bệnh nhân) - Đọc tên hoặc số thứ tự của bệnh nhân vào nhận thuốc - Hiện thị thông báo lên màn hình LCD cho bệnh nhân tiếp theo chuẩn bị
XVI	Quản lý hóa chất, vật tư tiêu hao và nhà thuốc bệnh viện	
XVI.1	Quản lý hóa chất, vật tư tiêu hao	
1	Dự trữ vật tư tiêu hao	<p>Chức năng cho phép các khoa/ phòng/ ban tạo các yêu cầu phiếu thuốc vật tư tiêu hao dùng hàng ngày cho nhân viên hoặc bệnh viện mà không tính được cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin phiếu mượn đồ khi khởi tạo - Tìm kiếm thông tin theo điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Tạo yêu cầu xuất vật tư tiêu hao cho khoa/ phòng - Sửa phiếu khi ở trạng thái soạn thảo - Hoàn trả vật tư tiêu hao theo phiếu lĩnh - Xem phiếu nhập xuất - Xuất excel danh sách phiếu - Xuất excel danh sách thuốc trong phiếu
2	Duyệt dự trữ vật tư tiêu hao	<p>Chức năng cho phép thủ kho, nhân viên khoa được duyệt yêu cầu dự trữ vật tư tiêu hao cho từng khoa khi có phiếu yêu cầu. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin phiếu mượn đồ khi khởi tạo - Tìm kiếm thông tin theo điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Duyệt phiếu lĩnh vật tư tiêu hao - In ấn lĩnh - Xuất excel danh sách phiếu yêu cầu - Xuất excel danh sách thuốc trong 1 phiếu cụ thể - Hủy duyệt và cộng lại tồn kho - Xem chi tiết nhập xuất

XVI. 2	Nhà thuốc bệnh viện	
1	Nhập xuất thuốc từ nhà cung cấp vào nhà thuốc	<p>Chức năng cho phép kế toán dược, nhân viên khoa dược, thủ kho, quản lý nhà thuốc nhập kho nhà cung cấp các mặt hàng cung ứng trong nhà thuốc theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các phiếu trên phiếu hiện thị - Tìm kiếm các phiếu theo điều kiện lọc từ giao diện - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiện thị qua các trường trên màn hình chức năng - Hiện thị chi tiết thuốc trong phiếu nhập kho khi chọn - Nhập kho các mặt hàng theo hóa đơn - Xuất trả theo lô nhập khi chưa luân chuyển - Xuất trả các mặt hàng đã nhập kho theo nhà cung cấp - Sửa phiếu đang soạn thảo - Bổ sung - Huỷ phiếu - Xem chi tiết các đầu mục trong phiếu nhập/ xuất - In các phiếu nhập xuất - In chứng từ nhập
2	Nhập xuất thuốc từ nhà thuốc khác	<p>Chức năng cho phép các kho nhà thuốc trong bệnh viện yêu cầu luân chuyển các thuốc giữa các nhà thuốc với nhau. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin danh sách các phiếu dự trù trên giao diện hiện thị - Tìm kiếm theo điều kiện lọc từ giao diện - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiện thị qua các trường trên màn hình chức năng - Hiện thị chi tiết thuốc khi chọn 1 phiếu chi tiết - Tìm kiếm thông tin thuốc trên lưới thuốc chi tiết theo phiếu - Dự trù các mặt hàng cần cung ứng từ kho nhà thuốc tương ứng - Hoàn trả theo lô đã lĩnh - Hoàn trả các mặt hàng trong nhà thuốc - Sửa phiếu đang ở trạng thái soạn thảo

		<ul style="list-style-type: none"> - In phiếu nhập kho, phiếu kiểm kê - Nhập kho - Xuất kho - Huỷ phiếu - Xem chi tiết các đầu mục trong phiếu nhập/ xuất - In phiếu
3	Duyệt dự trữ, hoàn trả thuốc từ nhà thuốc khác	<p>Chức năng cho phép thủ kho của nhà thuốc thực hiện duyệt điều chuyển hoặc hoàn trả các phiếu được yêu cầu từ các kho nhà thuốc khác. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu yêu cầu, hoàn trả từ các nhà thuốc - Tìm kiếm theo điều kiện từ giao diện - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Hiện thị chi tiết thuốc trong phiếu được chọn - Duyệt phiếu dự trữ hoặc hoàn trả phiếu điều chuyển nhà thuốc - Điều chỉnh số lượng trước khi duyệt - Gỡ duyệt - Xem phiếu nhập xuất - In ấn phiếu dự trữ, hoàn trả
4	Quản lý đơn bán hàng	<p>Chức năng cho phép nhân viên nhà thuốc thực hiện tìm kiếm đơn thuốc từ các khoa phòng, từ công dữ liệu y tế có kết nối hoặc tạo ra đơn thuốc cho bệnh nhân khi có nhu cầu mua. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách đơn bán thuốc trên giao diện hiển thị - Tìm kiếm theo điều kiện từ giao diện - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Tạo yêu cầu xuất vật tư tiêu hao cho khoa/ phòng - Bán thuốc cho bệnh nhân - Sửa phiếu thuốc đang soạn thảo - Hoàn trả thuốc của bệnh nhân khi đã bán - In hóa đơn bán hàng - Gỡ phiếu - Xem phiếu nhập xuất

5	Đồng bộ đơn thuốc về công dược	<p>Chức năng cho phép đồng bộ các đơn thuốc đã bán nhưng chưa gửi lên công dược quốc gia. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách đơn thuốc được bán từ nhà thuốc - Tìm kiếm theo điều kiện từ giao diện - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Chọn đơn thuốc cần đẩy lại - Đẩy đơn thuốc đã bán về công dữ liệu y tế - Thông báo trạng thái đẩy công - Hủy bỏ thông tin đã chọn trên giao diện
6	Tra cứu thuốc bán theo ngày	<p>Chức năng cho phép các nhân viên, quản lý, kế toán nhà thuốc tra cứu thông tin bán hàng theo thời gian. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thuốc xuất bán theo thời gian - Tìm kiếm thông tin thuốc trên lưới hiển thị - Tìm kiếm danh sách bán thuốc theo các nhà thuốc - Đúp chuột chuột để kiểm tra chi tiết
XVII	Quản lý trang thiết bị y tế	
1	Nhập xuất kho NCC/Nhập kho	<p>Chức năng cho phép kế toán, nhân viên phòng vật tư trang thiết bị nhập kho NCC các trang thiết bị được nhập theo hóa đơn. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu nhập xuất kho NCC - Tìm kiếm qua các điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Nhập kho - Xuất trả nhà cung cấp - Sửa phiếu ở trạng thái soạn thảo - Hủy nhập kho - In phiếu
2	Chuyển kho	<p>Chức năng cho phép nhân viên, thủ kho vật tư trang thiết bị điều chuyển trang thiết bị giữa các kho với nhau. Chức năng bao gồm các tính năng</p>

		<p>sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách thông tin thiết bị, kết hợp với các điều khiển nhập chuyên kho - Thêm thiết bị - Chuyển kho - Hủy
3	Trang cấp tài sản	<p>Chức năng cho các khoa phòng thực hiện yêu cầu trang cấp tài sản từ các kho trang thiết bị. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu yêu cầu trang cấp thiết bị - Tìm kiếm qua các điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Thêm mới phiếu trang cấp tài sản - Sửa phiếu trang cấp tài sản - In phiếu phiếu trang cấp tài sản
4	Duyệt yêu cầu trang cấp	<p>Chức năng cho phép các nhân viên, thủ kho vật tư trang thiết bị thực hiện duyệt yêu cầu trang cấp tài sản cho các khoa theo phiếu yêu cầu. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu yêu cầu trang cấp thiết bị - Tìm kiếm qua các điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Duyệt phiếu trang cấp tài sản - Sửa trang cấp tài sản - In phiếu trang cấp tài sản
5	Sửa chữa thiết bị	<p>Chức năng cho phép nhân viên, kỹ thuật nhập thông tin sửa chữa thiết bị trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định để người dùng nhập - Lưu phiếu sửa chữa thiết bị - Hủy thực hiện
6	Lập kế hoạch bảo dưỡng	<p>Chức năng cho phép nhân viên, kỹ thuật viên kho trang thiết bị lên kế hoạch bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị trong bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu thiết bị lập kế hoạch bảo dưỡng - Tìm kiếm qua các điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Thêm mới bảo dưỡng - Sửa kế hoạch bảo dưỡng - Nhập kết quả - In phiếu kế hoạch bảo dưỡng
7	Duyệt kế hoạch bảo dưỡng	<p>Chức năng cho phép lãnh đạo được phân công quản lý kế hoạch bảo dưỡng duyệt kế hoạch bảo dưỡng được lập. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các phiếu đã được lập kế hoạch bảo dưỡng - Tìm kiếm thông tin theo điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Duyệt phiếu kế hoạch bảo dưỡng - In phiếu duyệt kế hoạch bảo dưỡng
8	Cập nhật trạng thái thiết bị	<p>Chức năng cho phép nhân viên, kỹ thuật của kho trang thiết bị cập nhật trạng thái của từng thiết bị trong quá trình khai thác. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị màn hình cập nhật trạng thái - Tìm kiếm thiết bị theo kho - Tìm thiết bị theo tên, chọn trạng thái, ngày cập nhật trạng thái - Cập nhật trạng thái thiết bị
9	Tra cứu tồn kho	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, quản trị viên, nhân viên, kỹ thuật ... kiểm tra tồn kho các thiết bị ở các kho được phân quyền. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách thiết bị tồn kho - Tìm kiếm qua các điều kiện lọc - Export file Excel
10	Tra cứu lịch sử sử dụng	<p>Chức năng cho phép quản lý, kỹ thuật, nhân viên bệnh viện kiểm tra lịch sử sử dụng của từng vật tư trang thiết bị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách lịch sử thiết bị sử dụng và các điều khiển nhập - Tra cứu thông tin - Xuất excel
XVII I	Kết nối với PACS cơ bản	
1	Quản lý danh sách chẩn đoán hình ảnh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, kỹ thuật viên, điều dưỡng khoa chẩn đoán hình ảnh và các khoa thực hiện chẩn đoán hình ảnh quản lý danh sách các phiếu thực hiện từ các khoa phòng. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phiếu khi thiết lập giao diện thiết lập phòng - Tìm kiếm phiếu chụp theo phiếu, theo điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết các thông tin qua các trường tại màn hình chức năng - Thông tin hành chính bệnh nhân - Thông tin dịch vụ theo phiếu - Danh sách kết quả - Quản lý trạng thái phiếu - Thống kê danh sách các chụp - HIS kết nối gửi nhận kết quả RIS/PACS - HIS kết nối gửi nhận kết quả RIS/PACS bên thứ 3: VrPacs, Vĩnh Phát, VietRad, Infinitt, Viettel, Việt Ba
2	Tiếp nhận phiếu	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ, kỹ thuật viên tiếp nhận phiếu để thực hiện dịch vụ của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân có phiếu chụp ở LCD - Gọi bệnh nhân theo thứ tự được cài đặt - Tiếp nhận ca chụp - Từ chối các chụp - Xóa dịch vụ - Hẹn ngày thực hiện - Bắt đầu thực hiện
3	Quản lý nhập kết quả chẩn đoán hình ảnh	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ, kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh thực hiện nhập và trả kết quả cho</p>

		<p>bệnh nhân trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin kết quả - Hiện thị ảnh - Chụp ảnh trong phiếu trả kết quả - Chọn mẫu để trả kết quả nhanh cho bệnh nhân - Lưu kết quả chẩn đoán hình ảnh - Lưu và đóng - Đóng giao diện quản lý nhập kết quả chẩn đoán hình ảnh - Sửa thời gian kết quả - Hủy kết quả - In phiếu kết quả
4	Xuất thuốc - vật tư	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh thực hiện xuất các vật tư tiêu hao trong khi thực hiện trả kết quả cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo phiếu thuốc đi kèm hao phí - Tạo phiếu vật tư đi kèm hao phí - Tạo phiếu thuốc đi kèm - Tạo phiếu vật tư đi kèm - Danh sách thuốc - vật tư - Danh sách thuốc - vật tư đi kèm
5	Quản lý phụ cấp phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên thực ghi nhận thông tin người thực hiện để ghi nhận phụ cấp phẫu thuật thủ thuật Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật
6	Quản lý sửa phòng thực hiện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên thực hiện điều chuyển, phân phòng thực hiện các phiếu yêu cầu của bệnh nhân khi thực hiện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các phiếu chỉ định theo phòng thiết lập - Tìm kiếm bệnh phẩm theo phiếu, theo điều kiện lọc - Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị qua các trường trên màn hình chức năng - Chuyển phòng thực hiện - Lịch sử các phiếu đã chuyển

XIX	Quản lý khoa/phòng cấp cứu	
XIX.1	Tiếp nhận cấp cứu	
1	Tiếp nhận đăng ký khám bệnh cho bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện tiếp nhận cho bệnh nhân theo danh sách được gọi từ hàng đợi tiếp nhận để đăng ký vào khám và điều trị cho bệnh nhân. Tại chức năng có quản lý thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân, lịch sử hồ sơ tại cổng, kiểm tra thông tuyến khám chữa bệnh và một số nghiệp vụ còn chưa hoàn tất hoặc yêu cầu cảnh báo từ các lần khám chữa bệnh trước đó như: còn thuốc, chưa thanh toán, trốn viện... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin hành chính của bệnh nhân - Tìm kiếm bệnh nhân bằng cách nhập mã hoặc bằng thẻ thông minh - Tìm kiếm bệnh nhân theo mã từ đầu đọc - Nhập thông tin phòng khám đăng kí khám - Chọn chọn loại hình tiếp nhận - Chọn loại đối tượng tiếp nhận và nhập đầy đủ thông tin cần thiết cho đối tượng tiếp nhận - Nhập thông tin BHYT và kiểm tra thông tuyến từ cổng - Nhập thông tin chuyển tuyến từ tuyến dưới để hoàn tất các thủ tục thanh toán bhyt <hr/> <p>Hiện thị lịch sử khám bệnh để kiểm tra khi tiếp nhận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chọn loại khám theo yêu cầu của bệnh nhân, và điều hướng phòng khám giảm tải bệnh nhân - Lưu thông tin tiếp nhận của bệnh nhân - In phiếu đăng ký khám và số thứ tự hàng đợi trong phòng khám cho bệnh nhân - Nhập bệnh nhân mới - Chụp ảnh chân dung để Lưu hình ảnh làm bằng chứng trên hệ thống - thông tin Chuyển tuyến để hoàn tất công tác chuyên môn trên báo cáo Chuyển đến

		<ul style="list-style-type: none"> - kiểm tra thông tin bệnh nhân từ danh sách hẹn khám - Xem lịch sử KCB
2	Quản lý thông tin chuyển tuyến	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện nhập thông tin chuyển tuyến từ tuyến dưới cho bệnh nhân khám và điều trị tại bệnh viện mình nhằm đảm bảo hồ sơ thanh toán theo BHYT đúng theo quy định ban hành. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin chuyển tuyến đã nhập - Nhập thông tin chuyển tuyến - Chọn hoặc bỏ chọn các thông tin chuyển tuyến theo quy định - Lưu thông tin chuyển tuyến - Đóng giao diện nhập thông tin chuyển tuyến.
3	Nhập thông tin sinh tồn	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế nhập các dấu hiệu sinh tồn ban đầu của bệnh nhân đo được trước khi đăng ký khám để bác sĩ biết và đánh giá tình trạng bệnh dễ dàng hơn. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấu hình hiển thị giao diện/ không hiển thị giao diện - Hiện thị thông tin sinh tồn đã nhập - Nhập thông tin dấu hiệu sinh tồn - Tự động tính chỉ số BMI - Nhập thông tin tư vấn sản phụ khoa - Hiện thị danh sách lịch sử sản khoa. - Chọn và Hiện thị thông tin lịch sử lên giao diện để kế thừa - Lưu thông tin dấu hiệu sinh tồn - Xóa thông tin dấu hiệu sinh tồn
4	In ấn	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế in hoặc in lại các giấy tờ theo quy định của bệnh viện tại chức năng tiếp nhận. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - In Phiếu khám bệnh - In barcode để dán lên sổ khám chữa bệnh hoặc in thẻ thông minh - Phiếu trả thẻ để xác nhận đã trả thẻ BHYT cho bệnh nhân

		<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu chỉ định cận lâm sàng để bệnh nhân đi thực hiện cận lâm sàng trong trường hợp khám sức khỏe - In thẻ khám bệnh thông minh - In giấy chứng nhận sức khỏe
5	Chỉ định dịch vụ CLS	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện chỉ định các gói dịch vụ như khám sức khỏe lái xe, đi làm ... theo yêu cầu của bệnh nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu để thực hiện nhanh cho các lần sau - Chọn phiếu mẫu để thực hiện chỉ định nhanh cho bệnh nhân - Hiện thị thông tin thanh toán - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng màn hình
6	Chỉ định thu khác	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện chỉ định các dịch vụ ngoài danh mục khám chữa bệnh cần thu thêm cho bệnh nhân như: sổ khám bệnh, vòng đeo tay... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ thu khác để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu để thực hiện nhanh cho các lần sau - Chọn phiếu mẫu để thực hiện chỉ định nhanh cho bệnh nhân - Hiện thị thông tin thanh toán - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng màn hình
7	Danh sách xét nghiệm	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông</p>

		<p>tin các phiếu đã chỉ định và thông tin kết quả trả về từ hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu xét nghiệm - Hiện thị thông tin chi tiết của xét nghiệm tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu xét nghiệm - Xem kết quả xét nghiệm
8	Danh sách chẩn đoán hình ảnh	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu đã chỉ định và thông tin kết quả trả về từ hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin chi tiết của chẩn đoán hình ảnh tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu chẩn đoán hình ảnh
9	Danh sách phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu đã chỉ định và thông tin kết quả trả về từ hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu phẫu thuật thủ

		<p>thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin chi tiết của phẫu thuật thủ thuật tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu phẫu thuật thủ thuật
10	Danh sách phiếu thu khác	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu, các dịch vụ thu khác đã chỉ định cho bệnh nhân trên hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ thu khác nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo thu khác - Hiện thị thông tin chi tiết của thu khác tương ứng với phiếu chỉ định thu khác được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu thu khác
11	Danh sách hẹn khám	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin hoặc danh sách hẹn khám của các bệnh nhân đã phát sinh lịch hẹn ở các lần đăng ký khám chữa bệnh trước đó. Chức năng bao gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân có hẹn khám - Tìm kiếm theo điều kiện trên giao diện - Chọn bệnh nhân để tiếp đón tiếp - Đóng màn hình danh sách lịch hẹn
12	Quản lý chụp ảnh bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể chụp ảnh, scan các ảnh giấy tờ của bệnh nhân để lưu trên hệ thống và có thể sử dụng để đối chiếu các lần khám sau</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách ảnh đã chụp - Chụp ảnh bệnh nhân - Chụp quyết định huỷ - Lưu vào hệ thống - Đóng màn hình chụp ảnh
13	Cập nhật công khám / phòng khám	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể thay đổi công khám, phòng khám theo yêu cầu của bệnh nhân hoặc điều chỉnh thông tin phòng khám để giảm tải cho các phòng khám. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách công khám theo bệnh nhân - Đổi phòng khám, công khám - Cập nhật lại công khám phòng khám - In phiếu lại phiếu hàng chờ khám bệnh - Đóng giao diện cập nhật
14	Xóa bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận xóa thông tin bệnh nhân đăng ký khám tại hệ thống khi có yêu cầu từ người bệnh. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xóa bệnh nhân - Bật thông báo các điều kiện ràng buộc - Xác nhận thao tác
15	Sinh số thứ tự ưu tiên	<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phòng khám - Sinh số mới - In phiếu - Đóng
16	In lại phiếu	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận in lại phiếu đăng ký khám theo yêu cầu của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách phòng khám - Sinh số mới - In phiếu - Đóng
17	Kiểm tra lịch sử KCB từ cổng BHYT	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH. Chức năng bao</p>

		<p>gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin lịch sử điều trị đã được các cơ sở y tế gửi lên cổng - Tìm kiếm thông tin - Tìm kiếm thông tin chi tiết của bệnh nhân theo các trường thông tin trên giao diện tra cứu cổng BHXH - In thông tin thông tuyến - Đóng giao diện tra cứu thông tuyến
18	Check thẻ BH từ cổng BH trong giao diện tiếp nhận	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận lấy thông tin thẻ, thông tin hành chính của bệnh nhân từ cổng giám định BHXH dựa trên 3 tiêu chí: họ và tên, ngày tháng năm sinh và số thẻ hoặc mã số BHXH của người bệnh. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cảnh báo các thông tin thay đổi hoặc thông tin thẻ bằng popup cho người dùng kiểm tra - Đưa các thông tin vào các nhãn tương ứng trên giao diện tiếp đón - Kiểm tra lại thông tin khi lưu vào hệ thống khám chữa bệnh
19	Chọn đối tượng bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận xác định vào tiếp nhận đối tượng bệnh nhân theo phân vùng và thực hiện các phạm vi thanh toán viện phí ở các nghiệp vụ theo quy trình tiếp theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn đối tượng bệnh nhân và tiếp nhận vào hệ thống
20	Lịch sử khám chữa bệnh trong tỉnh	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế trong tỉnh cùng sử dụng hệ thống khi được cấu hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế - Kiểm tra và tìm kiếm thông tin - Đóng thông tin tra cứu
XIX. 2	Khám bệnh cấp cứu	

1	Quản lý màn hình danh sách bệnh nhân chờ	<p>Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa. Chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình hiển thị danh sách các bệnh nhân đang điều trị trên LCD
2	Danh sách bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ của khoa theo dõi, kiểm tra, thực hiện các y lệnh liên quan tới các bệnh nhân đang được khám và điều trị tại khoa mình. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị mặc định danh sách bệnh nhân đang điều trị. - Chọn để xem thông tin bệnh nhân đang điều trị theo điều kiện lọc. - Chọn để xem thông tin bệnh nhân kết thúc điều trị tại khoa theo điều kiện lọc. - Tìm kiếm bệnh nhân theo phòng/ buồng điều trị. - Cập nhật phòng - bác sĩ - Xem thông tin bệnh nhân - Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa - Mở lại bệnh án cho khoa - Đóng bệnh án được mở yêu cầu - Lịch sử theo cổng BHYT - Lịch sử tiếp nhận vào vào khoa - Xóa bệnh nhân - Yêu cầu mở bệnh án
3	Thông tin hành chính	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên được phân quyền dữ liệu tại khoa kiểm tra thông tin hành chính bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân
4	Danh sách công khám	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin phiếu công khám được chỉ định để thanh toán cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu tạo công khám - Hiển thị thông tin chi tiết của công khám tương ứng với phiếu chỉ định công khám được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới.

		<ul style="list-style-type: none"> - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
5	Danh sách phiếu chăm sóc	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu chăm sóc - Hiện thị thông tin chi tiết của chăm sóc tương ứng với phiếu chỉ định chăm sóc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
6	Danh sách phiếu truyền máu	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu truyền dịch - Hiện thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
7	Danh sách phiếu thu khác	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin các phiếu chỉ định tính tiền ngoài danh mục khám chữa bệnh được tính cho bệnh nhân như: sổ khám, vòng đeo tay... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo thu khác - Hiện thị thông tin chi tiết của thu khác tương ứng với phiếu chỉ định thu khác được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ

		<ul style="list-style-type: none"> - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu thu khác
8	Danh sách phiếu vật tư	<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu vật tư - Hiện thị thông tin chi tiết của vật tư tương ứng với phiếu chỉ định vật tư được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu vật tư
9	Danh sách phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến.</p> <p>Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vận chuyển - Hiện thị thông tin chi tiết của vận chuyển tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu vận chuyển
10	Điều trị ngoại trú	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tiếp nhận đợt điều trị mới của bệnh nhân khi xử trí của lần điều trị trước là kết thúc đợt khám. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Hiện thị danh sách bệnh nhân có xử trí đóng đợt điều trị. - Cho phép tìm kiếm theo điều kiện - Mở đợt điều trị mới cho bệnh nhân. - Xóa đợt điều trị vừa mở - Đóng giao diện mở đợt điều trị ngoại trú mới cho bệnh nhân
11	Tạo phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định dịch vụ tính chi phí vận chuyển người bệnh khi có yêu cầu. Chức năng gồm các tính năng sau</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ vận chuyển và phiếu đã tạo. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu để kê nhanh cho các bệnh nhân sau - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu vận chuyển
12	Tạo phiếu công khám.	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định công khám khi thực hiện thăm khác cho bệnh nhân theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu công khám - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin phiếu công khám - Đóng giao diện tạo phiếu công khám
13	Tạo phiếu dịch vụ khác.	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định các dịch vụ thu khác cho bệnh nhân nằm ngoài danh mục khám chữa bệnh. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu dịch vụ khác - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin Hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin phiếu thu khác - Đóng giao diện tạo phiếu thu khác
14	Tạo phiếu truyền máu	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin nghiệp vụ theo dõi truyền máu cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin truyền máu bệnh

		<p>nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm mới thông tin - Thêm thông tin chi tiết - Xóa thông tin chi tiết - Đóng giao diện tạo phiếu truyền máu
15	Tạo phiếu vật tư	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Thêm vật tư xuống lưới khi kê - Lưu phiếu vật tư - Chọn mẫu phiếu vật để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư - Lưu mẫu vật tư
16	Tạo phiếu trả vật tư	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo phiếu trả vật tư từ danh sách đã xuất cho bệnh nhân khi không sử dụng đến. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu - Đóng giao diện trả phiếu trả vật tư
17	Tạo phiếu vật tư tiêu hao	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư mà bệnh nhân không phải thanh toán để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Thêm vật tư xuống lưới khi kê - Lưu phiếu vật tư - Chọn mẫu phiếu vật để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư tiêu hao - Lưu mẫu vật tư
18	Chuyển phòng cho bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ thực hiện chuyển đổi phòng bệnh nhân đang điều trị sang</p>

		<p>một phòng khác trong khoa. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin bệnh nhân, phòng, bác sĩ hiện tại - Lưu mới (cập nhật tới phòng cần chuyển) - Đóng giao diện chuyển phòng cho bệnh nhân
19	Chuyển bác sĩ điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đổi bác sĩ theo dõi, điều trị cho bệnh nhân đang khám và điều trị tại khoa. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin bác sĩ hiện tại - Lưu (cập nhật tới bác sĩ điều trị mới) - Đóng giao diện chuyển bác sĩ điều trị
20	Tách điều trị nội trú	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên, quản trị viện thực hiện tách một bệnh án điều trị nội trú tương ứng trong viện để điều trị cho bệnh nhân trong trường hợp bệnh nhân có biến chứng hoặc bệnh trở nặng. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân - Chọn bệnh nhân cần hiện thị thông tin điều trị - Tạo bệnh án nội trú cho bệnh nhân điều trị ngoại trú nếu có biến động xảy ra trong quá trình điều trị. - Lưu thông tin tách đợt điều trị - Đóng giao diện tách đợt điều trị nội trú
21	Lịch sử Bệnh Án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin hành chính - Hiện thị thông tin khám bệnh - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin vật tư
22	Lịch sử Bệnh Nhân	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin danh sách phòng khám - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin vật tư
23	Thanh toán viện phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán.... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin thanh toán của bệnh nhân - Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường trên màn hình chức năng - In phôi chưa thanh toán - In bảng kê thanh toán theo QĐ3455 - Xuất bảng kê dạng doc, excel - In bảng kê thanh toán theo QĐ6556 - Đóng giao diện kiểm tra thông tin viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT theo phạm vi cho phép - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + DV theo phạm vi cho phép và tách bản ghi thanh toán cho bệnh nhân bằng chênh lệch giá khi chỉ định giữa giá dịch vụ và giá bhyt - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí

		<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển loại thanh toán sang Dịch vụ - Chuyển loại dịch vụ công khám hao phí để miễn tiền cho bệnh nhân - Chuyển dịch vụ sang hao phí phẫu thuật thủ thuật để miễn tiền cho bệnh nhân
		<p>Chuyển dịch vụ sang miễn phí để miễn tiền cho bệnh nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng khác - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí + Dịch vụ tách bản ghi thanh toán bằng giá chênh lệch giữa dịch vụ và giá viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Corona để miễn phí cho bệnh nhân covid - Chuyển loại thanh toán BHYT + Corona để miễn giảm phần bệnh nhân tự trả cho điều trị covid - Tách dịch vụ thành các bản ghi con để chuyển đối tượng thanh toán - Nhập miễn giảm dịch vụ để giảm tiền thanh toán cho bệnh nhân - Đối tỷ lệ điều kiện thanh toán thuốc, vật tư - Lịch sử chuyển đối tượng từ loại hình thanh toán này sang loại hình thanh toán khác
24	Kê ngày giường	<p>Chức năng cho phép các khoa điều trị ngoại trú kê giường ban ngày cho bệnh nhân điều trị tại khoa theo đúng quy định ban hành. Chức năng gồm cá tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ kê tiền giường - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin text seach được hiện thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện kê giường cho bệnh nhân
25	Kết thúc BA	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kết thúc đợt khám và điều trị hiện tại theo chu kỳ quản lý của bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn bệnh nhân và thao tác kết thúc.

		<ul style="list-style-type: none"> - Bật các thông báo ràng buộc dữ liệu - Xác nhận thao tác.
26	Mở bệnh án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện yêu cầu mở bệnh án khi đã kết thúc trước đó trong phạm vi xử lý cho phép. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn bệnh nhân và thao tác mở Bệnh án. - Bật các thông báo ràng buộc dữ liệu - Xác nhận thao tác.
27	Xem thông tin bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lại thông tin hành chính của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi lại màn hình nhập bệnh án của bệnh nhân.
28	Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng gọi lại bệnh nhân khi chuyển khoa nhằm mà khoa được chuyển đến chưa thực hiện thao tác nhập vào khoa để điều trị. Khi thực hiện xong thì bệnh án sẽ tự động mở lại để bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tiếp các nghiệp vụ khác phát sinh. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn bệnh nhân và thao tác gọi lại bệnh nhân khi chuyển nhằm - Bật các thông báo ràng buộc dữ liệu - Xác nhận thao tác
29	Mở bệnh án cho khoa	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên, quản trị viên mở bệnh án cho khoa trước đó để chỉnh sửa hoặc bổ sung thông tin còn thiếu sót lúc điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn bệnh nhân thao tác mở bệnh án cho khoa điều trị trước đó - Chọn khoa cần mở theo yêu cầu - Bật các thông báo ràng buộc dữ liệu - Xác nhận thao tác
30	Lịch sử cổng BH	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin lịch sử điều trị đã được các cơ

		<p>sở y tế gửi lên công</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin - Tìm kiếm thông tin chi tiết của bệnh nhân theo các trường thông tin trên giao diện tra cứu công BHXH - In thông tin thông tuyến - Đóng giao diện tra cứu thông tuyến
31	Lịch sử tiếp nhận vào khoa	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lịch sử các lần tiếp nhận bệnh nhân vào khoa điều trị. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tiếp nhận tại khoa - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo trường thông tin hiển thị trên màn hình chức năng - Chọn xem chi tiết từng lần tiếp nhận. - Đóng giao diện tra cứu lịch sử tiếp nhận vào khoa
XIX.3	Quản lý hành chính cấp cứu	
1	Danh sách bệnh nhân chờ tiếp nhận	<p>Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa. Chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình hiển thị danh sách các bệnh nhân đang điều trị trên LCD
2	Danh sách bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ của khoa theo dõi, kiểm tra, thực hiện các y lệnh liên quan tới các bệnh nhân đang được điều trị nội trú tại khoa mình. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định danh sách bệnh nhân đang điều trị. - Chọn để xem thông tin bệnh nhân đang điều trị theo điều kiện lọc. - Chọn để xem thông tin bệnh nhân kết thúc điều trị tại khoa theo điều kiện lọc. - Tìm kiếm bệnh nhân theo phòng/ buồng điều trị. - Cập nhật phòng - bác sĩ - Xem thông tin bệnh nhân - Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa - Mở lại bệnh án cho khoa - Đóng bệnh án được mở yêu cầu

		<ul style="list-style-type: none"> - Lịch sử theo công BHYT - Lịch sử tiếp nhận vào vào khoa - Yêu cầu mở bệnh án
3	Thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên được phân quyền dữ liệu tại khoa kiểm tra thông tin hành chính bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân
4	Danh sách suất ăn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, nhân viên khoa được phân quyền kiểm tra, chỉnh sửa thông tin các suất ăn của bệnh nhân được chỉ định hàng ngày. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo suất ăn - Hiện thị thông tin chi tiết của suất ăn tương ứng với phiếu chỉ định suất ăn được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn
5	Danh sách ngày giường	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, nhân viên trong khoa kiểm tra, chỉnh sửa thông tin các phiếu chỉ định ngày giường thanh toán cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo ngày giường - Hiện thị thông tin chi tiết của ngày giường tương ứng với phiếu chỉ định ngày giường được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu ngày giường
6	Danh sách công khám	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin phiếu công khám được chỉ định để thanh toán cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo công khám

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin chi tiết của công khám tương ứng với phiếu chỉ định công khám được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
7	Danh sách phiếu chăm sóc	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu chăm sóc - Hiện thị thông tin chi tiết của chăm sóc tương ứng với phiếu chỉ định chăm sóc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
8	Danh sách phiếu truyền dịch	<p>Chức năng cho phép hiển thị thông tin các phiếu truyền dịch của bệnh nhân do điều dưỡng thực hiện khi theo dõi các lần truyền dịch cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo truyền dịch - Hiện thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - In phiếu truyền dịch - In các phiếu truyền dịch được chọn - In tất cả các phiếu truyền dịch
9	Danh sách phiếu thu khác	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin các phiếu chỉ định tính tiền ngoài danh mục khám chữa bệnh được tính cho bệnh nhân như: sổ khám, vòng đeo tay... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo thu khác

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin chi tiết của thu khác tương ứng với phiếu chỉ định thu khác được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu thu khác
10	Danh sách vật tư	<p>Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được kê cho bệnh nhân hàng ngày hoặc các vật tư kê đi kèm theo gói dịch vụ. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vật tư - Hiện thị thông tin chi tiết của vật tư tương ứng với phiếu chỉ định vật tư được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu vật tư - Trả phiếu vật tư - Hủy phiếu vật tư - Xóa phiếu vật tư - Cập nhật phiếu vật tư - Tạo bản sao phiếu vật tư - Chỉ định là phiếu đi kèm - Sửa phòng chỉ định - Cập nhật phiếu điều trị - Xem và in phiếu đơn vật tư - In phiếu vật tư
11	Danh sách phiếu truyền máu	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu truyền dịch - Hiện thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu

		<ul style="list-style-type: none"> - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
12	Danh sách phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến.</p> <p>Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vận chuyển - Hiện thị thông tin chi tiết của vận chuyển tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu vận chuyển
13	Hiện thị thông tin chi tiết viện phí	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ kiểm tra thông tin các dịch vụ, thuốc, vật tư chi tiết đã kê cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu viện phí - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh
14	Tạo phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định dịch vụ tính chi phí vận chuyển người bệnh khi có yêu cầu. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ vận chuyển và phiếu đã tạo. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu vận chuyển
15	Tạo phiếu công khám.	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định công khám, công hội chẩn khi thực hiện thăm khác cho bệnh nhân theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu công

		<p>khám</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để chỉ định nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu công khám
16	Tạo phiếu dịch vụ khác.	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định các dịch vụ ngoài danh mục khám chữa bệnh như: vòng đeo tay, sỏ khám... khi thực hiện thăm khám cho bệnh nhân theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu dịch vụ khác - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để chỉ định nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu dịch vụ thu khác
17	Tạo phiếu chăm sóc cấp I	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận mẫu phiếu chăm sóc cấp I cho bệnh nhân trong quá trình chăm sóc. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin chăm sóc, biểu đồ. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Xóa phiếu mẫu - Thêm thông tin - Sửa thông tin - Lưu thông tin - Xóa thông tin - Hủy thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu chăm sóc cấp I
18	Tạo phiếu chăm sóc cấp II, III	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận mẫu phiếu chăm sóc cấp II, III cho bệnh</p>

		<p>nhân trong quá trình chăm sóc. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, danh sách thông tin chăm sóc. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thông tin phiếu chăm sóc cấp II, III - Sửa thông tin phiếu chăm sóc cấp II, III - In phiếu chăm sóc cấp 2
19	Tạo phiếu truyền dịch	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận thông tin các lần truyền dịch cho bệnh nhân trong quá trình truyền dịch. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin truyền dịch bệnh nhân - Lưu thông tin phiếu truyền dịch - Lưu và In thông tin phiếu truyền dịch - Đóng giao diện tạo phiếu truyền dịch
20	Tạo phiếu truyền máu	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin nghiệp vụ theo dõi truyền máu cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin truyền máu bệnh nhân - Làm mới thông tin - Lưu thông tin phiếu truyền máu - Thêm thông tin chi tiết - Xóa thông tin chi tiết - Đóng giao diện tạo phiếu truyền máu
21	Tạo phiếu theo dõi ôxy	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá theo dõi bệnh nhân thở ôxy trên giường bệnh. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin tới thời gian theo dõi khi thở - Lưu thông tin - Lưu và in mẫu công khai thở ôxy - Đóng giao diện nhập phiếu công khai thở ôxy
22	Tạo phiếu vật tư	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị. Chức năng</p>

		<p>bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Thêm vật tư xuống lưới khi kê - Lưu phiếu vật tư - Chọn mẫu vật tư để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư - Lưu mẫu vật tư
23	Tạo phiếu trả vật tư	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo phiếu trả vật tư từ danh sách đã xuất cho bệnh nhân khi không sử dụng đến. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu trả vật tư - Đóng giao diện tạo phiếu trả vật tư
24	Tạo phiếu vật tư tiêu hao	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư mà bệnh nhân không phải thanh toán để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định - Thêm vật tư xuống lưới khi kê - Lưu phiếu vật tư - Chọn mẫu vật tư để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư tiêu hao - Lưu mẫu vật tư để kê cho các bệnh nhân tiếp theo
25	Theo dõi chức năng sống	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận các chỉ số sinh tồn của bệnh nhân hiển thị và in dưới dạng biểu đồ. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin sinh tồn, thông tin thẻ lục, danh sách thông tin sinh tồn, thông tin biểu đồ. - Thêm mới phiếu theo dõi chức năng sống mới - Sửa thông tin phiếu theo dõi chức năng sống đã

		<p>chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xóa thông tin phiếu theo dõi chức năng sống đã chọn - Lưu thông tin phiếu theo dõi chức năng sống - Hủy thông tin thêm mới hoặc chỉnh sửa tại giao diện nhập phiếu theo dõi chức năng sống - In phiếu theo dõi chức năng sống
26	Tạo kế hoạch chăm sóc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện lên kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân trong điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin kế hoạch chăm sóc của bệnh nhân. - Lưu mẫu để thực hiện chỉ định nhanh cho các bệnh nhân sau - Tạo mẫu - Thêm mới thông tin - Làm mới - Đóng giao diện tạo kế hoạch chăm sóc
27	Tóm tắt hồ sơ bệnh án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện tóm tắt toàn bộ bệnh án của bệnh nhân trong quá trình điều trị điều trị, chức năng tổng hợp sẽ được lấy thông tin và gửi lên cổng BHHH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin tóm tắt bệnh án, tóm tắt kết quả cận lâm sàng, phương pháp kết quả điều trị, tình trạng lúc ra viện - Lưu thông tin phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án - Lưu và in phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án - Đóng giao diện tạo tóm tắt hồ sơ bệnh án
28	Cấp giấy chứng sinh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, hộ lý thực hiện cấp giấy chứng sinh cho bệnh nhân khi sinh con tại bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin cấp giấy chứng sinh - Thêm mới thông tin - Lưu thông tin - In giấy chứng sinh - Xóa thông tin chứng sinh - In lại phiếu chứng sinh

		- Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới.
29	Tạo phiếu truyền máu hoà hợp	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện kết quả phản ứng chéo giữa bệnh nhân với túi máu được duyệt cấp. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin giao diện truyền máu hoà hợp - Chọn thông tin túi máu được xuất từ kho - Nhập thông tin phản ứng hoà hợp - Lưu mẫu phiếu phát máu - Xoá mẫu phiếu được lưu - Chọn phiếu mẫu nếu có - Cập nhật thông tin phản ứng hoà hợp - In phiếu truyền máu hoà hợp - Làm mới giao diện nhập - Đóng giao diện tạo phiếu truyền máu hoà hợp
30	Chuyển phòng cho bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ thực hiện chuyển đổi phòng bệnh nhân đang điều trị sang một phòng khác trong khoa. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin bệnh nhân, phòng, bác sĩ hiện tại - Lưu mới (cập nhật tới phòng cần chuyển) - Đóng giao diện chuyển phòng điều trị cho bệnh nhân
31	Chuyển bác sĩ điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đổi bác sĩ theo dõi, điều trị cho bệnh nhân đang khám và điều trị tại khoa. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin bác sĩ hiện tại - Lưu (cập nhật tới bác sĩ điều trị mới) - Đóng giao diện chuyển bác sĩ điều trị
32	Lịch sử Bệnh Án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin hành chính - Hiện thị thông tin khám bệnh - Hiện thị thông tin điều trị

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin vật tư
33	Lịch sử điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin danh sách phòng khám - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin vật tư
34	Thanh toán viện phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán.... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin thanh toán của bệnh nhân - Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường hiển thị trên màn hình chức năng - In phôi chưa thanh toán - In bảng kê thanh toán theo QĐ3455 - Xuất bảng kê dạng doc, excel - In bảng kê thanh toán theo QĐ6556

		<ul style="list-style-type: none"> - Đóng màn hình thông tin viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT theo phạm vi cho phép - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + DV theo phạm vi cho phép và tách bản ghi thanh toán cho bệnh nhân bằng chênh lệch giá khi chỉ định giữa giá dịch vụ và giá bhyt - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Dịch vụ - Chuyển loại dịch vụ công khám hao phí để miễn tiền cho bệnh nhân
		<p>Chuyển dịch vụ sang hao phí phẫu thuật thủ thuật để miễn tiền cho bệnh nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển dịch vụ sang miễn phí để miễn tiền cho bệnh nhân - Đối tượng khác - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí + Dịch vụ tách bản ghi thanh toán bằng giá chênh lệch giữa dịch vụ và giá viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Corona để miễn phí cho bệnh nhân covid - Chuyển loại thanh toán BHYT + Corona để miễn giảm phần bệnh nhân tự trả cho điều trị covid - Tách dịch vụ thành các bản ghi con để chuyển đối tượng thanh toán - Nhập miễn giảm dịch vụ để giảm tiền thanh toán cho bệnh nhân - Đối tỷ lệ điều kiện thanh toán thuốc, vật tư - Lịch sử chuyển đối tượng từ loại hình thanh toán này sang loại hình thanh toán khác
35	Thông tin viện phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá kiểm tra thông tin các mã thanh toán viện phí của bệnh nhân trong một đợt khám chữa bệnh. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin mặc định thanh toán của bệnh nhân - Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường hiện thị trên màn hình chức năng - Chọn để xem hiện thị thông tin thanh toán chi

		tiết của bản ghi - Đóng màn hình
36	Lập phiếu tạm ứng	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá lập đề nghị phiếu tạm ứng cho bệnh nhân đi đóng thêm tạm ứng trong quá trình khám và điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng sau: - Hiện thị thông tin mặc định thông tin danh sách các phiếu tạm ứng của bệnh nhân - Thêm mới phiếu tạm ứng - Cập nhật thông tin phiếu tạm ứng - Làm mới thông tin - In phiếu tạm ứng - Xóa phiếu tạm ứng - Đóng giao diện lập phiếu tạm ứng
37	Kê ngày giường	Chức năng cho phép các khoa điều trị ngoại trú kê giường ban ngày cho bệnh nhân điều trị tại khoa theo đúng quy định ban hành. Chức năng gồm các tính năng sau - Hiện thị danh sách các dịch vụ kê tiền giường - Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường hiển thị trên màn hình chức năng - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu ngày giường
38	Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng gọi lại bệnh nhân khi chuyển khoa nhằm mà khoa được chuyển đến chưa thực hiện thao tác nhập vào khoa để điều trị. Khi thực hiện xong thì bệnh án sẽ tự động mở lại để bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tiếp các nghiệp vụ khác phát sinh. Chức năng gồm các tính năng: - Chọn bệnh nhân thao tác gọi lại bệnh ở khoa mới chưa cập nhật thông tin cho bệnh nhân - Bật các thông báo ràng buộc dữ liệu - Xác nhận thao tác.
39	Lịch sử công BHYT	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ,

		<p>thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin lịch sử điều trị đã được các cơ sở y tế gửi lên cổng - Tìm kiếm thông tin - Tìm kiếm thông tin chi tiết của bệnh nhân theo các trường thông tin trên giao diện tra cứu cổng BHXH - In thông tin thông tuyến - Đóng giao diện tra cứu thông tuyến
40	Lịch sử tiếp nhận vào khoa	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lịch sử các lần tiếp nhận bệnh nhân vào khoa điều trị. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tiếp nhận tại khoa - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các trường trên giao diện lịch sử tiếp nhận vào khoa - Chọn xem chi tiết từng lần tiếp nhận. - Đóng giao diện tra cứu lịch sử tiếp nhận vào khoa
41	Kết thúc BA	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, y tá thực hiện kết thúc bệnh án khi hoàn tất hồ sơ và có xử trí ra viện tại khoa. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn bệnh nhân và thực hiện kết thúc bệnh án (nếu chọn OK kết thúc và ngược lại)
42	Mở BA	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, y tá thực hiện mở bệnh án đã kết thúc khi có xử trí ra viện tại khoa của mình. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn bệnh nhân được yêu cầu mở bệnh án để thực hiện
43	In ấn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - In Giấy ra viện của bệnh nhân - In giấy chuyển viện của bệnh nhân - In giấy hẹn khám của bệnh nhân - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh cho bệnh

		<p>nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - In bảng kê vật tư hao phí của bệnh nhân - In phiếu điều trị của bệnh nhân - In phiếu chỉ định CLS chung cho bệnh nhân - In đơn thuốc của bệnh nhân - In phiếu khám bệnh vào viện cho bệnh nhân - In bệnh lịch của bệnh nhân - In bìa bệnh án khi nhập viện - In các phiếu vào viện - In xét nghiệm chung - In giấy trả nhận Film X-Quang - In tách bảng kê theo khoa - In giấy chứng nhận thương tích - In biên bản hội chẩn - In giấy nghỉ ốm - In giấy nghỉ hưởng BHXH
XIX. 4	Điều trị bệnh nhân cấp cứu	
1	Quản lý hiển thị danh sách màn hình LCD	<p>Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa. Chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình hiển thị danh sách các bệnh nhân đang điều trị trên LCD
2	Danh sách bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ của khoa theo dõi, kiểm tra, thực hiện các y lệnh liên quan tới các bệnh nhân đang được điều trị nội trú tại khoa mình. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị mặc định danh sách bệnh nhân đang điều trị. - Chọn để xem thông tin bệnh nhân đang điều trị theo điều kiện lọc. - Chọn để xem thông tin bệnh nhân kết thúc điều trị tại khoa theo điều kiện lọc. - Tìm kiếm bệnh nhân theo phòng/ buồng điều trị. - Cập nhật phòng - bác sĩ - Xem thông tin bệnh nhân - Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa - Mở lại bệnh án cho khoa - Đóng bệnh án được mở yêu cầu - Lịch sử theo công BHYT

		<ul style="list-style-type: none"> - Lịch sử tiếp nhận vào vào khoa - Xóa bệnh nhân - Yêu cầu mở bệnh án
3	Thông tin hành chính	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên được phân quyền dữ liệu tại khoa kiểm tra thông tin hành chính bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân
4	Danh sách tờ điều trị	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ kiểm tra, điều chỉnh thông tin hoặc in thông tin tờ điều trị hàng ngày của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo điều trị - Hiện thị thông tin chi tiết của tờ điều trị tương ứng với phiếu tạo điều trị được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật phiếu điều trị - Cho phép tạo bản sao phiếu điều trị - Cho phép tách phiếu điều trị - In tờ điều trị - In tờ điều trị Docx - In tất cả các phiếu điều trị của bệnh nhân - In phiếu thực hiện y lệnh - In các phiếu đã chọn tích trong danh sách
5	Danh sách phiếu xét nghiệm	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu xét nghiệm - Hiện thị thông tin chi tiết của xét nghiệm tương ứng với phiếu chỉ định xét nghiệm được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu sang thực hiện - Hủy phiếu để thực hiện đổi dịch vụ hoặc xóa - Xóa phiếu để xóa các dịch vụ khỏi thông tin của bệnh nhân

		<ul style="list-style-type: none"> - Sửa phòng thực hiện các dịch vụ xét nghiệm - Cập nhật phiếu xét nghiệm - Tạo bản sao phiếu xét nghiệm tương ứng - Cập nhật phiếu điều trị cho các bệnh án - In phiếu xét nghiệm - Xem phiếu - In nhiều phiếu xét nghiệm - In kết quả chỉ định - Xóa các dịch vụ không có kết quả - Xem kết quả xét nghiệm
6	Danh sách phiếu chẩn đoán hình ảnh	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu chẩn đoán hình ảnh đã chỉ định - Hiện thị thông tin chi tiết các dịch vụ của phiếu chẩn đoán hình ảnh tương ứng với phiếu được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu sang bên thực hiện - Hủy phiếu để chỉnh sửa hoặc xóa phiếu - Xóa phiếu khỏi hệ thống - Sửa phòng thực hiện - Cập nhật phiếu chẩn đoán hình ảnh - Tạo bản sao các phiếu đã chọn tương ứng để kê nhanh cho bệnh nhân - Cập nhật phiếu điều trị - In phiếu chỉ định - Xem phiếu - In nhiều phiếu - In kết quả chỉ định - Xóa các dịch vụ không có kết quả
7	Danh sách phiếu phẫu thuật thủ thuật	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu phẫu thuật thủ

		<p>thuậ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin chi tiết các dịch vụ của phiếu phẫu thuật thủ thuật tương ứng với phiếu được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu sang bên thực hiện - Hủy phiếu để chỉnh sửa hoặc xóa phiếu - Xóa phiếu khỏi hệ thống - Cập nhật phiếu phẫu thuật thủ thuật - Cập nhật phiếu điều trị - Tạo bản sao các phiếu chỉ định tương ứng để kê nhanh cho bệnh nhân - Sửa phòng thực hiện - Cập nhật khoa phòng - In phiếu chỉ định - In phiếu vật lý trị liệu - Xem phiếu chỉ định - In nhiều phiếu chỉ định
8	Quản lý phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, kỹ thuật viên thực hiện phẫu thuật thủ thuật ngay tại danh sách phiếu tại màn hình điều trị nội trú khi thực hiện tại khoa. Chức năng cho phép xác định loại PT, chỉ định phụ thu, kê thuốc đi kèm... Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các bệnh nhân thực hiện phẫu thuật thủ thuật trong khoa - Tìm kiếm thông qua các điều kiện lọc - Tìm kiếm thông qua các trường chi tiết trên giao diện chức năng - In ấn - Cập nhật tương trình phẫu thuật thủ thuật - Thuốc, vật tư đi kèm - Loại phẫu thuật thủ thuật để tính tỷ lệ thanh toán cho bệnh nhân - Chỉ định thêm phụ thu đi kèm gói phẫu thuật thủ thuật - Chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - Khác
9	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện cập nhật tương trình phẫu thuật thủ thuật khi thực hiện phẫu</p>

		<p>thuật thủ thuật cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu phẫu thuật thủ thuật - Lưu thông tin - Lưu và Đóng - In phiếu - Lưu mẫu - Xóa mẫu - Tải ảnh để in phiếu - Đóng giao diện cập nhật phiếu phẫu thuật thủ thuật
10	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Thuốc, vật tư đi kèm	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện ghi nhân các phiếu đi kèm trong cơ cấu giá dịch vụ và các thuốc, vật tư đi kèm theo gói để thanh toán theo gói kỹ thuật cao. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo phiếu thuốc đi kèm hao phí - Tạo phiếu vật tư đi kèm hao phí - Tạo phiếu thuốc đi kèm - Tạo phiếu vật tư đi kèm - Danh sách phiếu thuốc đi kèm
11	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Loại phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện và xác định các dịch vụ kỹ thuật trong cùng một ekip mổ xác định đâu là phẫu thuật thủ thuật chính đâu là phẫu thuật thủ thuật đi kèm... để cập nhật tỷ lệ thanh toán theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - phẫu thuật thủ thuật chính - phẫu thuật thủ thuật phụ không thay Ekip - phẫu thuật thủ thuật phụ có thay Ekip - TT đi kèm PT không thay Ekip mổ - phẫu thuật thủ thuật thanh toán không đồng thời - phẫu thuật thủ thuật đi kèm
12	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ In ấn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu liên quan tới phẫu thuật thủ thuật. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - In phiếu phẫu thuật thủ thuật - In giải trình phụ thu - In phiếu chuyên khoa

		<ul style="list-style-type: none"> - In chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - In phiếu thanh toán bồi dưỡng phẫu thuật thủ thuật
13	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Tạo phiếu phụ thu	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện chỉ định phiếu phụ thu như công thuê bác sĩ ngoài, ekip thực hiện bên ngoài thực hiệnk phẫu thuật thủ thuật. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu phụ thu
14	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Danh sách phiếu phụ thu	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kiểm tra danh sách các phiếu phụ thu đã chỉ định cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các phiếu phụ thu - Xóa phiếu phụ thu - Đóng giao diện danh sách phiếu phụ thu
15	Quản lý phẫu thuật thủ thuật/Chứng nhận phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tạo phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các bệnh nhân thực hiện phẫu thuật thủ thuật trong khoa - Thêm mới phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - Cập nhật phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - Làm mới phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - In phiếu phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - Xóa phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật - Đóng giao diện tạo phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật
16	Quản lý phẫu thuật thủ thuật/Phiếu đếm Gạc, dụng cụ	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện in các vật tư đi kèm trong ekip. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các bệnh nhân thực hiện phẫu

		<p>thuật thủ thuật trong khoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu phiếu đếm gạc, dụng cụ - Làm mới màn hình - In phiếu đếm gạc, dụng cụ - Đóng giao diện tạo phiếu đếm gạc, dụng cụ
17	Quản lý phẫu thuật thủ thuật/Bảng kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đánh giá bảng kiểm an toàn trong phẫu thuật thủ thuật. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các bệnh nhân thực hiện phẫu thuật thủ thuật trong khoa, tiền mê, trước khi rạch da, trước khi kết thúc mổ - Lưu bảng kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật - Xóa bảng kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật - In bảng kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật - Đóng giao diện bảng kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật
18	Danh sách phiếu chăm sóc	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu chăm sóc - Hiện thị thông tin chi tiết của chăm sóc tương ứng với phiếu chỉ định chăm sóc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
19	Danh sách phiếu suất ăn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên khoa kiểm tra, in ấn và thực hiện thông tin trên các phiếu ăn của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo suất ăn - Hiện thị thông tin chi tiết của suất ăn tương ứng với phiếu chỉ định suất ăn được chọn. - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn

20	Danh sách phiếu truyền dịch	<p>Chức năng cho phép hiển thị thông tin các phiếu truyền dịch của bệnh nhân do điều dưỡng thực hiện khi theo dõi các lần truyền dịch cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu tạo truyền dịch - Hiển thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - In phiếu truyền dịch - In các phiếu truyền dịch được chọn - In tất cả các phiếu truyền dịch
21	Danh sách phiếu hội chẩn	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ thực hiện kiểm tra thông tin các lần hội chẩn của bệnh nhân theo khoa và thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như: in phiếu, sửa phiếu hội chẩn... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu tạo hội chẩn - Hiển thị thông tin chi tiết của hội chẩn tương ứng với phiếu chỉ định hội chẩn được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cập nhật phiếu hội chẩn - Xóa phiếu - In biên bản hội chẩn - Sô biên bản hội chẩn
22	Danh sách thuốc	<p>Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu thuốc được lên y lệnh, xuất tử trực hoặc các thuốc đi kèm kê cho bệnh nhân hàng ngày. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xóa, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách chi tiết phiếu tạo thuốc - Hiển thị thông tin chi tiết của thuốc tương ứng với phiếu chỉ định thuốc được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu thuốc - Hủy phiếu thuốc

		<ul style="list-style-type: none"> - Xóa phiếu thuốc - Cập nhật phiếu thuốc - Tạo bản sao phiếu thuốc - Chỉ định là phiếu đi kèm - Sửa phòng chỉ định - Cập nhật phiếu điều trị - Xem và in phiếu đơn thuốc - In phiếu thuốc
23	Danh sách vật tư	<p>Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được kê cho bệnh nhân hàng ngày hoặc các vật tư kê đi kèm theo gói dịch vụ. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vật tư - Hiện thị thông tin chi tiết của vật tư tương ứng với phiếu chỉ định vật tư được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Gửi phiếu vật tư - Trả phiếu vật tư - Hủy phiếu vật tư - Xóa phiếu vật tư - Cập nhật phiếu vật tư - Tạo bản sao phiếu vật tư - Chỉ định là phiếu đi kèm - Sửa phòng chỉ định - Cập nhật phiếu điều trị - Xem và in phiếu đơn vật tư - In phiếu vật tư
24	Danh sách phiếu truyền máu	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu truyền dịch - Hiện thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu

		<ul style="list-style-type: none"> - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu công khám
25	Danh sách phiếu truyền máu	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu truyền dịch - Hiện thị thông tin chi tiết của truyền dịch tương ứng với phiếu chỉ định truyền dịch được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu truyền máu
26	Danh sách phiếu vận chuyển	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo vận chuyển - Hiện thị thông tin chi tiết của vận chuyển tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu vận chuyển
27	Hiện thị thông tin chi tiết viện phí	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ kiểm tra thông tin các dịch vụ, thuốc, vật tư chi tiết đã kê cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu viện phí - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh
28	Bệnh án chung/ hỏi bệnh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin hỏi bệnh khi khai thác thông tin thăm khám ban đầu của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết hỏi bệnh

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu thông tin - Lưu và đóng - Đóng giao diện hỏi bệnh
29	Bệnh án chung/ khám bệnh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin khám bệnh khi khai thác thông tin thăm khám ban đầu của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết khám bệnh - Lưu thông tin - Lưu và đóng - Đóng giao diện nhập thông tin khám bệnh
30	Bệnh án chi tiết/ Hỏi khám bệnh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin từ hỏi bệnh của mẫu bệnh án chi tiết. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết hỏi khám bệnh (lý do, hỏi bệnh, khám bệnh, chẩn đoán khi vào điều trị, tiên lượng, hướng điều trị tiếp theo) - Tạo và lưu mẫu - Lưu thông tin - Lưu và đóng - In biểu mẫu - Xóa bệnh án mẫu - Đóng giao diện nhập thông tin hỏi khám bệnh
31	Bệnh án chi tiết/ Tổng kết hồ sơ bệnh án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin từ tổng kết bệnh án của mẫu bệnh án chi tiết. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết tổng kết bệnh án - Tạo và lưu mẫu - Lưu thông tin - Lưu và đóng - In biểu mẫu - Xóa bệnh án mẫu - Đóng giao diện tổng kết hồ sơ bệnh án
32	Bệnh án chi tiết/ Thông tin bệnh nhân	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh thông tin bệnh nhân chi tiết
33	Sơ kết điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo các phiếu sơ kết điều trị trong điều trị theo định kỳ của bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin danh sách sơ kết điều trị - Thêm mới sơ kết điều trị - Cập nhật sơ kết điều trị đã tạo - Làm mới giao diện nhập - In phiếu sơ kết điều trị theo thông tin đã chọn - Xóa phiếu sơ kết điều trị - Đóng giao diện sơ kết điều trị
34	Tóm tắt bệnh án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện tóm tắt toàn bộ bệnh án của bệnh nhân trong quá trình điều trị điều trị, chức năng tổng hợp sẽ được lấy thông tin và gửi lên cổng BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin tóm tắt bệnh án, tóm tắt kết quả cận lâm sàng, phương pháp kết quả điều trị, tình trạng lúc ra viện - Lưu thông tin phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án - Lưu và in phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án - Đóng giao diện tạo tóm tắt hồ sơ bệnh án
35	Tạo tờ điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ tạo tờ điều trị thăm khám hàng ngày và ra y lệnh cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin tạo phiếu điều trị - Tạo mẫu phiếu điều trị - Xóa mẫu mẫu phiếu điều trị - Nhập thông tin liệu pháp điều trị - Xóa phiếu điều trị - Lưu phiếu điều trị - Lưu và đóng giao diện nhập tờ điều trị - Lưu và in tờ điều trị - Đóng giao diện nhập tờ điều trị - Thuộc (gọi đến màn hình kê thuốc) - Dịch vụ (gọi đến màn hình chỉ định dịch vụ)
36	Tạo phiếu thử phản ứng thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin phản ứng thuốc cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin chi tiết của phản ứng thuốc tương ứng với phiếu chỉ định phản ứng thuốc được chọn

		<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Cho phép chọn cập nhật phiếu - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu thử phản ứng thuốc
37	Tạo phiếu hội chẩn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ tạo biên bản hội chẩn khi có đợt hội chẩn khoa hoặc hội chẩn bệnh viện để đánh giá tình trạng của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin hội chẩn - Xóa bệnh chính trong biên bản hội chẩn - Xóa bệnh phụ trong biên bản hội chẩn - Lưu biên bản hội chẩn - Lưu và in biên bản hội chẩn - Lưu mẫu biên bản hội chẩn - Chọn nhanh mẫu biên bản hội chẩn để nhập nhanh cho bệnh nhân
38	Tạo phiếu dị ứng thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin dị ứng thuốc, dị ứng hoạt chất của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin bệnh nhân, thông tin dị ứng thuốc và danh sách các thông tin dị ứng thuốc của bệnh nhân - Thêm mới - Sửa thông tin phiếu dị ứng thuốc - Xóa thông tin phiếu dị ứng thuốc - Lưu thông tin phiếu dị ứng thuốc - Hủy thông tin nhập phiếu - Tìm kiếm thông tin chi tiết trên lưới hiển thị thông tin dị ứng thuốc qua text search - Đóng giao diện tạo phiếu dị ứng thuốc
39	Tạo phiếu suất ăn	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá và nhân viên khoa lên suất ăn hàng ngày theo yêu cầu của bệnh nhân hoặc bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu suất ăn - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu

		<ul style="list-style-type: none"> - Chọn phiếu mẫu - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin - Đóng giao diện tạo phiếu suất ăn
40	Tạo hội chẩn thuốc duyệt lãnh đạo	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo phiếu hội chẩn lãnh đạo khi sử dụng hoạt chất có dấu sao theo quy định của BHYT. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin danh sách các phiếu hội chẩn lãnh đạo - Thêm mới thông tin hội chẩn thuốc, hoạt chất - Cập nhật thông tin - Xóa thông tin - In phiếu hội chẩn thuốc duyệt lãnh đạo - Đóng giao diện tạo phiếu hội chẩn thuốc duyệt lãnh đạo
41	Chuyển viện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng điều chỉnh lại phiếu chuyển viện khi có xử trí chuyển viện từ bác sĩ nhưng nhập sai hoặc thiếu thông tin. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin hành chính bệnh nhân cần chuyển viện - Cập nhật thông tin - Tải giấy chuyển viện - Đóng giao diện chuyển viện
42	Tạo biên bản kiểm điểm tử vong	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng điều chỉnh lại thông tin biên bản kiểm điểm tử vong khi có xử trí tử vong từ bác sĩ nhưng nhập sai hoặc thiếu thông tin. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin biên bản kiểm điểm tử vong - Lưu thông tin - Chọn bản kiểm điểm tử vong mẫu để kê cho bệnh nhân - Lưu và In biên bản kiểm điểm mẫu - Lưu mẫu phiếu biên bản kiểm điểm tử vong - Đóng giao diện tạo biên bản kiểm điểm tử vong
43	Tạo phiếu khai thác tiền sử dị ứng	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận các thông tin tiền sử dị ứng thuốc của bệnh nhân để đánh giá và lựa chọn thuốc trong y lệnh khi</p>

		<p>điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin hành chính bệnh nhân, thông tin tiền sử dị ứng - Lưu thông tin phiếu khai thác tiền sử dị ứng - In phiếu khai thác tiền sử dị ứng - Đóng giao diện nhập phiếu khai thác tiền sử dị ứng
44	Thông tin tử vong	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, hội đồng y khoa ghi nhận thông tin lúc tử vong của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin tử vong - Lưu và In thông tin tử vong - Đóng giao diện nhập thông tin tử vong
45	Tạo phiếu chỉ định dịch vụ	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ thực hiện chỉ định các dịch vụ cận lâm sàng dựa vào mô tả và thăm khám ban đầu của bệnh nhân để xác định bệnh khi có kết quả thực hiện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định - Lưu thông tin phiếu chỉ định dịch vụ - Đóng giao diện tạo phiếu chỉ định dịch vụ - Xóa dịch vụ trên lưới chỉ định - Chuyển loại thanh toán sang BHYT - Chuyển loại thanh toán sang BHYT+Dịch vụ - Chuyển loại thanh toán sang viện phí - Chuyển loại thanh toán sang viện phí + dịch vụ - Chuyển loại thanh toán sang dịch vụ - Chuyển loại thanh toán sang miễn phí - Đổi điều kiện thanh toán tỷ lệ dịch vụ - Chuyển thanh toán theo hợp đồng khám bệnh
46	Tạo phiếu thuốc từ kho	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh cho bệnh nhân hàng ngày. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho,

		<p>danh sách các điều khiển nhập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc mẫu cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo y lệnh thuốc từ kho - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
47	Tạo phiếu thuốc từ tủ trực	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện xuất thuốc từ tủ trực sử dụng cho bệnh nhân trong trường hợp phải sử dụng gấp như cứu cấp.... Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc mẫu cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo phiếu thuốc từ tủ trực - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
48	Tạo phiếu trả thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nghiệp vụ trả thuốc của bệnh nhân khi đã được</p>

		<p>duyet nhưng không sử dụng đến. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin thuốc, thời gian chỉ định, thông tin hành chính bệnh nhân - Lưu thông tin phiếu trả thuốc - Thông tin các phiếu dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo phiếu trả thuốc - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
49	Tạo đơn thuốc nhà thuốc	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kê đơn tại nhà thuốc bệnh viện cho bệnh nhân trong trường hợp tư vấn cho bệnh nhân hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân để kết hợp điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thuốc nhà thuốc, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vật tư - Lưu đơn thuốc vật tư - Chọn đơn thuốc - vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc - vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo đơn thuốc nhà thuốc - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân
50	Tạo phiếu vật tư	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê vật tư thực hiện trong tiêm truyền cho bệnh nhân hàng ngày cùng các phiếu thuốc trong y lệnh thực hiện hoặc các vật tư tiêu hao từ kho. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu vật tư - Chọn phiếu vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Vật tư còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Sửa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
51	Tạo phiếu vật tư tử trực	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện xuất vật tư từ trữ trực để thực hiện tiêm truyền hoặc làm thủ thuật cho bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các thông tin bệnh nhân, kho, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu vật tư - Chọn vật tư từ phiếu mẫu - Chọn vật tư từ đơn thuốc cũ - Vật tư còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Đóng màn hình - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Sửa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
52	Quản lý phiếu trả vật tư	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nghiệp vụ trả vật tư của bệnh nhân khi đã được duyệt nhưng không sử dụng đến. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các thông tin vật tư, thời gian chỉ định, thông tin hành chính bệnh nhân - Lưu thông tin - Đóng màn hình - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
53	Tạo đơn thuốc mua ngoài	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ kê đơn thuốc mua ngoài cho bệnh nhân để phối hợp điều trị mà thuốc đó không có trong danh mục bệnh viện hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân. Chức năng bao gồm các tính năng</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thông tin danh mục thuốc, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo đơn thuốc mua ngoài - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
54	Tạo phiếu hao phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê thuốc với loại thanh toán là hao phí cho bệnh nhân trong quá trình điều trị. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thông tin kho thuốc, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc hao phí - Chọn phiếu vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo phiếu hao phí - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Sửa bệnh kèm theo y lệnh thuốc - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới

55	Tạo phiếu VT hao phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê vật tư với loại thanh toán là hao phí cho bệnh nhân trong quá trình điều trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, vật tư từ tử trực, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm vật tư vào lưới nhập - Lưu phiếu vật tư - Chọn phiếu vật tư mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Vật tư còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu vật tư hao phí - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Sửa bệnh kèm theo phiếu vật tư - Xóa bản ghi thuốc trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới
56	Tạo đơn thuốc đông y	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh thuốc đông y cho bệnh nhân hàng ngày. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thông tin thuốc, danh sách các điều khiển nhập - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới. - Thêm thuốc xuống lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng đã kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc - Đóng giao diện tạo đơn thuốc đông y - Lưu mẫu - Xóa bệnh kèm theo trong y lệnh - Sửa bệnh kèm theo trong y lệnh - Xóa bản ghi trên lưới hiển thị - Sắp xếp thứ tự bản ghi - Cập nhật thông tin số lượng trên lưới

57	LS theo cổng BHYT	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin lịch sử điều trị đã được các cơ sở y tế gửi lên cổng - Tìm kiếm thông tin - Tìm kiếm thông tin chi tiết của bệnh nhân theo các trường thông tin trên giao diện tra cứu cổng BHXH - In thông tin thông tuyến - Đóng giao diện tra cứu thông tuyến
58	Lịch sử điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin danh sách phòng khám - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin vật tư
59	Lịch sử bệnh án	<p>Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân - Hiện thị thông tin hành chính - Hiện thị thông tin khám bệnh - Hiện thị thông tin điều trị - Hiện thị thông tin xét nghiệm - Hiện thị thông tin chẩn đoán hình ảnh - Hiện thị thông tin phẫu thuật thủ thuật - Hiện thị thông tin chăm sóc

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin suất ăn - Hiện thị thông tin truyền dịch - Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc - Hiện thị thông tin hội chẩn - Hiện thị thông tin thuốc - Hiện thị thông tin vật tư
60	Thanh toán viện phí	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán.... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin thanh toán của bệnh nhân - Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường hiển thị trên màn hình chức năng - In phôi chưa thanh toán - In bảng kê thanh toán theo QĐ3455 - Xuất bảng kê dạng doc, excel - In bảng kê thanh toán theo QĐ6556 - Đóng màn hình thông tin viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT theo phạm vi cho phép - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + DV theo phạm vi cho phép và tách bản ghi thanh toán cho bệnh nhân bằng chênh lệch giá khi chỉ định giữa giá dịch vụ và giá bhyt - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Dịch vụ
		<p>Chuyển loại dịch vụ công khám hao phí để miễn tiền cho bệnh nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển dịch vụ sang hao phí phẫu thuật thủ thuật để miễn tiền cho bệnh nhân - Chuyển dịch vụ sang miễn phí để miễn tiền cho bệnh nhân - Đối tượng khác - Chuyển loại thanh toán sang Viện phí + Dịch vụ tách bản ghi thanh toán bằng giá chênh lệch giữa dịch vụ và giá viện phí - Chuyển loại thanh toán sang BHYT + Viện phí - Chuyển loại thanh toán sang Corona để miễn phí

		<p>cho bệnh nhân covid</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển loại thanh toán BHYT + Corona để miễn giảm phần bệnh nhân tự trả cho điều trị covid - Tách dịch vụ thành các bản ghi con để chuyển đối tượng thanh toán - Nhập miễn giảm dịch vụ để giảm tiền thanh toán cho bệnh nhân - Đổi tỷ lệ điều kiện thanh toán thuốc, vật tư - Lịch sử chuyển đối tượng từ loại hình thanh toán này sang loại hình thanh toán khác
61	Tai nạn thương tích	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin tai nạn thương tích cho bệnh nhân đối với bệnh nhân bị tai nạn thương tích. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin tai nạn thương tích đã nhập - Nhập thông tin TNTT - Lưu thông tin tai nạn thương tích của bệnh nhân - Lưu và in thông tin tai nạn thương tích của bệnh nhân - Đóng
62	Quản lý thông tin lịch hẹn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin lịch hẹn khám của bệnh nhân khi xử trí ra viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập các thông tin cần thiết. - Xử trí Hẹn, hẹn khám lại, hẹn khám mới. - Lưu thông tin hẹn - In giấy hẹn khám cho bệnh nhân
63	Cấp giấy chứng sinh	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, hộ lý thực hiện cấp giấy chứng sinh cho bệnh nhân khi sinh con tại bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định các thông tin cấp giấy chứng sinh - Thêm mới thông tin - Lưu thông tin - In giấy chứng sinh - Xóa thông tin chứng sinh - In lại giấy chứng sinh - Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin hiển thị trên lưới.

64	Nghỉ BHXH	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tại phòng khám nhập thông tin nghỉ hưởng BHXH cho bệnh nhân theo yêu cầu. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin nghỉ hưởng BHXH đã nhập - Nhập thông tin nghỉ hưởng - Lưu thông tin giấy nghỉ hưởng BHXH - In giấy nghỉ hưởng BHXH - Đóng giao diện nhập giấy nghỉ hưởng BHXH
65	Phiếu gây mê hồi sức	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin khi gây mê cho bệnh nhân và in phiếu theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin gây mê hồi sức của bệnh nhân - Cập nhật thông tin phiếu gây mê hồi sức cho bệnh nhân - In phiếu gây mê hồi sức
66	Nghỉ dưỡng thai	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá ghi nhận thông tin nghỉ dưỡng thai cho bệnh nhân, thông tin sẽ được tổng hợp và gửi lên cổng BHXH. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin phiếu nghỉ dưỡng thai, thông tin bệnh nhân, thông tin nghỉ dưỡng, danh sách nghỉ dưỡng thai - Thêm mới thông tin giấy nghỉ dưỡng thai - Sửa thông tin giấy nghỉ dưỡng thai - Xóa thông tin giấy nghỉ dưỡng thai - Lưu giấy nghỉ dưỡng thai - In giấy nghỉ dưỡng thai - Hủy giao diện nhập giấy nghỉ dưỡng thai - Đóng giao diện nhập thông tin nghỉ dưỡng thai
67	Xử trí điều trị	<p>Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện xử trí cho bệnh nhân: ra viện, bỏ về, tử vong, chuyển khoa, chuyển viện.... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin kết quả điều trị - Chọn xử trí bệnh án - Lưu thông tin xử trí
68	Xử trí chuyển viện	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin chuyển viện và in giấy chuyển viện cho</p>

		<p>bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn xử trí chuyên viện - Nhập thông tin trong giấy chuyển viện - Lưu thông tin chuyên viện - In phiếu chuyển viện
69	Xử trí tử vong	<p>Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin liên quan tới mẫu phiếu tử vong của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn xử trí tử vong - Nhập thông tin tử vong - Lưu thông tin xử lý tử vong - In biên bản kiểm đếm tử vong
70	In ấn	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - In Giấy ra viện của bệnh nhân - In giấy chuyển viện của bệnh nhân - In giấy hẹn khám của bệnh nhân - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh cho bệnh nhân - In bảng kê vật tư hao phí của bệnh nhân - In phiếu điều trị của bệnh nhân - In phiếu chỉ định CLS chung cho bệnh nhân - In đơn thuốc của bệnh nhân - In phiếu khám bệnh vào viện cho bệnh nhân - In bệnh lịch của bệnh nhân - In bìa bệnh án khi nhập viện - In các phiếu vào viện - In xét nghiệm chung - In giấy trả nhận Film X-Quang - In tách bảng kê theo khoa - In giấy chứng nhận thương tích - In biên bản hội chẩn - In giấy nghỉ ốm - In giấy nghỉ hưởng BHXH
XIX.5	Quản lý thuốc vật tư cấp cứu	
1	Quản lý phiếu lĩnh thuốc	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh thuốc theo y lệnh của bác</p>

		<p>sĩ để cấp cho bệnh nhân điều trị hàng ngày. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho cung ứng thuốc - Chọn loại bệnh án điều trị để tổng hợp - Chọn đơn của bác sĩ - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Tạo phiếu lĩnh để lĩnh thuốc cho bệnh nhân - Danh sách phiếu lĩnh - In tổng hợp phiếu lĩnh (excel) - In tổng hợp phiếu lĩnh (PDF) - In phiếu lĩnh - Hủy phiếu lĩnh đã tạo và chưa lĩnh - Kiểm tra các đơn thuốc/ vật tư trong phiếu lĩnh
2	Quản lý phiếu lĩnh vật tư	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh vật tư theo y phiếu xuất của bác sĩ hoặc điều dưỡng sử dụng cho bệnh nhân điều trị hàng ngày. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho - Chọn loại bệnh án - Chọn bác sĩ kê y lệnh cho bệnh nhân - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Tạo phiếu lĩnh - Danh sách phiếu lĩnh - In tổng hợp phiếu lĩnh (excel) - In tổng hợp phiếu lĩnh (PDF) - In phiếu lĩnh - Hủy phiếu lĩnh đã tạo - Kiểm tra các đơn thuốc/ vật tư trong phiếu lĩnh
3	Quản lý phiếu lĩnh thuốc bù tử trực	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh bù các thuốc đã xuất cho bệnh nhân từ tủ trực trước đó để bù vào tủ trực người bệnh tại khoa phòng. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho bù - Chọn loại bệnh án bù - Chọn bác sĩ đã xuất y lệnh tủ trực trước đó - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Tạo phiếu lĩnh bù tử trực - Danh sách phiếu lĩnh bù tử trực - In tổng hợp phiếu lĩnh bù tử trực (excel)

		<ul style="list-style-type: none"> - In tổng hợp phiếu lĩnh bù tử trực (PDF) - In phiếu lĩnh bù tử trực - Hủy phiếu lĩnh bù tử trực - Kiểm tra các đơn thuốc/ vật tư trong phiếu lĩnh
4	Quản lý phiếu lĩnh vật tư bù tử trực	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh bù các vật tư đã xuất cho bệnh nhân từ tủ trực trước đó để bù vào tủ trực người bệnh tại khoa phòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn tủ trực cần bù vật tư - Chọn kho bù các thuốc đã xuất cho bệnh nhân - Chọn loại bệnh án xuất - Chọn bác sĩ xuất vật tư - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Hiện thị danh sách thuốc có thể bù cho kho đã chọn - Tạo phiếu lĩnh bù tử trực - Danh sách phiếu lĩnh bù tử trực - In tổng hợp phiếu lĩnh bù tử trực (excel) - In tổng hợp phiếu lĩnh bù tử trực (PDF) - In phiếu lĩnh bù tử trực - Hủy phiếu lĩnh bù tử trực
5	Tổng hợp phiếu trả thuốc	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả thuốc đã cấp cho bệnh nhân điều trị hàng ngày nhưng không sử dụng đến.</p> <p>Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho hoàn trả - Chọn loại bệnh án hoàn trả - Chọn bác sĩ hoàn trả y lệnh - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Tạo phiếu trả - Danh sách phiếu trả thuốc - In tổng hợp phiếu trả thuốc (excel) - In tổng hợp phiếu trả thuốc (PDF) - In phiếu trả thuốc - Hủy phiếu trả - Kiểm tra các đơn thuốc/ vật tư trong phiếu trả
6	Tổng hợp phiếu trả vật tư	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả vật tư đã cấp cho bệnh nhân điều trị hàng ngày nhưng không sử dụng đến.</p> <p>Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho hoàn trả - Chọn loại bệnh án hoàn trả - Chọn bác sĩ hoàn trả phiếu - Tìm kiếm đơn vật tư tổng hợp theo điều kiện - Tạo phiếu trả - Danh sách phiếu trả vật tư - In tổng hợp phiếu trả vật tư (excel) - In tổng hợp phiếu trả vật tư (PDF) - In phiếu trả vật tư - Hủy phiếu trả - Kiểm tra các đơn thuốc/ vật tư trong phiếu lĩnh
7	Tổng hợp phiếu trả thuốc từ trực	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả thuốc đã xuất đã cho bệnh nhân trước đó từ tủ trực nhưng đã có phiếu bù cho tủ trực của khoa. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn kho trả thuốc - Chọn bác sĩ tạo y lệnh hoàn trả - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Tạo phiếu trả thuốc từ tủ trực - Danh sách phiếu trả thuốc từ tủ trực - In tổng hợp phiếu trả thuốc từ tủ trực (excel) - In tổng hợp phiếu trả thuốc từ tủ trực (PDF) - In phiếu trả thuốc từ tủ trực - Hủy phiếu trả thuốc từ tủ trực - Kiểm tra các đơn thuốc/ vật tư trong phiếu lĩnh
8	Tổng hợp phiếu trả vật tư từ trực	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả vật tư đã xuất đã cho bệnh nhân trước đó từ tủ trực nhưng đã có phiếu bù cho tủ trực của khoa. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn tủ trực cần trả thuốc - Chọn kho trả - Chọn bác sĩ tạo phiếu hoàn trả - Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện - Hiện thị danh sách thuốc có thể trả cho kho đã chọn - Tạo phiếu trả thuốc từ tủ trực - Danh sách phiếu trả thuốc từ tủ trực - In tổng hợp phiếu trả thuốc từ tủ trực (excel) - In tổng hợp phiếu trả thuốc từ tủ trực (PDF)

		<ul style="list-style-type: none"> - In phiếu trả thuốc từ tủ trực - Hủy phiếu trả thuốc từ tủ trực
9	Bổ sung, hoàn trả thuốc tủ trực.	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng, y tá ở các khoa phòng tổng hợp bù tủ trực không theo phiếu xuất cho bệnh nhân như: phiếu lĩnh theo cơ số cài trước, thuốc không thể chia lẻ, thuốc hết cần bổ sung thuốc khác... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm theo kho - Tìm kiếm từ ngày đến ngày - Tìm kiếm theo trạng thái phiếu - Tìm kiếm theo loại phiếu - Bổ sung thuốc vào lưới nhận - Bổ sung theo cơ số - Bổ sung bù theo phiếu lĩnh - Hoàn trả thuốc theo lô - Hoàn trả các thuốc trong tủ trực còn tồn - Sửa phiếu bổ sung, hoàn trả ở trạng thái soạn thảo - In phiếu lĩnh, phiếu trả - Thu gọn giao diện hiển thị - Nhập thuốc vào tủ trực - Xuất thuốc khỏi tủ trực - Xem lại thông tin phiếu
10	Bổ sung, hoàn trả vật tư tủ trực.	<p>Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng, y tá ở các khoa phòng tổng hợp bù tủ trực không theo phiếu xuất cho bệnh nhân như: phiếu lĩnh theo cơ số cài trước, vật tư không thể chia lẻ, vật tư hết cần bổ sung vật tư khác... Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm theo kho - Tìm kiếm từ ngày đến ngày - Tìm kiếm theo trạng thái phiếu - Tìm kiếm theo loại phiếu - Bổ sung thuốc vào lưới nhận - Bổ sung theo cơ số - Bổ sung bù theo phiếu lĩnh - Hoàn trả vật tư theo lô - Hoàn trả các vật tư trong tủ trực còn tồn - Sửa phiếu bổ sung, hoàn trả ở trạng thái soạn thảo

		<ul style="list-style-type: none"> - In phiếu lĩnh, phiếu trả - Thu gọn giao diện hiển thị - Nhập thuốc vào tủ trực - Xuất thuốc khỏi tủ trực - Xem lại thông tin phiếu
XX	Quản lý phòng mổ	
1	Lên lịch mổ	<p>Chức năng cho phép bác sĩ tại các khoa có thông tin bệnh nhân mổ khai thác thông tin phòng mổ bằng lịch mổ của bệnh nhân đồng thời kiểm tra và thông báo về lịch mổ của bệnh nhân để chuẩn bị.</p> <p>Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị lịch sử lịch mổ của bệnh nhân - Tìm kiếm thông tin lịch mổ trên lưới hiển thị - Thêm mới lịch mổ cho bệnh nhân - Sửa lịch mổ đã chọn trên lưới của bệnh nhân - Xoá thông tin lịch mổ của bệnh nhân - Chuyển lịch mổ phiên để thực hiện lên lịch và sắp lịch khai thác trong phòng mổ - Chuyển mổ cấp cứu cho bệnh nhân để thực hiện nhanh và chiếm chỗ phòng mổ khi thực hiện - In phiếu duyệt mổ theo quy định - Đóng giao diện lên lịch mổ để thực hiện các chức năng khác - Xem thông tin phiếu hội chẩn - Chọn dịch vụ kỹ thuật dự kiến theo lịch mổ để thực hiện phẫu thuật cho bệnh nhân - Chỉ định dịch vụ để chọn dịch vụ kỹ thuật cần thực hiện trong lịch mổ đã chọn
2	Duyệt mổ	<p>Chức năng cho phép bác sĩ, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp phối hợp với phòng mổ để sắp xếp lịch mổ, lịch khám mê cho bệnh nhân khi có lịch mổ phiên nhằm khai thác tối đa công suất phòng mổ của bệnh viện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách các bệnh nhân có lịch mổ phiên - Tìm kiếm bệnh nhân theo trạng thái, thời gian và khoa phòng gửi phiếu - Tìm kiếm bệnh nhân trên lưới hiển thị - Hiển thị lịch sử duyệt mổ bệnh án của bệnh nhân

		<ul style="list-style-type: none"> - Xem biên bản hội chẩn của bệnh nhân - Duyệt mổ nhằm lên lịch và phòng mổ dự kiến cho bệnh nhân - Huỷ duyệt là hủy thông tin khi có thay đổi
3	Khám mê	<p>Chức năng cho phép bác sĩ tại khoa gây mê hỏi sức thực hiện khám mê cho bệnh nhân để kiểm tra các thông tin, tình hình bệnh và quyết định có thể mổ được hay không? Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các bệnh nhân đã duyệt mổ hoặc chuyển mổ cấp cứu trên lưới - Tìm kiếm bệnh nhân theo trạng thái, thời gian và khoa phòng gửi phiếu - Tìm kiếm bệnh nhân trên lưới hiển thị - Hiện thị lịch sử khám mê trên bệnh án của bệnh nhân - Sửa thông tin lịch mổ - Lưu thông tin lịch mổ đã sửa - Hủy thông tin đang sửa - Duyệt khám mê của bệnh nhân - Chi tiết lịch khám mê
4	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật	<p>Chức năng cho phép ekip mổ thực hiện phẫu thuật cho bệnh nhân, tại chức năng điều dưỡng, kỹ thuật viên, bác sĩ kê thuốc đi kèm, ghi nhận thông tin kíp, tường trình protocol để hoàn tất quy trình mổ cho bệnh nhân đồng thời hoàn thiện các nghiệp vụ liên quan tới thanh toán cho bệnh nhân, phụ cấp của ca mổ. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách chi tiết phiếu duyệt mổ - Đổi dịch vụ khi mổ là thay đổi dịch vụ trong quá trình thực hiện nếu có sai sót trong quá trình mổ - Hiện thị ekip thực hiện khi mổ - Up Hiện thị hình ảnh trên protocol - Lưu và đóng giao diện cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật - In phiếu - Đóng giao diện cập nhật phẫu thuật thủ thuật - Lưu mẫu để thao tác nhanh cho các bệnh nhân tiếp theo - Xóa mẫu khỏi hệ thống

XXI	Quản lý lịch hẹn điều trị, nhắc lịch hẹn tái khám	
1	Tiếp nhận thông tin lịch hẹn	<p>Chức năng cho phép hệ thống tiếp nhận tự động bệnh nhân hẹn khám từ nhiều nguồn khác nhau như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua đăng ký từ Vncare - Qua đăng ký từ KIOS - Qua đăng ký từ Portal - Qua tổng đài tư vấn của bệnh viện - Lịch hẹn khám từ bác sĩ ở khoa hoặc phòng khám
2	Quản lý đăng ký hẹn khám	<p>Chức năng cho phép nhân viên công tác xã hội, quản lý chất lượng... thực hiện giám sát, tư vấn và chốt lịch hẹn của bệnh nhân trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách bệnh nhân có lịch hẹn khi khởi tạo - Tìm kiếm thông tin theo điều kiện từ giao diện - Thêm mới bệnh nhân hẹn khám qua tổng đài - Sửa thông tin thời gian theo lịch hẹn khám có sẵn - Sửa nhiều bệnh nhân có thông tin hẹn khám có sẵn trên hệ thống - Xóa thông tin lịch hẹn khám - Hủy giao diện thao tác lịch hẹn - Chuyển vào phòng khám khi xác nhận lịch khám của bệnh nhân
XXII	Quản lý ngân hàng máu (nếu có)	
1	Nhập máu từ nhà cung cấp	<p>Chức năng cho phép kế toán, điều dưỡng, bác sĩ, kỹ thuật viên khoa huyết học truyền máu thực hiện nhập máu từ nhà cung cấp vào hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các phiếu trên phiếu hiển thị - Tìm kiếm các phiếu theo kho - Tìm kiếm các phiếu từ ngày đến ngày - Tìm kiếm danh sách trên giao diện hiển thị - Hiện thị chi tiết máu và chế phẩm trong phiếu nhập kho khi chọn - Nhập kho các thông tin túi máu vào kho - Xuất trả theo lô nhập các máu đã nhập theo phiếu

		<p>đã tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất trả máu theo nhà cung cấp trong kho - Sửa phiếu nhập kho nhà cung cấp khi lưu tạm - Bổ sung - Huỷ phiếu để xóa thông tin phiếu nhập nhà cung cấp - Xem chi tiết các đầu mục trong phiếu nhập/ xuất
2	Cập nhật barcode túi máu	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, kỹ thuật viên khoa huyết học truyền máu thực hiện cập nhật barcode cho các túi máu được nhập kho NCC để cấp phát cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách túi máu trong kho - Tìm kiếm túi máu theo hạn sử dụng - Nhập túi máu trên combo tìm kiếm - Hiện thị túi máu trên lưới hiển thị - Tìm kiếm thông tin túi máu trên lưới hiển thị - Hiện thị thông tin chi tiết của từng túi máu trên giao diện cập nhật barcode - Bổ sung barcode, hệ Rh, ABO và lưu lại xuống lưới nhập - Cập nhật thông tin bổ sung - Huỷ cập nhật thông tin bổ sung - Xuất excel danh sách túi máu trên lưới
3	Điều chỉnh túi máu nội trú	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, kỹ thuật viên khoa huyết học truyền máu duyệt phiếu lĩnh hoặc phiếu trả máu từ các khoa nội trú, khoa điều trị nội trú. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin phiếu tổng hợp lĩnh máu từ các khoa trong bệnh viện - Tìm kiếm phiếu lĩnh từ các khoa từ ngày đến ngày - Tìm kiếm phiếu tổng hợp trên giao diện hiển thị - Hiện thị thông tin máu và chế phẩm máu chi tiết của 1 phiếu - Tìm kiếm thông tin máu và chế phẩm trên lưới hiển thị chi tiết - Điều chỉnh túi máu - Duyệt phiếu lĩnh máu - In ấn - Xem phiếu nhập xuất

		<ul style="list-style-type: none"> - Gỡ duyệt phiếu đã duyệt - Hủy phiếu đã duyệt - Xem đơn thuốc
4	Điều chỉnh túi máu ngoại trú	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, kỹ thuật viên khoa huyết học truyền máu duyệt phiếu máu từ phòng cấp cứu hoặc từ các đơn vị khác máu theo nghiệp vụ khám bệnh. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin phiếu lĩnh máu từ phòng cấp cứu hoặc khoa khám bệnh - Tìm kiếm phiếu lĩnh máu từ các khoa từ ngày đến ngày - Tìm kiếm phiếu tổng hợp trên giao diện hiện thị - Hiện thị thông tin máu và chế phẩm máu chi tiết của 1 phiếu - Tìm kiếm thông tin máu và chế phẩm trên lưới hiện thị chi tiết - Điều chỉnh túi máu - Duyệt phiếu lĩnh máu - In phiếu phát máu - Xem phiếu nhập xuất - Gỡ duyệt duyệt phiếu đã duyệt - Hủy phiếu phát máu - Xem đơn thuốc
5	Truyền máu hòa hợp	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, kỹ thuật viên khoa huyết học truyền máu thực hiện kết quả phản ứng chéo giữa bệnh nhân với túi máu được duyệt cấp. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin popup truyền máu hoà hợp - Chọn thông tin túi máu được xuất từ kho - Nhập thông tin phản ứng hoà hợp - Lưu mẫu phiếu phát máu - Xoá mẫu phiếu được lưu - Chọn phiếu mẫu nếu có - Cập nhật thông tin phản ứng hoà hợp - In phiếu - Làm mới giao diện - Đóng giao diện tạo phiếu truyền máu hoà hợp
6	In ấn	<p>Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, kỹ thuật viên khoa huyết học truyền máu in các mẫu phiếu</p>

		theo quy định. Chức năng bao gồm các tính năng sau: - In phiếu lĩnh máu - Truyền máu hòa hợp
XXII I	Các hệ thống đã tích hợp	
1		Hóa đơn điện tử bệnh viện đang sử dụng
2		Hệ thống LIS
3		Hệ thống RIS/PACS
4		Hệ thống EMR
5		Cổng dược quốc gia
6		Hệ thống đơn thuốc điện tử
XXI V	Quản lý tương tác thuốc	
1	Danh mục loại tương tác thuốc vật tư	Chức năng cho phép IT bệnh viện, dược sĩ lâm sàng khai báo loại tương tác thuốc theo quy định, chức năng gồm các tính năng sau: - Thêm loại tương tác thuốc mới - Sửa loại tương tác thuốc - Lưu loại tương tác được thêm hoặc sửa - Xoá loại tương tác thuốc vật tư đã được khai báo trước đó - Huỷ thông tin khai báo trên form - Chọn màu cho từng loại tương tác khi cảnh báo
2	Danh mục lý do sử dụng thuốc khi tương tác	Chức năng cho phép người dùng sử dụng để khai báo thông tin lý do sử dụng thuốc khi tương tác. Hỗ trợ khai báo để quản lý thông tin tương tác. Chức năng gồm có các tính năng sau: - Hiện thị màn hình các danh mục lý do sử dụng thuốc khi tương tác - Tìm kiếm thông tin hiển thị trên lưới - Thêm lý do tương tác thuốc - Xử lý do tương tác thuốc - Xoá lý do tương tác thuốc

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu lý do tương tác thuốc - Hủy thông tin nhập lý do tương tác thuốc - Khoá danh mục lý do tương tác đang sử dụng
3	Khai báo thông tin tương tác thuốc	<p>Chức năng cho phép người dùng có thể khai báo thông tin khi tương tác thuốc như mã thuốc, tên thuốc/vật tư, hàm lượng, loại tương tác, ghi chú. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị các thuốc tương tác với thuốc được chọn - Tìm kiếm theo nhóm thuốc - Tìm kiếm theo loại tương tác - Tìm kiếm các thuốc trong danh mục để khai báo tương tác thuốc - Chọn thuốc tương tác với thuốc đã chọn - Bổ sung thành cặp tương tác cảnh báo - Chọn mức độ, hậu quả, chống chỉ định, xử trí và ghi chú khi sử dụng - Lưu thông tin tương tác, chống chỉ định, xử trí khi khai báo vào hệ thống - Bỏ thuốc khỏi cặp tương tác thuốc đã khai
4	Khai báo thông tin tương tác hoạt chất	<p>Chức năng cho phép người dùng có thể khai báo thông tin khi tương tác hoạt chất như mã hoạt chất tên thuốc/vật tư, hàm lượng, loại tương tác, ghi chú. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị các hoạt chất tương tác với hoạt chất được chọn - Tìm kiếm theo loại tương tác - Tìm kiếm các thuốc trong danh mục để khai báo tương tác thuốc - Chọn hoạt chất tương tác với hoạt chất đã chọn - Bổ sung thành cặp tương tác cảnh báo - Chọn mức độ, hậu quả, chống chỉ định, xử trí và ghi chú khi sử dụng - Lưu thông tin tương tác, chống chỉ định, xử trí khi khai báo vào hệ thống - Bỏ thuốc khỏi cặp tương tác hoạt chất đã khai
5	Danh mục tương tác ATC	<p>Chức năng cho phép IT bệnh viện, dược sĩ lâm sàng khai báo các cặp tương tác theo mã ATC theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm cặp tương tác ATC - Sửa cặp tương tác ATC

		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu cặp tương tác được thêm hoặc sửa - Xoá cặp tương tác ATC đã được khai báo trước đó - Huỷ thông tin khai báo trên form
6	Cảnh báo tương tác thuốc	<p>Chức năng cho phép người dùng khai báo thông tin cảnh báo tương tác thuốc. Khi chức năng kê thuốc của bác sỹ gặp các loại thuốc, vật tư tương tác sẽ có cảnh báo tương ứng để người kê có thể biết và xử lý. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kê thuốc có cặp tương tác - Hiện thị thông tin tác nhân cho bác sỹ kiểm tra - Đồng ý tương tác và xoá thuốc có tương tác khỏi danh sách thuốc được kê - Không đồng ý khuyến cáo - Hiện thị danh sách lý do sử dụng tương tác thuốc để bác sỹ chọn - Bác sỹ chọn các lý do được nêu hoặc bổ sung thêm lý do phải sử dụng thuốc tương tác - Đồng ý để lưu thông tin khuyến cáo - Lưu danh mục lý do sử dụng thuốc tương tác để thống kê báo cáo vào hệ thống - Lưu thuốc xuống lưới nhập thuốc để sử dụng cho bệnh nhân.
XXV	Quản lý phác đồ điều trị	
1	Danh mục phác đồ điều trị	<p>Chức năng cho phép khai báo thông tin mã phác đồ, tên phác đồ, chuyên khoa, nhóm dịch vụ, dịch vụ kèm theo, chẩn đoán, nội dung phác đồ điều trị, hoạt chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới phác đồ điều trị - Cập nhật thông tin nội dung điều trị - Cập nhật thông tin liều dùng - Cập nhật thông tin chẩn đoán - Cập nhật các dịch vụ kỹ thuật - Cập nhật các hoạt chất thuốc - Xoá phác đồ điều trị đã khai báo - Xem thông tin phác đồ điều trị - Tìm kiếm phác đồ điều trị

2	Xem lịch sử phác đồ điều trị	<p>Khi muốn xem thông tin phác đồ điều trị của bệnh nhân nào. Người sử dụng chọn chức năng xem lịch sử phác đồ điều trị. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem lịch sử phác đồ của bệnh nhân - Tìm kiếm lịch sử thông tin phác đồ
XXV I	Quản lý dinh dưỡng	
1	Khám tư vấn dinh dưỡng	<p>Tại các khoa dinh dưỡng bệnh nhân từ các khoa lâm sàng được gửi tới khám tư vấn dinh dưỡng, hoặc bệnh nhân trực tiếp khám tư vấn dinh dưỡng. Chức năng cho phép người dùng có thể khám và kê đơn tư vấn dinh dưỡng cho bệnh nhân. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các thông tin mặc định bệnh nhân - Thêm thuốc (thực phẩm chức năng) - Cập nhật thông tin đơn mẫu - Đơn mẫu khi tư vấn - Xem đơn tư vấn cũ đã kê cho bệnh nhân - Thông tin phác đồ điều trị - Đóng màn hình khi không sử dụng - Cập nhật mẫu thuốc (thực phẩm chức năng)
2	Phiếu đánh giá ban đầu cho người bệnh nhập viện	<p>Khi người bệnh vào khoa lâm sàng chức năng cho phép có thể đánh giá ban đầu cho người bệnh. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin khởi tạo - Cập nhật thông tin đánh giá ban đầu cho người bệnh nhập viện - In phiếu đánh giá ban đầu - Đóng màn hình khi không sử dụng
3	Tạo giấy mời hội chẩn, tư vấn dinh dưỡng/Tạo giấy mời	<p>Khi bệnh nhân điều trị tại các khoa lâm sàng cần mời khoa dinh dưỡng để thực hiện có thể sử dụng chức năng tạo giấy mời hội chẩn, tư vấn dinh dưỡng. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin khởi tạo - Cập nhật thông tin tạo giấy mời - Cập nhật thông tin và In thông tin giấy mời

		<ul style="list-style-type: none"> - Làm mới màn hình hiển thị - Đóng màn hình
4	Tạo giấy mời hội chẩn, tư vấn dinh dưỡng/Tra cứu thông tin dinh dưỡng	<p>Khi bệnh nhân điều trị tại các khoa lâm sàng đã khám và theo dõi tư vấn dinh dưỡng. Trường hợp bác sĩ lâm sàng cần tra cứu lại thông tin dinh dưỡng có thể sử dụng chức năng để hỗ trợ. Chức năng tra cứu thông tin dinh dưỡng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin khởi tạo - Tìm kiếm thông tin dinh dưỡng bệnh nhân - Gửi phiếu giấy mời tư vấn - Hủy phiếu giấy mời tư vấn - Chỉnh sửa thông tin phiếu dinh dưỡng - Xóa phiếu dinh dưỡng khi không sử dụng - Cập nhật thông tin lưu hệ thống - Cập nhật và In thông tin phiếu - Làm mới màn hình - Đóng màn hình khi không sử dụng - Xem lịch sử điều trị
5	Quản lý hội chẩn, trả lời tư vấn dinh dưỡng cho bệnh nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin tra cứu dinh dưỡng, hiển thị danh sách các phiếu kết hợp với các điều kiện lọc tra cứu - Tìm kiếm - Lịch sử điều trị - Hủy phiếu - Phiếu tư vấn dinh dưỡng (Kê) - Trả phiếu
6	Quản lý Hội chẩn, Tư vấn trước khi ra viện	<p>Bệnh nhân tư vấn khám dinh dưỡng, hội chẩn cho phép quản lý thông tin hội chẩn, tư vấn bệnh nhân trước khi ra viện. Nhằm kiểm soát tình hình dinh dưỡng của bệnh nhân. Chức năng gồm có các tính năng cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị mặc định thông tin tra cứu dinh dưỡng, hiển thị danh sách các phiếu kết hợp với các điều kiện lọc tra cứu - Tìm kiếm thông tin - Tìm kiếm thông tin chi tiết danh mục trên lưới hiển thị danh sách bệnh nhân nguy cơ dinh dưỡng qua Text Search - Xem thông tin lịch sử điều trị

		<ul style="list-style-type: none"> - Hủy phiếu không đạt/ không sử dụng - Tạo phiếu tư vấn dinh dưỡng (Kê) - Trả phiếu tư vấn dinh dưỡng
7	Quản lý phiếu sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng tại Khoa lâm sàng	<p>Đối với các khoa lâm sàng, các bệnh nhân cần theo dõi đánh giá dinh dưỡng cũng sử dụng chức năng quản lý phiếu sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng tại Khoa lâm sàng, giúp người dùng có thể theo dõi và bổ sung quá trình điều trị của bệnh nhân. Chức năng gồm có các tính năng cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị khởi tạo thông tin - Cập nhật thông tin - Cập nhật và In phiếu đánh giá dinh dưỡng tại Khoa lâm sàng - Làm mới thông tin màn hình - Đóng màn hình khi không sử dụng
8	Quản lý phiếu sàng lọc khoa Dinh Dưỡng	<p>Đối với khoa Dinh Dưỡng, các bệnh nhân cần theo dõi đánh giá dinh dưỡng cũng sử dụng chức năng quản lý phiếu sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng tại Khoa dinh dưỡng, giúp người dùng có thể theo dõi và bổ sung quá trình điều trị của bệnh nhân. Chức năng gồm có các tính năng cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị khởi tạo thông tin khởi tạo màn hình - Tìm kiếm thông tin dinh dưỡng bệnh nhân - Báo lỗi
9	Danh sách phiếu dinh dưỡng	<p>Chức năng hiển thị danh sách các phiếu dinh dưỡng, cho phép người dùng có thể xem, xóa hay in. Cụ thể gồm có các tính năng chi tiết sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị khởi tạo thông tin - Chọn phiếu hiển thị thông tin chi tiết tương ứng - Xóa phiếu sàng lọc - In phiếu sàng lọc
XXX VII	Hệ thống Dashboard trong bệnh viện	
1	Dashboard tổng hợp số liệu khám và điều trị	- Hiện thị Dashboard tổng hợp số liệu khám chữa bệnh tại CSYT
2	Dashboard tại khoa khám bệnh	- Hiện thị Dashboard tổng hợp số liệu khám chữa bệnh tại CSYT

3	Dashboard Điều trị nội trú	- Hiện thị Dashboard tổng hợp số liệu khám chữa bệnh tại CSYT
4	Dashboard Dịch vụ kỹ thuật	- Hiện thị Dashboard tổng hợp số liệu khám chữa bệnh tại CSYT
5	Dashboard Điều trị ngoại trú	- Hiện thị Dashboard tổng hợp số liệu khám chữa bệnh tại CSYT
XXX VIII	Ký số/ Ký điện tử	
1	Bệnh án Nội khoa	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
2	Bệnh án Nhi khoa	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
3	Bệnh án Truyền nhiễm	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
4	Bệnh án Phụ khoa	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
5	Bệnh án Sản khoa	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
6	Bệnh án Sơ sinh	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm:

		<ul style="list-style-type: none"> + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
7	Bệnh án Tâm thần	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
8	Bệnh án Da liễu	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
9	Bệnh án Huyết học- Truyền máu	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
10	Bệnh án Ngoại khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
11	Bệnh án Bỏng	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
12	Bệnh án Ung bướu	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
13	Bệnh án Răng Hàm Mặt	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử

		<ul style="list-style-type: none"> + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
14	Bệnh án Tai Mũi Họng	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
15	Bệnh án Ngoại trú chung	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
16	Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mặt	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
17	Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
18	Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
19	Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
20	Bệnh án Mắt (chấn thương)	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử

21	Bệnh án Mắt (Bán phần trước)	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
22	Bệnh án Mắt (Đáy mắt)	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
23	Bệnh án Mắt (Glacom)	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
24	Bệnh án Mắt (Lác)	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
25	Bệnh án Mắt trẻ em	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
26	Bệnh án phục hồi chức năng	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
27	Bệnh án phục hồi chức năng nhi	- Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử

28	Bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng Ký số/ Ký điện tử bệnh án theo quy định, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Ký và in mẫu Ký số/ Ký điện tử + Hủy ký + In mẫu Ký số/ Ký điện tử
29	Giấy cam kết chấp thuận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
30	Giấy chứng nhận phẫu thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
31	Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
32	Phiếu khám chuyên khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
33	Phiếu gây mê hồi sức	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử

		<ul style="list-style-type: none"> + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
34	Phiếu phẫu thuật/ thủ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
35	Phiếu theo dõi truyền dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
36	Phiếu chiếu/ chụp X-quang	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
37	Phiếu chụp cắt lớp vi tính	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
38	Phiếu chụp cộng hưởng từ	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn

39	Phiếu siêu âm	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
40	Phiếu điện tim	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
41	Phiếu điện não	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
42	Phiếu nội soi	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
43	Phiếu đo chức năng hô hấp	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
44	Phiếu xét nghiệm (chung)	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
45	Phiếu xét nghiệm Huyết học	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
46	Phiếu xét nghiệm huyết - tuỷ đồ	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
47	Phiếu xét nghiệm chẩn đoán rối loạn đông cầm máu	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
48	Phiếu xét nghiệm sinh thiết tuỷ xương	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
49	Phiếu xét nghiệm nước dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử

		<ul style="list-style-type: none"> + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
50	Phiếu xét nghiệm hoá sinh máu	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
51	Phiếu xét nghiệm hoá sinh nước tiểu, phân, dịch chọc dò	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
52	Phiếu xét nghiệm vi sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
53	Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh sinh thiết	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
54	Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh khám nghiệm tử thi.	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn

55	Trích biên bản hội chẩn	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
56	Trích biên bản kiểm thảo tử vong	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
57	Phiếu khám bệnh vào viện (chung)	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
58	Phiếu phẫu thuật ghép giác mạc	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
59	Phiếu phẫu thuật bề mặt nhãn cầu	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
60	Phiếu phẫu thuật Glacom	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
61	Phiếu phẫu thuật lác	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
62	Phiếu phẫu thuật túi lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
63	Phiếu phẫu thuật sụp mi, mộng, thể thủy tinh, Sapejko	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
64	Phiếu phẫu thuật Mộng	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
65	Phiếu phẫu thuật Thể thủy tinh	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử

		<ul style="list-style-type: none"> + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
66	Phiếu phẫu thuật Sapejko	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
67	Phiếu theo dõi điều trị	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
68	Phiếu chăm sóc cấp 1	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
69	Phiếu chăm sóc cấp 2	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
70	Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn

71	Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
72	Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
73	Phiếu cung cấp thông tin người bệnh tại khoa hồi sức tích cực	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
74	Phiếu bàn giao người bệnh chuyên khoa (Dành cho bác sỹ)	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
75	Phiếu bàn giao người bệnh chuyên khoa (Dành cho điều dưỡng)	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
76	Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
77	Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sỹ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
78	Biên bản kiểm thảo tử vong	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sỹ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
79	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sỹ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
80	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sỹ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
81	Phiếu điều trị trẻ sơ sinh sau sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sỹ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử

		<ul style="list-style-type: none"> + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
82	Phiếu khám thai	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
83	Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
84	Khám sức khỏe định kỳ	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
85	Khám sức khỏe trên 18 tuổi	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
86	khám sức khỏe dưới 18 tuổi	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn

87	Đơn thuốc	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
88	Chứng sinh	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
89	Giấy chuyển tuyến	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
90	Giấy ra viện	<p>- Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra trạng thái phiếu Ký số/ Ký điện tử, thực hiện Ký số/ Ký điện tử, hủy, in phiếu sau ký, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện Ký số/ Ký điện tử + Hủy phiếu Ký số/ Ký điện tử + In phiếu Ký số/ Ký điện tử + In nhiều phiếu Ký số/ Ký điện tử đã chọn
XXX IX	Ký bệnh nhân	
1	Ký điện tử bảng kê chi phí khám chữa bệnh 6556	<p>- Chức năng cho phép bệnh nhân thực hiện ký bảng kê chi phí khám chữa bệnh bằng thiết bị ký của bệnh nhân để ký điện tử, chức năng bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Xác nhận ký từ kế toán và mở plugin bảng kê chi phí kcb + View mẫu bảng kê sau khởi tạo + Thực hiện ký để kết nối với thiết bị ký điện tử (signpad)

		<ul style="list-style-type: none"> + View chữ ký của bệnh nhân + Xác nhận trên thiết bị và đóng plugin + Hủy ký điện tử + In phiếu ký điện tử
2	Ký điện tử phiếu công khai thuốc	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bệnh nhân thực hiện ký phiếu công khai thuốc hàng ngày cho bệnh nhân, chức năng bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Xác thực từ điều dưỡng và mở plugin phiếu công khai thuốc + View mẫu bảng kê sau khởi tạo + Thực hiện ký để kết nối với thiết bị ký + View chữ ký của bệnh nhân + Xác nhận trên thiết bị và đóng plugin + Hủy ký điện tử + In phiếu ký điện tử
XXX X	Quản lý bệnh án	
1	Ký và trình Ký số/ Ký điện tử	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện Ký số/ Ký điện tử hoặc trình Ký số/ Ký điện tử các mẫu theo quy định của bệnh viện, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Chức năng cho phép tìm theo bệnh nhân, số phiếu + Tìm kiếm theo loại phiếu
2	Thêm file đính kèm	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ thực hiện đính kèm các file ký tươi được sử dụng tại viên lên hệ thống EMR, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Chọn loại phiếu + Chọn thư mục tải phiếu + Lưu phiếu + Đóng giao diện tải thông tin
3	Bàn giao hồ sơ bệnh án	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép điều dưỡng, hành chính các khoa tại viện thực hiện bàn giao hồ sơ điện tử về lưu trữ trên hệ thống EMR, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Load thông tin các hồ sơ bệnh án khi khởi tạo màn hình + Tìm kiếm hồ sơ bệnh án theo trạng thái hsba + Tìm kiếm hồ sơ bệnh án theo khoa + Tìm kiếm thông tin theo từ ngày đến ngày + Xuất danh sách hồ sơ bệnh án

		<ul style="list-style-type: none"> + Tra cứu thông tin bệnh nhân + Kiểm tra thông tin bệnh án chi tiết + Nhập thông tin tóm tắt HSBA + Chọn người giao hsba + Chuyển hồ sơ bệnh án sang EMR + In phiếu giao nhận + In danh sách hồ sơ bàn giao
4	Danh mục phiếu CA	<p>"- Chức năng cho phép IT bệnh viện khai thông tin ký số, loại ký, cấp ký, loại giấy tờ ký và biểu mẫu in sau ký số trên hệ thống, chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hiện thị danh sách phiếu được cấu hình theo bệnh viện + Cho phép chọn để cấu hình loại phiếu đã số hóa trên hệ thống + Tìm kiếm phiếu tại màn hình hiển thị + Load thông tin phiếu khi được chọn + Loại phiếu là đếm cấu hình phiếu nào ký trực tiếp theo số phiếu ở HIS, phiếu theo bệnh án, phiếu scan.. + Loại ký là lựa chọn để cấu hình phiếu ký đơn hay phiếu ký cấp + Phương thức ký là để lựa chọn các phương thức ký đã tích hợp trên hệ thống như ký điện tử, SmartCA, token.. + Sử dụng là để thực hiện áp dụng cho đơn vị + Sử dụng funct để cấu hình gọi file ký từ funct được khai báo tại lable funct ký số + Ký cấp nhiều lần để cấu hình phiếu có nhiều cấp ký + Duyệt ký để cấu hình các phiếu cần phải duyệt để gửi ký số + Bệnh nhân ký để cấu hình các phiếu cần bệnh nhân ký trên sign pad + Bắt buộc ký là phiếu phải ký mới cho lưu dữ liệu + View EMR là cấu hình các mẫu view trực tiếp từ EMR cả mẫu số hóa và mẫu ký số <hr/> <p>Cấu hình để lưu các thông tin thay đổi</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cấu hình SQL để khai báo thông số của phiếu được ký + CH ký cấp để khai báo thông tin ký cấp từ hệ

		<p>thống</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thêm mới người ký cấp chọn loại ký, chức danh ký, phương thức hủy ký + Sửa người ký cấp + Xóa người ký cấp trong danh sách được thêm + Xóa là xóa thông tin cấu hình
5	Quản lý bệnh án	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, IT, nhân viên bệnh viện kiểm tra hồ sơ bệnh án của của từng bệnh nhân, chức năng gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Cho phép bác sĩ chọn bệnh nhân để kiểm tra thông tin hồ sơ bệnh án đã số hóa + Load danh sách phiếu đã được cấu hình ở danh mục phiếu CA lên màn hình hiển thị + In phiếu dạng PDF + In HTML là load dữ liệu các phiếu được thiết kế view dưới dạng HTML + Phiếu Scan là chức năng tải phiếu bằng scan file ảnh hoặc file PDF + Ký số là chức năng dùng ký các phiếu chưa được ký + Hủy ký số là hủy các phiếu đã ký + In ký số là in mẫu đã được ký số + Kết xuất BA là chức năng in các mẫu đã ký số từ EMR + Xuất PDF là chức năng xuất HSBA dưới dạng PDF + Xuất XML là chức năng xuất full HSBA dưới dạng XML
XXX XI	Tìm kiếm và tra cứu thông tin (KIOS thông tin)	
1	Giải pháp cung cấp	Cung cấp API để tích hợp với Kiosk của đơn vị.
2	Chi tiết các nghiệp vụ cung cấp qua API	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng nhập xác thực giữa Kiosk và HIS - Danh mục dịch vụ - Danh sách phòng khám - Danh mục Tỉnh/ thành phố - Danh mục Quận/ huyện - Danh mục Xã/ phường - Danh mục dân tộc

		<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục nghề nghiệp - Lịch sử điều trị - Thanh toán tiền công khám - Lấy danh sách dịch vụ cận lâm sàng cần thanh toán - Thanh toán tiền cận lâm sàng
XXX XII	Thanh toán viện phí điện tử	
1	Hình thức thanh toán	<p>Chức năng cho phép quản trị viên khai báo hình thức thanh toán khi kết nối giữa HIS và đối tác là các ngân hàng. Chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị màn hình khi khởi tạo - Thêm mới - Sửa - Xóa - Lưu - Hủy bỏ
2	Đơn vị thanh toán	<p>Chức năng cho phép quản trị viên khai báo thông tin đơn vị hợp tác triển khai thanh toán không tiền mặt cho viện theo từng hình thức thanh toán nhất định để phát triển. Chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị màn hình khi khởi tạo - Thêm mới - Cập nhật - Lưu - Hủy bỏ
3	Các ngân hàng đã tích hợp	Agribank; Vietinbank; Vietcombank; BIDV; HDBank
XXX XI.3	Thanh toán qua QRCode	
1	Cấu hình hệ thống	<p>Chức năng cho quản trị hệ thống khai báo thông tin xác thực tài khoản giữa Payment và HDBank nhằm thiết lập kênh thanh toán an toàn cho toàn bộ giao dịch được thực hiện. Chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa - Lưu - Hủy

2	Thanh toán viện phí	<p>Chức năng cho phép thu ngân chọn loại thanh toán bằng QRCode và lưu giao dịch, khi kết nối sẽ gọi tới hàm sinh QRCode và in ra mẫu phiếu in cho bệnh nhân quét bằng app của ngân hàng cung cấp để lấy thông tin thanh toán. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn hình thức thanh toán bằng QRCode trên giao diện - Lưu - In biên lai cho bệnh nhân
3	Lịch sử giao dịch	<p>Chức năng cho phép quản trị viên kiểm tra lại lịch sử giao dịch của từng lần thực hiện giao dịch với ngân hàng. Chức năng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị màn hình giao dịch khi khởi tạo - Tìm kiếm thông tin giao dịch
XXX XIII	Quản lý đào tạo	
XXX XIII. 1	Quản trị hệ thống	
1	Đăng nhập	<p>Chức năng cho phép người dùng sử dụng được cấp tài khoản trên hệ thống đăng nhập vào hệ thống để thực hiện các nghiệp vụ theo phạm vi được phân công theo phân quyền tài khoản. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin tài khoản - Nhập thông tin kiểm tra hoặc OTP - Lưu mật khẩu khi đăng nhập - Đăng nhập vào hệ thống
2	Trang chủ	<p>Chức năng cho phép người dùng truy cập vào trang chủ của bệnh viện để kiểm tra các thông báo được bộ phận chức năng nhập thông tin thông báo trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin trang chủ của hệ thống - Kiểm tra các thông tin thông báo trên trang chủ
3	Đăng xuất	<p>Chức năng cho phép người sử dụng thoát khỏi hệ thống khi đã đăng nhập trước ấy. Chức năng bao</p>

		<p>gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng xuất khỏi hệ thống quản lý bệnh viện
XXX XIII. 2	Quản lý danh mục	
1	Quản lý Danh mục nội dung đào tạo	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục nội dung đào tạo như mã nội dung, tên nội dung, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới mã nội dung đào tạo - Cập nhật dm nội dung đào tạo - Xóa dm nội dung đào tạo - Hiện thị danh sách dm nội dung đào tạo - Tìm kiếm dm nội dung đào tạo
2	Quản lý Danh mục nguồn kinh phí	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục nguồn kinh phí như mã nguồn kinh phí, tên nguồn kinh phí, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới mã nguồn kinh phí - Cập nhật dm nguồn kinh phí - Xóa dm nguồn kinh phí - Hiện thị danh sách dm nguồn kinh phí - Tìm kiếm dm nguồn kinh phí
3	Quản lý Danh mục loại chứng chỉ	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục loại chứng chỉ như mã loại chứng chỉ, tên loại chứng chỉ, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới mã loại chứng chỉ - Cập nhật dm loại chứng chỉ - Xóa dm loại chứng chỉ - Hiện thị danh sách dm loại chứng chỉ - Tìm kiếm dm loại chứng chỉ
XXX XIII. 3	Quản lý đào tạo	
1	Quản lý kế hoạch đào tạo	<p>Chức năng cho phép người dùng quản kế hoạch đào tạo như thời gian, địa điểm, loại hình đào tạo... Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới kế hoạch đào tạo - Cập nhật kế hoạch đào tạo - Xóa kế hoạch đào tạo - Hiện thị kế hoạch đào tạo - Tìm kiếm kế hoạch đào tạo - Upload file
2	Quản lý mục tiêu đào tạo	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý mục tiêu đợt đào tạo như mã mục tiêu, thời gian... Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới mục tiêu đào tạo - Cập nhật mục tiêu đào tạo - Xóa mục tiêu đào tạo - Hiện thị mục tiêu đào tạo - Tìm kiếm mục tiêu đào tạo
3	Quản lý nội dung đào tạo	<p>Chức năng cho phép người dùng quản kế hoạch đào tạo như thời gian, địa điểm, loại hình đào tạo... Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới nội dung đào tạo - Cập nhật nội dung đào tạo - Xóa nội dung đào tạo - Hiện thị nội dung đào tạo - Tìm kiếm nội dung đào tạo
4	Quản lý giảng viên đào tạo	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý nhân sự giảng viên tham gia đợt đào tạo như mã nhân sự, tên nhân sự, vị trí, đơn vị. Nhân sự tham gia có thể trong hoặc ngoài đơn vị. Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới giảng viên thuộc đơn vị - Thêm mới giảng viên ngoài - Cập nhật giảng viên - Xóa giảng viên - Hiện thị danh sách giảng viên - Tìm kiếm giảng viên - In danh sách giảng viên
5	Quản lý đợt đào tạo	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý đợt đào tạo như thời gian, địa điểm, loại hình đào tạo... Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách đợt đào tạo - Tìm kiếm đợt đào tạo

		<ul style="list-style-type: none"> - Xem chi tiết đợt đào tạo - Cập nhật thông tin đợt đào tạo
6	Quản lý học viên	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý nhân sự học viên tham gia đợt đào tạo như mã nhân sự, tên nhân sự, vị trí, đơn vị. Nhân sự tham gia có thể trong hoặc ngoài đơn vị. Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới học viên thuộc đơn vị - Thêm mới học viên ngoài đơn vị - Cập nhật học viên - Xóa học viên - Hiện thị học viên - Tìm kiếm học viên - In danh sách học viên
7	Quản lý lịch kiểm tra	<p>Chức năng cho phép người dùng quản kế hoạch đào tạo như thời gian, địa điểm, loại hình đào tạo... Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới lịch kiểm tra - Cập nhật lịch kiểm tra - Xóa lịch kiểm tra - Hiện thị lịch kiểm tra - Tìm kiếm lịch kiểm tra
8	Quản lý kết quả kiểm tra	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý kết quả kiểm tra như đợt kiểm tra, học viên, điểm, thời gian thực hiện ... Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới kết quả kiểm tra - Cập nhật kết quả kiểm tra - Xóa kết quả kiểm tra - Hiện thị kết quả kiểm tra - Tìm kiếm kết quả kiểm tra
9	Quản lý thời khóa biểu	<p>Chức năng cho phép người dùng quản thời khóa biểu đợt đào tạo như thời gian, địa điểm, loại hình đào tạo... Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị Thời khóa biểu - Hiện thị chi tiết hời khóa biểu - Tìm theo thời gian

10	Quản lý cấp chứng chỉ	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý cấp chứng chỉ học viên như mã học viên, cấp chứng chỉ, thời hạn, loại chức chỉ... Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới chứng chỉ - Cập nhật chứng chỉ - Hiện thị chứng chỉ
11	Quản lý thu học phí	<p>Chức năng cho phép người dùng quản thu học phí của đợt đào như học viên, thời gian thu... Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới thông tin thu học phí - Cập nhật thông tin thu học phí - Xóa thông tin thu học phí - Hiện thị thông tin thu học phí
XXX XIV	Nghiên cứu khoa học	
XXX XIV. 1	Quản trị hệ thống	
1	Đăng nhập	<p>Chức năng cho phép người dùng sử dụng được cấp tài khoản trên hệ thống đăng nhập vào hệ thống để thực hiện các nghiệp vụ theo phạm vi được phân công theo phân quyền tài khoản. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin tài khoản - Nhập thông tin kiểm tra hoặc OTP - Lưu mật khẩu khi đăng nhập - Đăng nhập vào hệ thống
2	Trang chủ	<p>Chức năng cho phép người dùng truy cập vào trang chủ của bệnh viện để kiểm tra các thông báo được bộ phận chức năng nhập thông tin thông báo trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin trang chủ của hệ thống - Kiểm tra các thông tin thông báo trên trang chủ
3	Đăng xuất	<p>Chức năng cho phép người sử dụng thoát khỏi hệ thống khi đã đăng nhập trước ấy. Chức năng bao</p>

		<p>gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng xuất khỏi hệ thống quản lý bệnh viện
XXX		
XIV.	Quản lý danh mục	
2		
1	Quản lý Danh mục nguồn kinh phí	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục nguồn kinh phí như mã nguồn, tên nguồn, mã đơn vị. Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới dm nguồn kinh phí - Cập nhật dm nguồn kinh phí - Xóa dm nguồn kinh phí - Hiện thị danh sách dm nguồn kinh phí - Tìm kiếm dm nguồn kinh phí
2	Quản lý Danh mục nguồn kinh phí	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục loại tài liệu như mã loại, tên loại, mã đơn vị. Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới dm loại tài liệu - Cập nhật dm loại tài liệu - Xóa dm loại tài liệu - Hiện thị danh sách dm loại tài liệu - Tìm kiếm dm loại tài liệu
XXX		
XIV.	Quản lý nghiên cứu khoa học	
3		
1	Đăng ký đề tài	<p>'Chức năng cho phép người dùng đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học như mã đề tài, tên đề tài, nội dung, cấp đề tài, kinh phí. Sau khi đăng ký xong người dùng gửi phê duyệt đề tài đến các cấp quản lý. Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Thêm mới đề tài - Upload file -Cập nhật đề tài - Xóa đề tài - Hiện thị danh sách đề tài - Tìm kiếm đề tài - Gửi phê duyệt

2	Quản lý nhân sự tham gia đề tài	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý nhân sự tham gia đề tài như mã nhân sự, tên nhân sự, vai trò. Nhân sự tham gia có thể trong hoặc ngoài đơn vị. Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới nhân sự thuộc đơn vị - Thêm mới nhân sự ngoài - Cập nhật nhân sự tham gia đề tài - Xóa nhân sự tham gia đề tài - Hiện thị danh sách nhân sự tham gia đề tài - Tìm kiếm nhân sự tham gia đề tài
3	Tính kinh phí đề tài	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện tính kinh phí của đề tài như hạng mục, tổng tiền, ghi chú. Chức năng bao gồm các tính năng sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới kinh phí đề tài - Cập nhật kinh phí đề tài - Xóa kinh phí đề tài - Hiện thị danh sách kinh phí đề tài - Tìm kiếm kinh phí đề tài
4	Quản lý tiến độ đề tài	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý tiến độ đề tài thực hiện như ngày nhập, tiến độ đạt được, nội dung. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới tiến độ đề tài - Cập nhật tiến độ đề tài - Xóa tiến độ đề tài - Hiện thị danh sách tiến độ đề tài - Tìm kiếm tiến độ đề tài
5	Quản lý đề tài	<p>Chức năng hiện thị danh sách đề tài đã gửi phê duyệt, cho phép người dùng kiểm tra nội dung đề tài thực hiện từ chối hoặc phê duyệt đề tài. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách đề tài - Tìm kiếm đề tài - Phê duyệt đề tài - Từ chối đề tài
6	Quản lý xếp loại đề tài	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện xếp loại đề tài theo kết quả thực hiện. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới xếp loại đề tài - Cập nhật xếp loại đề tài

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách xếp loại đề tài - Tìm kiếm xếp loại đề tài
7	Quản lý gia hạn đề tài	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện gia hạn đề tài, nêu lý do gia hạn trong trường hợp đề tài thực hiện không đúng tiến độ. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới gia hạn đề tài - Cập nhật gia hạn đề tài - Xóa gia hạn đề tài - Hiện thị danh sách gia hạn đề tài - Tìm kiếm gia hạn đề tài
8	Quản lý hội đồng khoa học	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý nhân sự hội đồng khoa học tham gia đánh giá đề tài như mã nhân sự, tên nhân sự, vị trí, đơn vị. Nhân sự tham gia có thể trong hoặc ngoài đơn vị. Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới nhân sự thuộc đơn vị - Thêm mới nhân sự ngoài - Cập nhật nhân sự - Xóa nhân sự - Hiện thị danh sách hội đồng khoa học - Tìm kiếm
9	Quản lý đánh giá đề tài	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý đánh giá đề tài. Sau khi đề tài kết thúc hội đồng khoa học thực hiện đánh giá đề tài theo các mức tính sáng tạo, tính khoa học, tính khả thi .. chấm điểm nghiệm thu đề tài. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới đánh giá đề tài - Cập nhật đánh giá đề tài - Xóa đánh giá đề tài - Hiện thị danh sách đánh giá đề tài - Tìm kiếm đánh giá đề tài
10	Quản lý lý lịch công tác	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý lý lịch công tác của nhân sự tham gia đề tài như mã nhân sự, đơn vị công tác, từ ngày, đến ngày. . . . Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới lý lịch công tác - Cập nhật lý lịch công tác

		<ul style="list-style-type: none"> - Xóa lý lịch công tác - Hiện thị danh sách lý lịch công tác - Tìm kiếm lý lịch công tác
11	Quản lý lý lịch đào tạo	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý lý lịch đào tạo của nhân sự tham gia đề tài như nơi đào tạo, từ ngày, đến ngày, loại hình đào tạo, kết quả đào tạo... Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới mới lý lịch đào tạo - Cập nhật lý lịch đào tạo - Xóa lý lịch đào tạo - Hiện thị danh sách lý lịch đào tạo - Tìm kiếm lý lịch đào tạo
12	Quản lý lý lịch nghiên cứu khoa học	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý lịch nghiên cứu khoa học của nhân sự tham gia đề tài như mã đề tài, tên đề tài, nội dung, cấp đề tài, thời gian thực hiện... Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới mới nghiên cứu khoa học - Cập nhật nghiên cứu khoa học - Xóa nghiên cứu khoa học - Hiện thị danh sách nghiên cứu khoa học - Tìm kiếm nghiên cứu khoa học
13	Quản lý văn bằng chứng chỉ	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý văn bằng chứng chỉ của nhân sự tham gia đề tài như mã văn bằng, loại văn bằng, tổ chức cấp, thời gian cấp, thời gian. Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới mới văn bằng chứng chỉ - Cập nhật văn bằng chứng chỉ - Xóa văn bằng chứng chỉ - Hiện thị danh sách văn bằng chứng chỉ - Tìm kiếm văn bằng chứng chỉ
14	Quản lý lý lịch khoa học	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý lý lịch khoa học của nhân sự tham gia đề tài, xem tổng quát thông tin hồ sơ. Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách danh sách hồ sơ cá nhân

		<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm hồ sơ cá nhân - Hiện thị danh sách lý lịch sơ lược
XXX XV	Chất lượng Bệnh viện	
XXX XV.1	Quản trị hệ thống	
1	Đăng nhập	<p>Chức năng cho phép người dùng sử dụng được cấp tài khoản trên hệ thống đăng nhập vào hệ thống để thực hiện các nghiệp vụ theo phạm vi được phân công theo phân quyền tài khoản. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin tài khoản - Nhập thông tin kiểm tra hoặc OTP - Lưu mật khẩu khi đăng nhập - Đăng nhập vào hệ thống
2	Trang chủ	<p>Chức năng cho phép người dùng truy cập vào trang chủ của bệnh viện để kiểm tra các thông báo được bộ phận chức năng nhập thông tin thông báo trên hệ thống. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin trang chủ của hệ thống - Kiểm tra các thông tin thông báo trên trang chủ
3	Đăng xuất	<p>Chức năng cho phép người sử dụng thoát khỏi hệ thống khi đã đăng nhập trước ấy. Chức năng bao gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng xuất khỏi hệ thống quản lý bệnh viện
XXX XV.2	Quản lý danh mục	
1	Quản lý Danh mục tiêu chí CLBV	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý bộ 83 danh mục tiêu chí chất lượng bệnh viện như mã tiêu chí, nội dung, vị trí, số lượng, phân loại. Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới dm tiêu chí CLBV - Cập nhật dm tiêu chí CLBV - Xóa dm tiêu chí CLBV - Hiện thị danh sách dm tiêu chí CLBV - Tìm kiếm dm tiêu chí CLBV

2	Quản lý Danh mục tiêu chí CLBV theo đơn vị	<p>Chức năng cho phép người dùng gán tiêu chí cần đánh giá chất lượng theo từng khoa phòng. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới tiêu chí CLBV theo đơn vị - Cập nhật tiêu chí CLBV theo đơn vị - Xóa tiêu chí CLBV theo đơn vị - Hiện thị danh sách tiêu chí CLBV theo đơn vị - Tìm kiếm tiêu chí CLBV theo đơn vị
XXX XV.3	Quản lý Chất lượng bệnh viện	
1	Quản lý phiếu đánh giá chất lượng	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý phiếu đánh giá chất lượng từng khoa phòng như mã phiếu, ngày đánh giá, đơn vị. Chức năng bao gồm các tính năng chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới phiếu đánh giá chất lượng - Cập nhật phiếu đánh giá chất lượng - Xóa phiếu đánh giá chất lượng - Hiện thị danh sách phiếu đánh giá chất lượng - Tìm kiếm phiếu đánh giá chất lượng
2	Quản lý nội dung đánh giá	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện đánh giá chi tiết theo các tiêu chí được phân cho đơn vị, hệ thống tự động tính điểm đánh giá theo các tiêu chí được chọn. Chức năng bao gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị bộ tiêu chí đánh giá - Đánh giá tiêu chí con - Nhập nội dung đánh giá, đính kèm file - Tính điểm chất lượng - Copy đánh giá của Đơn vị sang Đoàn KT 6 Chọn toàn bộ mức 2 - Chọn toàn bộ mức 3 - Chọn toàn bộ mức 4 - Chọn toàn bộ mức 5 - Hiện thị danh sách nội dung đánh giá
3	Quản lý phương án cải tiến chất lượng	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý phương án cải tiến chất lượng của đơn vị dựa theo kết quả đánh giá, theo dõi và cập nhật tiến độ cải tiến. Chức năng bao gồm các tính năng chính sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới phương án cải tiến chất lượng

		<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật phương án cải tiến chất lượng - Hiện thị danh sách phương án cải tiến chất lượng
4	Quản lý phân loại sự cố y khoa theo mức độ tổn thương (Phụ lục 1)	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý phân loại sự cố y khoa theo mức độ tổn thương Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế . Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới mới phân loại SCYK - Cập nhật phân loại SCYK - Xóa phân loại SCYK - Hiện thị danh sách phân loại SCYK - Tìm kiếm phân loại SCYK
5	Quản lý danh mục sự cố y khoa nghiêm trọng (Phụ lục 2)	<p>'Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục sự cố y khoa nghiêm trọng Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế . Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới mới SCYK - Cập nhật SCYK - Xóa SCYK - Hiện thị danh sách SCYK - Tìm kiếm SCYK
6	Quản lý báo cáo sự cố y khoa (Phụ lục 3)	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý báo cáo sự cố y khoa Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế . Chức năng bao gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới mới báo cáo sự cố y khoa - Cập nhật báo cáo sự cố y khoa - Xóa báo cáo sự cố y khoa - Hiện thị danh sách báo cáo sự cố y khoa - Tìm kiếm báo cáo sự cố y khoa - In báo cáo sự cố y khoa
7	Quản lý báo cáo tìm hiểu và phân tích sự cố (Phụ lục 4)	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý báo cáo tìm hiểu và phân tích sự cố y khoa Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế . Chức năng bao gồm các tính năng chính sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới mới báo cáo phân tích SCYK

		<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật báo cáo phân tích SCYK - Xóa báo cáo phân tích SCYK - Hiện thị danh sách báo cáo phân tích SCYK - Tìm kiếm báo cáo phân tích SCYK - In báo cáo phân tích SCYK
--	--	--

3.2. Yêu cầu chức năng phần mềm LIS

Stt	Tên chức năng	Yêu cầu kỹ thuật
1	Quản lý danh sách chờ lấy mẫu	Tự động nạp danh sách chờ từ HIS
		Nạp lại dữ liệu
		Lọc dữ liệu theo thời gian
		Lọc dữ liệu nợ theo đối tượng bệnh nhân
		Xem màn hình chờ
		Đọc thông báo mời bệnh nhân lấy mẫu
		Nạp danh sách dịch vụ chỉ định của bệnh nhân
		Tự động nạp thông tin bệnh nhân từ danh sách chờ
		Tìm kiếm theo mã bệnh nhân
		Lọc thông tin các lần lấy mẫu trước theo thời gian
		Tạo mới phiếu đăng ký
		Lưu thông tin phiếu
		Xóa phiếu đăng ký
		Hủy thao tác
		Thêm dịch vụ xét nghiệm
		In barcode cho khách hàng
		In phiếu hẹn
In phiếu hẹn trả sau		

2	Quản lý danh sách thực hiện xét nghiệm	Tự động nạp thông tin bệnh nhân từ danh sách chờ
		Tìm kiếm theo mã bệnh nhân
		Lọc thông tin các lần lấy mẫu trước theo thời gian
		Tạo mới phiếu đăng ký
		Lưu thông tin phiếu
		Xóa phiếu đăng ký
		Hủy thao tác
		Thêm dịch vụ xét nghiệm
		In barcode cho khách hàng
		In phiếu hẹn
		In phiếu hẹn trả sau
3	Quản lý danh sách hoàn tất xét nghiệm	Tạo mới phiếu kết quả
		Nạp lịch sử các lần lấy mẫu
		Hiển thị kết quả của lần xét nghiệm
		Lấy kết quả từ máy đo về
		Duyệt kết quả xét nghiệm
		Lưu kết quả
		In phiếu kết quả xét nghiệm
4	Quản lý kết quả xét nghiệm từ máy	Lọc dữ liệu theo từng máy
		Đọc và hiển thị kết quả đo từ máy
		In kết quả
		Xuất file excel
		Sửa SID
5	Kết nối tất các dòng máy xét nghiệm ở Việt Nam	Kết nối được các loại máy xét nghiệm hiện có trên thị trường Việt Nam

6	Báo cáo thống kê	Sổ xét nghiệm cận lâm sàng
		Sổ xét nghiệm khám sức khỏe theo đoàn
		Thống kê thực hiện xét nghiệm theo loại
		Sổ xét nghiệm HIV
		Thống kê thời gian thực hiện xét nghiệm
		Thống kê bệnh nhân xét nghiệm
		Thống kê gửi mẫu
		Thống kê lấy mẫu xét nghiệm
		Thống kê hoạt động khoa xét nghiệm
		Thống kê bệnh nhân xét nghiệm
		Thống kê doanh thu
7	Quản lý danh mục	Nạp và hiển thị danh sách
		Lưu thay đổi
		Đổi chế độ xem danh mục
		Lấy dữ liệu HIS sang
8	Quản trị hệ thống	Đăng nhập
		Đăng xuất
		Thiết lập đơn vị
		Thiết lập khoa/ phòng
		Đổi mật khẩu
9	Quản lý kết nối phần mềm quản lý bệnh viện (kết nối HIS - LIS) và liên thông kết quả xét nghiệm	
10		Kết quả xét nghiệm chữ đỏ thể hiện vượt ngưỡng, màu xanh dưới ngưỡng, màu đen bình thường

	Chức năng cảnh báo chỉ số bất thường, lịch sử xét nghiệm.	Lịch sử xét nghiệm sẽ hiển thị cho từng bệnh nhân khi xem kết quả chi tiết, có thể xem lại các lần lấy mẫu, trả kết quả
		Trên form kết quả còn có cột kết quả tiền sử, là kết quả của lần xét nghiệm trước đó liền kề
11	Quản lý mẫu xét nghiệm	Thêm mẫu kết quả
		Sửa mẫu kết quả
		Hủy thay đổi mẫu kết quả
		Sử dụng mẫu kết quả
12	Quản lý xét nghiệm vi sinh	Danh mục Họ Vi Khuẩn
		Danh Mục Vi Khuẩn
		Danh mục Kháng Sinh
		Danh mục Map vi sinh – kháng sinh
		Nhập kết quả Vi Sinh
13	Quản lý hóa chất	Nạp và hiển thị danh sách
		Thêm dữ liệu
		Xóa mục
		Lưu thay đổi
		Nạp lại dữ liệu
		Xuất ra file excel
14	Quản lý thời gian thực hiện từng giao đoạn trong xét nghiệm	Thống kê tổng hợp số ca xét nghiệm
		Nạp dữ liệu form và các tiêu chí tìm kiếm
		Lọc dữ liệu và hiển thị theo tiêu chí: thời gian, số ca, người chỉ định, nhóm, đối tượng, khoa phòng, ...
		Xuất dữ liệu ra file excel
		In báo cáo

17	Quản lý ngoại kiểm	Danh mục xét nghiệm ngoại kiểm
		Tiếp nhận bàn giao mẫu ngoại kiểm
		Đăng ký chạy mẫu, lấy kết quả
18	Quản lý nội kiểm	Danh mục xét nghiệm nội kiểm
		Quản lý lô QC
		Quản lý pha mẫu nội kiểm
		Nhật ký nội kiểm
		Quản lý khắc phục
		Báo cáo nội kiểm
		Thống kê nội kiểm
19	Quản lý giao, nhận, trả mẫu hỏng	
20	Tích hợp chữ ký số	Tích hợp ký số
		Ký số
		In phiếu kết quả có ký số
21	Giao tiếp máy xét nghiệm theo giao thức HL7	
22	Phân hệ vi sinh – kháng sinh đồ	Danh mục nhóm kháng sinh
		Danh mục nhóm kháng sinh lâm sàng
		Danh mục kháng sinh
		Danh mục nhóm vi khuẩn
		Danh mục loại vi khuẩn
		Danh mục vi khuẩn
		Danh mục tham chiếu SIR – kháng sinh
		Danh mục tham chiếu SIR – vi khuẩn

		Panel kháng sinh
		Nhập kết quả vi sinh – kháng sinh đồ
23	Tra cứu kết quả thông qua QRcode	

3.3. Yêu cầu chức năng phần mềm RIS-PACS

Stt	Tên chức năng
I	HỆ THỐNG RIS (RADIOLOGY INFORMATION SYSTEM)
1	Nhập phiếu yêu cầu CDHA tại RIS
2	Quản lý danh sách phiếu yêu cầu CDHA
3	Quản lý danh sách chụp chiếu (Worklist)
4	Tìm kiếm dữ liệu PACS
5	In nhãn dán cho ca chụp
6	Quản lý màn hình chờ
7	Quản lý lịch phân công trực
8	Quản lý mẫu chẩn đoán thường dùng
9	Quản lý mẫu mô tả ca chụp
10	Quản lý bộ từ viết tắt
11	Bác sĩ tìm kiếm thông tin ca chụp
12	Xem thông tin ca chụp
13	Chẩn đoán ca chụp
14	Quản lý mẫu mô tả
15	Chức năng in mẫu kết quả

16	Danh sách bệnh nhân
17	Truy vấn, tìm kiếm bệnh nhân
18	Quản lý bệnh nhân
19	Xem thông tin chi tiết bệnh nhân
20	Thống kê
21	Xuất mẫu thống kê
22	Quản lý danh mục dịch vụ
23	Tìm kiếm dịch vụ
24	Quản lý phòng chụp chiếu
25	Quản lý thiết bị chụp chiếu
26	Tìm kiếm thiết bị chụp chiếu
27	Thiết lập dịch vụ
28	Danh sách dịch vụ thiết lập và chưa thiết lập
29	Quản lý ca làm việc
30	Quản lý mẫu kết quả
31	Tìm kiếm danh sách mẫu kết quả
32	Thiết lập mẫu kết quả
33	Quản lý danh sách người dùng
34	Tìm kiếm người dùng
35	Quản lý phân quyền
36	Quản lý role
37	Cài đặt
38	Cấu hình kết nối phần mềm HIS

39	Cấu hình kết nối PACS
40	Thực hiện liên kết nhiều hình ảnh kết quả cho 1 ca chụp
41	Lọc danh sách người dùng theo khoa
42	Đồng bộ danh mục đối tượng từ phần mềm HIS về
43	Chức năng tìm kiếm ca chụp theo đối tượng
44	Liên kết hình ảnh tự động đối với thiết bị 1 chiều thành công
45	Tìm kiếm ca chụp bằng barcode của phiếu chỉ định từ phần mềm HIS
46	Tìm kiếm ca chụp bằng scan hình ảnh upload
47	Sinh mã QRCode
48	Quét mã QRCode tự động nhập thông tin bệnh nhân vào workstation của hãng cung cấp thiết bị
49	Chức năng chia sẻ thông tin và hình ảnh kết quả ca chụp qua QR Code
50	Quản lý danh mục ICD10
51	Quản lý danh mục loại PTTT
52	Quản lý danh mục PTTT
53	Quản lý danh mục phương pháp vô cảm
54	Thống kê ca chụp theo nhóm dịch vụ
55	Chức năng ghi đĩa đính kèm hình ảnh và kết quả tại PACS
56	Chức năng tải hình ảnh Dicom từ hệ thống PACS
II	QUẢN LÝ LOG TÍCH HỢP RIS
57	Lưu lịch sử nhật ký tích hợp HIS -> RIS
58	Lưu lịch sử nhật ký tích hợp RIS -> HIS
59	Tìm kiếm lịch sử tích hợp theo mã phiếu
60	Tìm kiếm lịch sử tích hợp theo mã bệnh nhân

61	Tìm kiếm lịch sử tích hợp theo mã bệnh án
62	Tìm kiếm lịch sử tích hợp theo ngày chỉ định
63	Tìm kiếm lịch sử theo hệ thống gửi
III	TÍCH HỢP PM
68	Kết nối PM - Kiểm tra kết nối tới HIS
69	Kết nối PM - Đồng bộ bác sĩ khoa CDHA và KTV từ HIS
70	Kết nối PM - Đồng bộ dịch vụ CDHA từ HIS
71	Kết nối PM - Đồng bộ phiếu chỉ định CDHA từ HIS thủ công
72	Kết nối PM - Đồng bộ phiếu chỉ định CDHA từ HIS tự động
73	Kết nối PM - Cập nhật kết quả CDHA ca chụp
74	Kết nối PM - Hủy kết quả CDHA ca chụp
75	Kết nối PM - Đồng bộ danh mục đối tượng
76	Kết nối PM - Cập nhật trạng thái phiếu chỉ định CDHA khi hủy phiếu từ hệ thống RIS
77	Kết nối PM - Chức năng hủy dịch vụ trong phiếu chỉ định tại HIS
IV	CHỮ KÝ SỐ
79	Cấu hình ký số
80	Cấu hình ký điện tử
81	Cấu hình ký SignServer
82	Cấu hình ký số
83	Gán mẫu báo cáo theo loại ký điện tử
84	Gán mẫu báo cáo theo loại Ký SignServer
85	Gán mẫu báo cáo theo loại ký số
86	Gán mẫu báo cáo theo loại không ký

87	Trả kết quả ký số qua cổng CA
88	Trả kết quả ký điện tử qua api v1
89	Trả kết quả ký điện tử qua api v2
90	Trả kết quả ký SignServer
91	Trả kết quả ký số
92	Hủy trả kết quả ký số qua cổng CA
93	Hủy trả kết quả ký số qua cổng phần mềm quản lý chung
94	Hủy trả kết quả ký điện tử qua api v1
95	Hủy trả kết quả ký SignServer
96	Hủy trả kết quả ký số
97	Hủy trả kết quả loại không ký
98	Chỉnh sửa kết quả ký số qua cổng CA
99	Chỉnh sửa kết quả ký điện tử qua api v1
100	Chỉnh sửa kết quả ký điện tử qua api v2
101	Chỉnh sửa kết quả loại không ký
102	Gửi trả lại kết quả ký số qua cổng CA sau khi đã ký loại khác
103	Gửi trả lại kết quả ký điện tử qua api v1 sau khi đã ký loại khác
104	Gửi trả lại kết quả ký điện tử qua api v2 sau khi đã ký loại khác
105	Gửi trả lại kết quả ký loại không ký sau khi đã ký loại khác
106	In kết quả ký số
107	In kết quả ký điện tử
108	In kết quả ký signserver
109	In kết quả ký số

V	CAPTURE (hình ảnh)
110	Thiết lập máy làm việc
111	Hiển thị cảnh báo giới hạn ca chụp/máy/ngày
112	Tự động chọn hình ảnh thumbnail
113	Chỉ gửi về PACS hình ảnh thumbnail
114	Sử dụng chức năng phím tắt
115	Cập nhật danh sách ca chụp từ hệ thống HIS
116	Tìm kiếm danh sách ca chụp
117	Quản lý danh sách chụp chiếu
118	Nhập ca chụp Siêu âm/Nội soi tại RIS
119	Chẩn đoán ca chụp tại màn hình capture
120	Chỉnh sửa ảnh tiêu biểu ca chụp
121	Sử dụng chức năng gõ tắt
122	Chức năng lựa chọn nhanh các mẫu chẩn đoán
123	Chức năng lựa chọn nhanh các mẫu kết quả
124	Trả kết quả ca chụp về hệ thống HIS
125	Trả kết quả ca chụp local
126	Xem lịch sử bệnh nhân
127	Trả kết quả ca chụp về hệ thống HIS theo ngày
128	Trả kết quả với mẫu ký số
129	Trả kết quả với mẫu ký điện tử
130	Trả kết quả với mẫu ký SignServer
131	Trả kết quả với mẫu ký số

132	Trả kết quả với mẫu ký Plugin
133	Trả kết quả với mẫu không ký
134	In kết quả ca chụp
135	In kết quả ca chụp có ký số
136	Quét QR Code nhận đường link chia sẻ
137	Trả kết quả có thông tin phẫu thuật thủ thuật về HIS
138	Trả kết quả có thông tin ekip và phương pháp nội soi về HIS
139	Thoát ca chụp tại màn hình capture
140	Hủy trả kết quả ca chụp về HIS
141	Chỉnh sửa kết quả ca chụp về HIS
142	Ghi đĩa hình ảnh video kết quả ca chụp
143	Tải thông tin chẩn đoán và hình ảnh kết quả ca chụp khi gửi về PACS lỗi
144	Tải hình ảnh kết quả ca chụp từ PACS
145	Hiện thị icon ký số phiếu chỉ định
146	Không hiện thị icon ký số phiếu chỉ định
147	Tùy chọn khung hình chụp của thiết bị
148	Tắt tùy chọn khung hình chụp của thiết bị
149	Tùy chỉnh độ sáng tối ảnh chụp
150	Hiện thị danh sách khoa phòng TH theo user login
151	Quay video với định dạng MP4
VI	Hiện thị
152	Chọn mẫu kết quả chẩn đoán theo dịch vụ
153	Thay đổi mẫu kết quả đã chọn

154	Chọn mẫu chẩn đoán theo dịch vụ
155	Thay đổi mẫu chẩn đoán đã chọn
156	Nhập thông tin chẩn đoán ca chụp
157	Lưu chẩn đoán ca chụp
158	Lưu và gửi kết quả chẩn đoán ca chụp
159	Gửi trả kết quả chẩn đoán ca chụp về HIS
160	In kết quả
161	Chọn ảnh tiêu biểu gửi về RIS
162	Hủy chọn ảnh tiêu biểu gửi về RIS
163	Xem đồng thời các ảnh kết quả của nhiều BN khác nhau
164	Tìm kiếm dữ liệu hình ảnh nhanh chóng dựa theo các bộ lọc tìm kiếm có sẵn theo thời gian kết hợp cùng loại máy
165	Tìm kiếm ảnh trên PACS Server theo tiêu chí mã bệnh nhân
166	Tìm kiếm ảnh trên PACS Server theo tiêu chí Tên bệnh nhân
167	Tìm kiếm ảnh trên PACS Server theo tiêu chí Ngày chụp (từ ngày – đến ngày)
168	Tìm kiếm ảnh trên PACS Server theo tiêu chí Bác sĩ chỉ định
169	Tìm kiếm ảnh trên PACS Server theo tiêu chí Modality
170	Cho phép hiện/ẩn tất cả tập ảnh của ca chụp ở thanh trái
171	Duyệt bằng tay lần lượt từng ảnh của 1 series ảnh
172	Phóng to hình ảnh
173	Thu nhỏ hình ảnh
174	Tùy chỉnh lượng sáng, độ tương phản cho ảnh
175	Di chuyển ảnh
176	Thước đo chiều dài

177	Nhập nội dung chú thích và hộp thoại
178	Đo góc
179	Reset tất cả hình ảnh đang hiển thị về lại trạng thái ban đầu
180	Duyệt tự động hình ảnh của 1 series ảnh
181	Phóng đại một phần
182	ROI Window
183	Thông tin điểm ảnh
184	Đo elip
185	Đo chữ nhật
186	Lật theo chiều dọc hình ảnh đang hiển thị
187	Lật theo chiều ngang hình ảnh đang hiển thị
188	Xoay trái hình ảnh đang hiển thị
189	Xoay phải (90 độ) hình ảnh đang hiển thị
190	Đo hai hướng
191	Đảo ngược contrast hình ảnh
192	Ẩn hiện thông tin ở bốn góc khung xem ảnh
193	Mở rộng toàn màn hình
194	Hiển thị thuộc tính DICOM của ảnh
195	Chọn bố cục cửa sổ hiển thị ảnh, chia khung hiển thị
196	Chức năng chuyển ảnh từ các trạng thái khác về dương bản
197	Chức năng xóa tất cả xử lý đo vẽ trên ảnh
198	Chức năng download ảnh đang xử lý về máy tính cá nhân
199	Hiển thị tên bệnh nhân và mã bệnh nhân cùng với các nút lệnh liên kết thông tin với hệ thống RIS

200	Hiển thị danh sách Series ảnh
201	Chuyển qua xem một Series ảnh khác bằng cách click vào bất kỳ hình ảnh xem trước nào ở panel series
202	Bật chức năng 2D MPR
203	Tắt chức năng 2D MPR
204	Chọn vị trí tương qua của ảnh theo 3 hình chiếu đứng, chiếu cạnh, chiếu bằng
205	Tùy chỉnh lượng sáng, độ tương phản cho ảnh
206	Reset tất cả hình ảnh đang hiển thị về lại trạng thái ban đầu
207	Điều chỉnh độ dày các lát cắt của ảnh
208	Chức năng xoay ảnh theo các hướng trái-phải-trên-dưới
209	Tùy chọn các mode hiển thị ảnh:
	MIP: cường độ hướng tối đa
	MinIP: cường độ hướng tối thiểu
	AvgIP: cường độ hướng trung bình
210	Hiển thị thông tin tag ảnh DICOM của ca chụp
211	Chọn cách bố trí cửa sổ hiển thị ảnh, chia khung hiển thị
212	Bật chức năng 3D
213	Khung xem ảnh full màn hình
214	Thoát chức năng 3D
215	Chọn cách bố trí cửa sổ hiển thị ảnh, chia khung hiển thị
216	Hỗ trợ các chế độ xem ảnh 3D
217	Tùy chỉnh lại các thuộc tính của ảnh
218	Hiển thị thông tin ca chụp
219	Thêm máy chủ PACS

220	Sửa máy chủ PACS
221	Xóa máy chủ PACS
222	Kiểm tra tính khả dụng của PACS Server
223	Thêm cấu hình thuộc tính truy vấn dữ liệu nhanh lọc theo tên
224	Thêm cấu hình thuộc tính truy vấn dữ liệu nhanh lọc theo ngày chụp
225	Thêm cấu hình thuộc tính truy vấn dữ liệu nhanh lọc theo giờ chụp
226	Thêm cấu hình thuộc tính truy vấn dữ liệu nhanh lọc theo máy chụp
227	Xóa các cấu hình thuộc tính truy vấn dữ liệu nhanh
228	Bật tắt tìm kiếm trước các study (ca chụp) khi bệnh nhân được chọn
229	Cấu hình timeout của session
230	Cấu hình giao diện của DICOM Viewer
231	Cấu hình tùy chọn ngôn ngữ
VII	PHÂN PHÒNG THỰC HIỆN
232	Hiện thị btn Phân phòng thực hiện đối với phiếu chỉ định có trạng thái Đang chờ
233	Không hiển thị btn Phân phòng thực hiện đối với phiếu chỉ định khác trạng thái Đang chờ
234	Hiện thị form Phân phòng thực hiện
235	Tìm kiếm phòng thực hiện
236	Hiện thị số ca cho từng trạng thái
237	Hiện thị tổng số ca chụp cho tất cả trạng thái
238	Gán phòng thực hiện cho phiếu chỉ định
239	Cập nhật lại phòng thực hiện cho phiếu chỉ định
VIII	CẬN LÂM SÀNG
240	Người dùng vào trang cận lâm sàng

241	Lọc dữ liệu và hiển thị theo nhiều tiêu chí
242	Hiển thị danh sách ca chụp
243	Phân trang hiển thị danh sách ca chụp
244	Chọn ca chụp chẩn đoán
245	Chức năng lấy thông tin về ca chụp
246	Hiển thị thông tin bệnh nhân và ca chụp
247	Chức năng hiển thị danh sách các lần chẩn đoán
248	Xem hình ảnh ca chụp
249	Đính kèm hình ảnh tiêu biểu ca chụp
250	Xem thông tin chẩn đoán ca chụp trước đó (nếu có)
251	Tự động điền mô tả, kết luận, ghi chú cho dịch vụ đối với mẫu mô tả được thiết lập mặc định
252	Nhập, chỉnh sửa mô tả, kết luận, ghi chú
253	Lưu kết quả chẩn đoán
254	Gửi kết quả chẩn đoán về HIS
255	Chẩn đoán - in kết quả chụp chiếu
256	Xem danh sách mẫu mô tả được thiết lập cho dịch vụ
257	Chức năng thêm mẫu mô tả
258	Chức năng sửa thêm mẫu mô tả
259	Chức năng xóa thêm mẫu mô tả
260	Xem danh sách mẫu kết quả được thiết lập cho dịch vụ
261	Lựa chọn mẫu kết quả (tự động chọn mẫu được thiết lập mặc định)
262	In mẫu kết quả

3.4. Yêu cầu chức năng phần mềm EMR

TT	Tiêu chí chức năng	Yêu cầu cung cấp chức năng
I. Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe		
1	Quản lý thông tin tiền sử của bệnh nhân	- Xem và quản lý thông tin (lý do vào viện, quá trình bệnh lý, tiền sử bệnh bản thân, tiền sử bệnh gia đình, tiền sử xã hội: thuốc lá, rượu, ma túy)
2	Quản lý tài liệu lâm sàng	Xem, in, thêm mới các tài liệu lâm sàng trong hồ sơ bệnh án như: - Đơn thuốc (đơn cũ, đơn đang sử dụng) - Biên bản hội chẩn - Giấy chuyển tuyến của tuyến trước - Phiếu chăm sóc - Phiếu kế hoạch chăm sóc - Phiếu công khai sử dụng thuốc, vật tư - Phiếu theo dõi chức năng sống
3	Quản lý chỉ định	- Quản lý các thông tin chỉ định dịch vụ của hồ sơ bệnh án như: - Thời gian chỉ định, dịch vụ chỉ định, số lượng, phòng chỉ định, phòng thực hiện... - Các phiếu chỉ định bao gồm: Chỉ định chẩn đoán hình ảnh, chỉ định xét nghiệm, chỉ định PTTT, chỉ định chăm sóc...
4	Quản lý kết quả cận lâm sàng	- Quản lý kết quả cận lâm sàng từ các hệ thống khác nhau: - Kết quả xét nghiệm - Kết quả CDHA, hình ảnh đi kèm - Kết quả giải phẫu bệnh - Kết quả, tường trình PTTT
5	Quản lý điều trị	- Quản lý các giấy tờ trong quá trình điều trị như: Phiếu điều trị, phiếu truyền dịch, phiếu truyền máu, phiếu chăm sóc, phiếu theo dõi chức năng sống...
6	Quản lý thuốc đã kê đơn cho người bệnh	- Quản lý thuốc đã kê đơn cho người bệnh như: tên thuốc, số lượng liều lượng, biệt dược...

II. Quản lý thông tin hành chính		
1	Quản lý thông tin bác sĩ, dược sĩ, nhân viên y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý danh mục người dùng, phân quyền người dùng (cho bác sĩ, dược sĩ, nhân viên y tế) - Quản lý và phân quyền danh mục biểu mẫu, giấy tờ, báo cáo (cho bác sĩ, dược sĩ, nhân viên y tế) - Quản lý phân quyền thao tác dữ liệu theo từng khoa phòng đến các bác sĩ, nhân viên y tế
2	Quản lý việc kết nối, tương tác với các hệ thống thông tin khác trong bệnh viện	<ul style="list-style-type: none"> - Kết nối HIS - Kết nối LIS - Kết nối RIS-PACS
III. Quản lý hồ sơ bệnh án		
1	Quản lý hồ sơ bệnh án theo thời gian quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý thời gian lưu trữ các hồ sơ bệnh án theo phân loại: bệnh án thường, bệnh án tử vong... theo quy định của luật khám chữa bệnh
2	Đồng bộ hồ sơ bệnh án	<ul style="list-style-type: none"> - Đồng bộ dữ liệu bệnh án về máy chủ sao lưu trong bệnh viện - Đồng bộ dữ liệu bệnh án trong các lượt khám chữa bệnh khác nhau - Đồng bộ dữ liệu HSBA trong các hệ thống có liên kết
3	Lưu trữ và phục hồi hồ sơ bệnh án	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý danh sách lưu trữ, thời gian lưu trữ theo từng HSBA - Quản lý lưu trữ, backup dữ liệu lưu trữ theo tiêu chuẩn Datacenter - Phục hồi dữ liệu lưu trữ theo chuẩn Datacenter. - HSBA được lưu trữ theo quy định bằng định dạng XML theo chuẩn HL7, hỗ trợ tra cứu chi tiết đến từng trường thông tin
IV. Quản lý hạ tầng thông tin		
1	An ninh hệ thống	<ul style="list-style-type: none"> - Mã hóa SSL trên đường truyền dữ liệu TCP/IP - Mã hóa API bằng tài khoản/mật khẩu. - Chế độ kiểm tra mật khẩu, không cho phép mật khẩu yếu. - Quản lý bảo mật và quét tài khoản định kỳ

		<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý data theo chuẩn đạt chuẩn quốc tế Tier III
2	Kiểm tra, giám sát	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ báo cáo theo dõi real-time Dashboard - Hệ thống cảnh báo chủ động khi có sự cố - Các hệ thống cân bằng tải đảm bảo ổn định dịch vụ - Quản lý data theo chuẩn đạt chuẩn quốc tế Tier III
3	Quản lý danh mục dùng chung nội bộ và tiêu chuẩn	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý danh mục người dùng, phân quyền người dùng - Quản lý và phân quyền danh mục biểu mẫu, giấy tờ, báo cáo - Quản lý danh mục khoa/phòng - Quản lý danh mục tỉnh huyện xã - Quản lý log sự kiện để kiểm tra, truy vết...
4	Quản lý kết nối, liên thông theo các tiêu chuẩn (kết xuất bệnh án điện tử theo tiêu chuẩn HL7 CDA, CCD)	<ul style="list-style-type: none"> - Kết xuất hồ sơ bệnh án theo chuẩn XML, HL7 FHIR - Tích hợp với các hệ thống khác qua chuẩn HL7
5	Quản lý các quy tắc nghiệp vụ thao tác trên hồ sơ bệnh án	<ul style="list-style-type: none"> - Quy tắc về thời gian cập nhật dữ liệu hồ sơ bệnh án - Quy tắc về phân quyền được phép cập nhật dữ liệu hồ sơ bệnh án - Quy tắc phân cấp ký số hồ sơ bệnh án - Quy tắc quản lý ký chốt hồ sơ bệnh án - Quy tắc quản lý lưu trữ hồ sơ bệnh án
6	Sao lưu dự phòng và phục hồi CSDL	<ul style="list-style-type: none"> - Sao lưu dữ liệu bệnh án ra cơ sở dữ liệu dự phòng tại CLOUD. - Phục hồi cơ sở dữ liệu toàn bộ - Phục hồi cơ sở dữ liệu có điều kiện. - Có chế độ dự phòng CSDL tự động

3.5. Yêu cầu khác

Nhà thầu phải đảm bảo hạ tầng cloud (giá gói thầu đã bao gồm hạ tầng) vận hành phần mềm do nhà thầu cung cấp. Hạ tầng vận hành phải đảm bảo tiêu chuẩn Tier III (Của nhà thầu hoặc nhà thầu thuê của đơn vị khác).

Nhà thầu phải chụp hình từng chức năng phần mềm để chứng minh đáp ứng yêu cầu. Hình chụp phải rõ ràng, không mờ, nhòe, không có dấu hiệu chỉnh sửa hình ảnh. Trường hợp chỉnh sửa hình ảnh sẽ được xem là gian lận trong quá trình đấu thầu và sẽ được Chủ đầu tư đánh giá là gian lận theo Khoản 4 Điều 16 Luật đấu thầu và xử lý theo mục a) Khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

Cam kết khắc phục lỗi, sự cố trong vòng 24h làm việc kể từ lúc nhận được yêu cầu.

Nhà thầu cung cấp quy trình phối hợp giữa nhà thầu và Chủ đầu tư trong quá trình cung cấp dịch vụ phần mềm.

Nhà thầu cung cấp bản quyền phần mềm cung cấp thuộc sở hữu nhà thầu.

Chủ đầu tư sẽ áp dụng tiêu chí xác định yêu cầu chất lượng của dịch vụ công nghệ thông tin theo Phụ lục IV của Thông tư số 16/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 và các quy định thay thế, sửa đổi (nếu có). Nhà thầu cam kết tuân thủ tiêu chí này.

Các nội dung nhà thầu cam kết nhưng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ sẽ được Chủ đầu tư đánh giá là gian lận theo Khoản 4 Điều 16 Luật đấu thầu và xử lý theo mục a) Khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Các phần mềm thuê phải được vận hành thử nghiệm trong thời gian 30 ngày. Sau thời gian vận hành thử nghiệm đạt yêu cầu, Chủ đầu tư sẽ tiến hành nghiệm thu và đưa vào vận hành chính thức, thời gian thuê 12 tháng sẽ được tính từ lúc nghiệm thu và đưa vào vận hành chính thức.